

	<p>trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).</p> <p>Trong trường hợp giữ nguyên quy định trên, nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP cần được quy định tại chương về điều khoản thi hành, theo quy định tại khoản 1 Điều 72 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: “Trường hợp văn bản được ban hành có nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm, cụm từ, từ của các văn bản khác thì các nội dung này được trình bày tại chương hoặc điều quy định về điều khoản thi hành”.</p>		
	<p>Khoản 1 Điều 22 dự thảo Nghị định (sửa đổi khoản 2 Điều 5 Nghị định số 77/2019/NĐ-CP) quy định: “Tổ hợp tác được xem xét hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước... theo quy định tại... khoản 2, 3, 4, 5 Điều 5 Nghị định này” là chưa chính xác, do Điều 5 Nghị định số 77/2019/NĐ-CP không có nội dung này.</p>	Bộ Tư pháp	<p>Giải trình: khoản 5 Điều 5 dự thảo Nghị định nêu "5. Khi cơ quan có thẩm quyền thực hiện hoạt động hỗ trợ phát hiện thông tin tổ hợp tác, hợp tác, liên hiệp hợp tác xã cung cấp không trung thực, các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã được lựa chọn thụ hưởng chính sách sẽ bị dừng thực hiện chính sách và bị xử lý theo quy định của pháp luật." Việc thực hiện chính sách đối với tổ hợp tác cũng cần phải thực hiện quy định tại khoản 5 này.</p>
	<p>Đề nghị điều chỉnh tại khoản 1 Điều 22 Dự thảo Nghị định như sau:</p> <p>“1. Tổ hợp tác có các quyền theo quy định tại điểm a, b, c, d, đ và g khoản 3 Điều 107 Luật Hợp tác xã.</p> <p>2. Tổ hợp tác được xem xét hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước về phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định tại khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 5 Nghị định này”</p>	TP Hồ Chí Minh	Tiếp thu
Điều 24. Trách nhiệm của các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ	<p>Tại điểm b khoản 2 Điều 24 Dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của Bộ Tài chính: Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ cho HTX, liên hiệp HTX được thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước; các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình, đề án liên quan (trong trường hợp lồng ghép) và các văn bản pháp luật có</p>	Bộ Tài chính	Tiếp thu: Không quy định nội dung này tại dự thảo Nghị định

Điều 24. Trách nhiệm của các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ	liên quan. Vì vậy, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư bỏ nội dung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 24 Dự thảo Nghị định. Trường hợp khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX cần phải quy định cụ thể hơn cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện; đề nghị quy định trực tiếp tại nội dung chương trình.			
	Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình: đề nghị bổ sung Hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam (được quy định tại Điều 110, 111 của Luật hợp tác xã số 17/2023/QH15).	Lâm Đồng	Giải trình: Hệ thống LMHTXVN không phải là cơ quan bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, và Luật HTX 2023 không giao quy định chi tiết, vì vậy nội dung này không quy định tại dự thảo Nghị định.	
Điều 25. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Điều 25 đề nghị bổ sung trách nhiệm của UBND tỉnh như sau: Căn cứ điều kiện, hoàn cảnh cụ thể, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể phân công, phân cấp Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc tuyên truyền, hướng dẫn các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn thực hiện Nghị định này.	Bộ Giao thông vận tải	Giải trình: Việc phân công, phân cấp thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX thực hiện Nghị định này thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh, vì vậy không cần quy định tại dự thảo Nghị định này.	
	Tại khoản 1 Điều 25 quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương “Ban hành ... địa phương...”. UBND tỉnh thấy rằng việc quy định như vậy là chưa phù hợp với Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ngân sách nhà nước do thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh là khác nhau. Vì vậy, đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu quy định cụ thể nội dung nào giao thẩm quyền giao cho Hội đồng nhân dân, nội dung nào giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân để đảm bảo việc quyết định các chính sách, biện pháp đúng với các quy định của pháp luật hiện hành, mặt khác các địa phương khi tổ chức thực hiện nghị định không bị vướng mắc về mặt thẩm quyền.	Hà Giang	Giải trình: Do HĐND và UBND có các thẩm quyền khác nhau và đã được quy định tại các pháp luật tương ứng, vì vậy dự thảo Nghị định không quy định lại thẩm quyền của các cơ quan này.	
	Khoản 1 Điều 25 dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của UBND cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương: “Ban hành ... địa bàn”. Tại khoản 1 Điều 19 Luật Hợp tác xã quy định nguồn vốn thực hiện chính sách hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên: “Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà	Thanh Hoá	Giải trình: Do HĐND và UBND có các thẩm quyền khác nhau và đã được quy định tại các pháp luật tương ứng, vì vậy dự thảo Nghị định không quy định lại thẩm quyền của các cơ quan này.	

	nước”, Khoản 3 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định: “Hội đồng nhân dân ... địa bàn”, điểm e khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: “Quyết định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách ở địa phương”. Vì vậy, đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa nội dung quy định tại khoản 1 Điều 25 dự thảo Nghị định nêu trên thành: “Trình HĐND cấp tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ ngân sách ở địa phương thực hiện các chính sách hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn”.		
Điều 26. Hiệu lực thi hành và quy định chuyển tiếp	Khoản 3 Điều 26 dự thảo Nghị định quy định: “Các quy định về đánh giá hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tại Chương 3 Thông tư số 01/2019/TT-BKHĐT...” là chưa chính xác, do Thông tư số 01/2019/TT-BKHĐT không có Chương 3.	Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương, Bình Phước, Bến Tre, An Giang, Yên Bái	Tiếp thu, chỉnh lý lại là Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT
	Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, nghiên cứu bổ sung nội dung quy định chuyển tiếp đối với những nội dung khi các Nghị định thay thế chấm dứt hiệu lực thi hành (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013, Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017).	Bộ Tài chính, Hà Tĩnh	Tiếp thu
	Về điều khoản chuyển tiếp, đề nghị nghiên cứu, rà soát các nội dung trên thực tiễn triển khai theo Nghị định 193/2013/NĐ-CP của Chính Phủ vẫn còn đang thực hiện để bổ sung điều khoản chuyển tiếp (nếu có)	Bộ Công Thương	Tiếp thu, rà soát các nội dung cần quy định chuyển tiếp
	Khoản 2 Điều 26 đề nghị xem xét bổ sung Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024.	Bộ Giao thông vận tải, Ninh Bình	Giải trình: Dự thảo Nghị định này chỉ quy định một số nội dung cần sửa đổi do quy định của Luật HTX 2023, không thay thế Nghị định 77/2019/NĐ-CP.
	Điều 26: Hiệu lực thi hành và quy định chuyển tiếp quy định: “Các quy định về đánh giá ... có văn bản thay thế, bãi bỏ.” Để đảm bảo được rõ nghĩa của quy định, đề nghị làm rõ: Đến khi hết thời gian áp dụng chính sách là chính sách gì?	Bắc Giang	Giải trình: Bỏ quy định về bãi bỏ Thông tư về đánh giá HTX do Nghị định không bãi bỏ Thông tư. Vì vậy, bỏ nội dung này ra khỏi dự thảo Nghị định

Nội dung về chính sách	Đối với các quy định về chính sách hỗ trợ từ Điều 6 đến Điều 14 dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kỹ lưỡng, quy định đầy đủ, rõ ràng, cụ thể về mức hỗ trợ, nguồn lực để thực hiện các chính sách hỗ trợ, trình tự, thủ tục tiếp cận các chính sách hỗ trợ để đảm bảo tính khả thi, phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan.	Bộ Tư pháp	Tiếp thu, bổ sung làm rõ các nội dung này tại các điều 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 dự thảo Nghị định.
	Tại các điều quy định về chính sách hỗ trợ cho Hợp tác xã, Tổ hợp tác như tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8..., đề nghị làm rõ hơn về việc thụ hưởng các chính sách này để thống nhất, minh bạch hơn.	Bộ Nội vụ	Tiếp thu, bổ sung làm rõ các nội dung này tại các điều 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 dự thảo Nghị định.
	Quy định đối tượng hỗ trợ vào từng điều (từ điều 6 đến 12) là chưa phù hợp, bị trùng lặp và chưa bao hàm hết đối tượng được hỗ trợ. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần nhắc nghiên cứu khái quát đối tượng được hỗ trợ, đồng thời chuyên quy định hướng dẫn về đối tượng được hỗ trợ vào điều được thiết kế riêng tại Chương I của dự thảo cho phù hợp.	Ủy ban TWMTTQ Việt Nam	Giải trình: Việc quy định đối tượng hỗ trợ đảm bảo phù hợp và gắn với từng chính sách cụ thể, vì vậy không đề riêng một điều về đối tượng hỗ trợ.
	Đề nghị nghiên cứu, phối hợp với các cơ quan liên quan quy định mức hỗ trợ cụ thể cho từng chính sách để phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Nghị định là quy định "chi tiết" một số điều của Luật HTX 2023	Bộ Công Thương	Tiếp thu, bổ sung làm rõ nội dung này tại các điều 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 dự thảo Nghị định.
	Đề nghị rà soát đề bổ sung quy định chi tiết chính sách tại Điều 20 Luật Hợp tác xã, trong đó có: Hỗ trợ lương, thưởng và phúc lợi để thu hút người lao động có chất lượng cao làm việc tại tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Hỗ trợ thông tin, tư vấn về các vấn đề trong quá trình thành lập, hoạt động, tổ chức lại, giải thể, phá sản đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã.	Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch	Giải trình: điểm đ khoản 2 Điều 6 (sau khi chỉnh lý là điểm đ khoản 2 Điều 7) đã quy định chi tiết, đủ và phù hợp với khoản 3 Điều 20 Luật HTX
	Tại khoản 1 các Điều từ 6 đến 14 của dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh lý cho thống nhất giữa tên khoản và nội dung quy định tại khoản đó cũng như với bản chất của chính sách hỗ trợ vì các chủ thể nêu tại điểm a khoản 1 (tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) mới là	Bộ Khoa học và Công nghệ	Tiếp thu, rà soát. Tuy nhiên có những nội dung hỗ trợ là cần thiết đối với đối tượng thực hiện chính sách hỗ trợ (các cơ quan quản lý nhà nước, hội, đoàn thể) như: đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, cung cấp thông tin tư vấn... để việc triển khai thực hiện được tốt hơn.

<p>đối tượng được hỗ trợ; các chủ thể nêu tại điểm b và c khoản 1 (các cơ quan quản lý nhà nước, hội, đoàn thể, tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn) là đối tượng liên quan đến việc hỗ trợ chứ không thụ hưởng chính sách hỗ trợ.</p>		
<p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định để làm rõ quy trình, thủ tục từ khi đề xuất nhu cầu hỗ trợ đến quy trình tiếp nhận đề xuất và thực hiện chính sách hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã quy định trong Luật Hợp Tác xã được thực hiện thuận lợi, hiệu quả trong thực tiễn áp dụng.</p>	<p>Bộ Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Tiếp thu.</p>
<p>Tại các Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 13 và Điều 14 Dự thảo Nghị định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang liệt kê các đối tượng hỗ trợ và các nội dung hỗ trợ còn chung chung, chưa làm rõ được các nội dung hỗ trợ gắn với đối tượng hỗ trợ nào, từ đó chưa có cơ sở để quy định mức kinh phí hỗ trợ.</p>	<p>Bộ Tài chính</p>	<p>Tiếp thu, bổ sung làm rõ các nội dung này tại các điều 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 dự thảo Nghị định.</p>
<p>Ngoài ra, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát các nội dung, chính sách hỗ trợ HTX tại các Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 10, Điều 11, đảm bảo không trùng lặp với các quy định hiện hành.</p>	<p>Bộ Tài chính</p>	<p>Tiếp thu, rà soát</p>
<p>Dự thảo Nghị định đã quy định nguồn vốn hỗ trợ cho tất cả các nội dung hỗ trợ tại các Điều 10, 11, 12, 13, 14; riêng điểm đ khoản 2 Điều 10 chưa quy định nguồn vốn hỗ trợ tại khoản 2 Điều 15 Dự thảo Nghị định. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu rà soát, bổ sung nguồn vốn thực hiện nội dung hỗ trợ tại điểm đ khoản 2 Điều 10 và điểm b, c khoản 2 Điều 12, đảm bảo đúng quy định pháp luật liên quan.</p>	<p>Bộ Tài chính</p>	<p>Tiếp thu, bổ sung làm rõ các nội dung này</p>
<p>Đề nghị không quy định bổ sung mục chi riêng trong dự toán ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình tổng thể phát triển kinh tế tập thể. Theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên của ngân sách nhà nước bao gồm 13 lĩnh vực (quốc phòng, an ninh trật tự; giáo dục- đào tạo; khoa học công nghệ; y tế; văn hóa thông tin; môi trường; các hoạt động kinh tế...). Các cơ quan, đơn vị hàng năm đều bố trí kinh phí hoạt động và</p>	<p>Bộ Tài chính</p>	<p>Tiếp thu</p>

kinh phí sự nghiệp và chi đầu tư để thực hiện các Chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các khoản kinh phí này thuộc các lĩnh vực chi ngân sách nhà nước nêu trên đảm bảo phù hợp với tính chất nhiệm vụ và nội dung thực hiện. Do đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư bỏ nội dung quy định

Tại Chương II Dự thảo Nghị định (Từ Điều 5 đến Điều 17).
 - Theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 Luật ngân sách nhà nước, quy định đối với chi thường xuyên của ngân sách địa phương được thực hiện cho các cơ quan, đơn vị ở địa phương được phân cấp trong từng lĩnh vực; Không có quy định về việc ngân sách nhà nước được hỗ trợ trực tiếp cho các đối tượng tương tự như các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã;
 - Nội dung, kinh phí hỗ trợ cho các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải gắn với việc xây dựng dự toán ngân sách từng cấp (UBND các cấp trình Hội đồng nhân dân các cấp), quy trình thực hiện dự toán, cấp phát kinh phí, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;
 - Hiện nay, thành phố Hải Phòng đang triển khai xây dựng Đề án chính quyền đô thị (tương tự như tại thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng), theo đó, UBND phường (UBND cấp xã) sẽ là đơn vị dự toán ngân sách (không còn là một cấp ngân sách) nên không thực hiện được nội dung cấp phát kinh phí hỗ trợ trực tiếp cho các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.
 Do đó, đối với việc xây dựng chính sách hỗ trợ từ ngân sách nhà nước về phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tham vấn ý kiến của Bộ Tài chính xem xét, chỉnh sửa, bổ sung quy định để phù hợp với pháp luật về ngân sách nhà nước và tình hình thực tế.

Hải Phòng

Tiếp thu

<p>Ngoài ra, ngoài các chính sách trên, đề nghị xem xét, bổ sung thêm quy định về chính sách hỗ trợ chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã vào Chương II Dự thảo.</p>	Bình Phước	Giải trình: Dự thảo nghị định chỉ hướng dẫn các điều khoản được giao tại Luật HTX 2023.
<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm một số chính sách cho phù hợp với 8 nhóm chính sách tại Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới đã đề ra:</p> <p>c) Chính sách Bảo hiểm xã hội: Nhằm thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với người lao động và thành viên của các tổ chức kinh tế tập thể làm việc theo hợp đồng, hưởng tiền lương, tiền công theo quy định của pháp luật; các thành viên khác không tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì tạo điều kiện để tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.</p>	Đắk Lắk	Giải trình: Nội dung này không được Luật HTX 2023 giao Chính phủ quy định chi tiết, vì vậy dự thảo Nghị định không có nội dung này. Nội dung này sẽ được quy định cụ thể tại các văn bản pháp luật về bảo hiểm.
<p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm một số chính sách cho phù hợp với 8 nhóm chính sách tại Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương khoá XIII về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới đã đề ra, cụ thể như sau:</p> <p>d) Chính sách tín dụng: Nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho các tổ chức kinh tế tập thể được tiếp cận với nguồn vốn vay ưu đãi để phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm bền vững; nâng cao năng lực tài chính, quản trị điều hành, các tiêu chuẩn, điều kiện cấp tín dụng, tăng khả năng tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng đối với các dự án sản xuất kinh doanh có hiệu quả.</p>	Đắk Lắk	Giải trình: Nội dung này không được Luật HTX 2023 giao Chính phủ quy định chi tiết, vì vậy dự thảo Nghị định không có nội dung này. Nội dung này sẽ được quy định cụ thể tại các văn bản pháp luật về ngân hàng, các tổ chức tín dụng.
<p>Cơ quan soạn thảo cần nhắc bổ sung một số chính sách hỗ trợ đã có tại Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 nhưng chưa được quy định chi tiết tại dự thảo Nghị định hướng dẫn thi hành như:</p> <p>“Tại Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15: Khoản 8 Điều 20: Hợp tác quốc tế trong đào tạo chính quy về kinh tế tập thể.</p>	Lạng Sơn	Tiếp thu một phần: Các nội dung liên quan đã được quy định tại Dự thảo Nghị định;

Khoản 5 Điều 25: Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tổ chức, tham gia hội chợ, triển lãm trong nước và nước ngoài; xây dựng, triển khai, tham gia sản giao dịch thương mại điện tử.”			
Các chính sách hỗ trợ và mức hỗ trợ quy định từ điều 5 đến điều 15 trong dự thảo Nghị định, đề nghị quy định mức hỗ trợ từ Ngân sách Trung ương và Ngân sách địa phương hỗ trợ theo khả năng.	Nam Định	Tiếp thu, bổ sung làm rõ các nội dung này tại các điều 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 dự thảo Nghị định.	
Tại Điều 21 của Luật Hợp tác xã 2023 quy định về “Chính sách về đất đai” chưa được cụ thể hóa và hướng dẫn chi tiết, do đó đề nghị dự thảo cần đưa Điều 21 của Luật Hợp tác xã 2023 vào hướng dẫn chi tiết trong Nghị định lần này.	Trà Vinh, Đắc Lắc	Giải trình: Điều 21 Luật HTX không giao Chính phủ hướng dẫn. Nội dung này sẽ được quy định tại các văn bản pháp luật về đất đai, quy hoạch.	
Tại Điều 26 của Luật Hợp tác xã 2023 quy định về “Chính sách đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị”: Trong trường hợp này khi giao tài sản có giao luôn đất hay không? Nếu giao luôn đất thì phải lập thủ tục xin thuê và diện tích đất này có được miễn tiền sử dụng đất không? Trường hợp chỉ giao tài sản mà không giao đất thì khi tài sản bị xuống cấp hư hỏng, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không thể đầu tư, cải tạo, nâng cấp do đây là đất của Nhà nước. Do đó Nghị định cần hướng dẫn rõ việc thực hiện các điều khoản này.	Trà Vinh	Tiếp thu, nội dung về chuyển giao tài sản được bổ sung quy định tại Điều 14 dự thảo nghị định	
Đề xuất nghiên cứu cơ quan triển khai hỗ trợ các một số chính sách (như đào tạo nguồn nhân lực; hỗ trợ xây dựng mạng lưới cung cấp dịch vụ tư vấn; hỗ trợ nhân rộng mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; hỗ trợ tiếp cận thị trường; hỗ trợ tư vấn tài chính và đánh giá rủi ro,...) giao cho hệ thống Liên minh hợp tác xã đầu mối triển khai tiếp nhận hồ sơ, rà soát, giải ngân kinh phí hỗ trợ thực hiện. Nhằm thực hiện được mục tiêu, giải pháp đặt ra tại Mục 5 “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp và Liên minh Hợp tác xã Việt Nam đối với phát triển kinh tế tập thể” theo Nghị quyết số 20-NQ/TW	TP Hồ Chí Minh	Giải trình: Hệ thống LMHTX là tổ chức đại diện, không có chức năng quản lý nhà nước vì vậy không thể giao là đầu mối tiếp nhận hồ sơ, rà soát, giải ngân kinh phí thực hiện.	

	Dự thảo Nghị định chưa quy định các chính sách hỗ trợ ưu đãi cụ thể cho các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có quy mô lớn, tiềm năng phát triển mạnh mẽ. Vì vậy, kiến nghị bổ sung các quy định cụ thể đối với các vấn đề nêu trên để góp phần nhanh chóng đạt được mục tiêu phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế của các tổ chức kinh tế tập thể nêu tại Nghị quyết số 20-NQ/TW	TP Hồ Chí Minh	Giải trình: Dự thảo nghị định chỉ quy định những điều mà Luật HTX giao quy định chi tiết.
	Cần bổ sung quy định về cơ chế là miễn các loại thuế, thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân để hợp tác xã có thêm nguồn kinh phí tích lũy, bổ sung vào quỹ phát triển sản xuất nhằm mở rộng và nâng cao năng lực của các dịch vụ này. Từ đó, giảm chi phí đầu vào sản xuất của các thành viên, tăng thu nhập cho các thành viên trong hợp tác xã	Quảng Bình	Giải trình: Nội dung này không được Luật HTX 2023 giao Chính phủ quy định chi tiết, vì vậy dự thảo Nghị định không có nội dung này. Nội dung này sẽ được quy định cụ thể tại các văn bản pháp luật chuyên ngành.
	Cần bổ sung quy định chi tiết hơn về các loại hình HTX, cơ chế hỗ trợ để các HTX mở rộng và nâng cao năng lực của các HTX	Quảng Bình	Tiếp thu, bổ sung làm rõ các nội dung này tại các điều 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18 dự thảo Nghị định.
	Quy định chi tiết cơ chế ưu đãi, hỗ trợ cho các HTX nông nghiệp có nhiều thành viên, trong đó, quy định rõ các nguồn lực hỗ trợ (từ nguồn vốn sự nghiệp hay nguồn vốn đầu tư phát triển...) để góp phần thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững, hoàn thành các chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới.	Quảng Bình	Tiếp thu, làm rõ thêm tại dự thảo nghị định.
Nội dung về phân loại hợp tác xã	Về Điều 3, Điều 4: Đề nghị bám sát nội dung quy định tại Điều 16 Luật Hợp tác xã năm 2023 để quy định việc phân loại Hợp tác xã cho đầy đủ (hiện thiếu tiêu chí về tổng doanh thu).	Bộ Nội vụ	Giải trình: Điều 16 Luật HTX 2023 không có tiêu chí về tổng doanh thu, mà sử dụng thuật ngữ "doanh thu" tại điểm a khoản 1.
	Việc thiết kế Điều 3, Điều 4 tại Chương quy định chung là chưa phù hợp. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thiết kế thành chương riêng hướng dẫn phân loại HTX hoặc đưa xuống Chương II cho phù hợp. Bởi lẽ, Luật HTX đã giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 16, như vậy nội dung này được xác định là nội dung cần được quy định, hướng dẫn cụ thể. Việc xác định Chương quy định chung trong Luật và Chương quy định chung trong Nghị định là hoàn toàn khác nhau	Ủy ban TWMTTQ Việt Nam	Tiếp thu, tách riêng chương về phân loại HTX

	Nhằm đảm bảo nội dung của Nghị định theo trình tự của khoản 1, khoản 2 điều 16 Luật HTX năm 2023, đề nghị ban soạn thảo sắp xếp thứ tự Điều 3. Phân loại hợp tác xã theo quy mô hoạt động (căn cứ theo tiêu chí số lượng thành viên chính thức và một trong hai tiêu chí về doanh thu hoặc tổng nguồn vốn); Điều 4. Phân loại hợp tác xã theo lĩnh vực hoạt động (căn cứ theo tiêu chí số lượng thành viên chính thức và các nhóm ngành kinh tế cấp 1).	TW Hội LHPN Việt Nam	Giải trình: Giữ nguyên trình tự lĩnh vực hoạt động và tiêu chí phân loại trước do quy mô được xác định theo từng lĩnh vực, thứ tự như vậy sẽ dễ nghiên cứu và thực hiện hơn. Điều 3 (sau chỉnh lý là Điều 4) quy định về lĩnh vực hoạt động và tiêu chí phân loại, Điều 4 (sau chỉnh lý là Điều 5) quy định về quy mô phân loại.
	Tên gọi của Điều 3, Điều 4 đề nghị điều chỉnh như sau: "Điều 3. Căn cứ phân loại lĩnh vực hoạt động của hợp tác xã"; "Điều 4. Phân loại quy mô hợp tác xã".	Hòa Bình	Giải trình: (1) Điều 3 quy định về cả lĩnh vực hoạt động và tiêu chí phân loại, vì vậy sau khi điều chỉnh tên điều 3 (nay là điều 4) là lĩnh vực hoạt động và tiêu chí phân loại HTX. (2) tiếp thu về tên điều 4.
	Phân loại lĩnh vực hoạt động của hợp tác xã, kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét bỏ ngành nghề "Hoạt động sản xuất sản phẩm vật chất và dịch vụ tiêu dùng của hộ gia đình", vì theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, chi tiết nhóm này là hoạt động sản xuất của các hộ gia đình.	Quảng Nam	Tiếp thu
ội dung về hợp tác	Chương IV dự thảo Nghị định quy định về Tổ hợp tác nhưng chỉ có 02 Điều 22 và Điều 23 sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số điều khoản của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về tổ hợp tác, mà không có các điều khoản quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể khác; do vậy, Ban soạn thảo nên cân nhắc, chuyển 02 Điều này vào Chương VI quy định điều khoản thi hành sẽ phù hợp hơn.	Ủy ban TWMTTQ Việt Nam, Ninh Bình Định, Tiền Giang	Tiếp thu
	Tại Khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã quy định: "2. Tổ hợp tác khi có góp vốn và hợp đồng hợp tác không xác định thời hạn hoặc có thời hạn từ 12 tháng trở lên hoặc tổ hợp tác đề nghị thụ hưởng chính sách của Nhà nước phải đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh; khuyến khích tổ hợp tác khác đăng ký". Tuy nhiên, dự thảo Nghị định (tại chương IV) không quy định cụ thể về cơ quan cấp đăng ký kinh doanh. Đề nghị bổ sung nội dung về cơ quan cấp đăng ký kinh doanh đối với	Lai Châu	Giải trình: Nội dung về đăng ký sẽ được quy định tại Nghị định riêng về đăng ký tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX

	tổ hợp tác phù hợp với Luật Hợp tác xã và các văn bản pháp luật có liên quan.		
--	---	--	--

Phụ lục III
DANH SÁCH CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG GÓP Ý LẦN 2 CỦA DỰ THẢO
NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU LUẬT HỢP TÁC XÃ 2023

(Tổng hợp danh sách theo công văn xin ý kiến số 1044/BKHĐT-KTHT ngày 07/02/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Tổng số cơ quan góp ý:

- Cơ quan TW: 13
- Địa phương: 49

STT	Bộ/ngành/địa phương	Số Công văn	Ngày công văn	Số lượng ý kiến
I	Các cơ quan Trung ương			
1	Bộ Giao thông vận tải	1696/BGTVT-VT	20/02/2024	1
2	Bộ Nội vụ	817/BNV-PC	20/02/2024	1
3	Bộ Quốc phòng	614/BQP-KHĐT	21/02/2024	1
4	Bộ Thông tin và Truyền thông	599/BTTTT-PC	21/02/2024	1
5	Bộ Xây dựng	714/BXD-KHTC	21/02/2024	1
6	Bảo hiểm Xã hội Việt Nam	403/BHXH-PC	19/02/2024	1
7	Đài Tiếng nói Việt Nam	359/TNVN-VP	19/02/2024	1
8	Thông tấn xã Việt Nam	167/TTX-VP	15/02/2024	1
9	Thanh tra Chính phủ	255/TTCP-V. II	23/02/2024	1
10	Viện Hàn lâm KHCN Việt Nam	270/VHL-TCCBKT	16/02/2024	1
11	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	83/LMHTXVN-CSPT	22/02/2024	
12	Đài Truyền hình Việt Nam	220/THVN-VP	21/02/2024	1
13	Ban quản lý Lăng Chủ tịch HCM	227/BQLL-VP	19/02/2024	1
II	Địa phương			
1	An Giang	209/UBND-KTN	26/02/2024	1
2	Bắc Giang	506/SKHĐT-ĐKKD	20/02/2024	3
3	Bạc Liêu	228/SKHĐT-ĐKKD	21/02/2024	6
4	Bắc Ninh	329/SKHĐT-ĐKKD	20/02/2024	1
5	Bến Tre	979/UBND-KT	21/02/2024	6
6	Bình Định	384/SKHĐT-KTN	19/02/2024	1
7	Bình Phước	393/SKHĐT-ĐKKD	26/02/2024	5
8	Cà Mau	407/SKHĐT-ĐKKD	15/02/2024	1

9	Cần Thơ	499/SKHĐT-KT	23/02/2024	1
10	Cao Bằng	353/SKHĐT-ĐKKD	20/02/2024	3
11	Đắk Lắk	457/SKHĐT-ĐKKD	19/02/2024	1
12	Điện Biên	378/SKHĐT-ĐKKD	21/02/2024	1
13	Đồng Tháp	398/SKHĐT-ĐKKD	21/02/2024	2
14	Gia Lai	366/SKHĐT-DN	19/02/2024	1
15	Hà Giang	297/SKHĐT-ĐKKD	23/02/2024	1
16	Hà Nam	371/SKHĐT-ĐKKD	20/02/2024	1
17	Hà Tĩnh	449/SKHĐT-DNĐT	19/02/2024	3
18	Hải Dương	405/SKHĐT-KTN	19/02/2024	1
19	Hậu Giang	265/SKHĐT-HTĐT	19/02/2024	1
20	Hòa Bình	258/VPUBND-KTTH	22/02/2024	2
21	Hung Yên	370/SKHĐT-ĐKKD	21/02/2024	1
22	Kiên Giang	220/SKHĐT-ĐKKD	20/02/2024	1
23	Kon Tum	604/UBND-KTTH	21/02/2024	1
24	Lai Châu	269/SKHĐT-ĐKKD	19/02/2024	1
25	Lâm Đồng	257/KHĐT-ĐKKD	19/02/2024	1
26	Lạng Sơn	228/UBND-KT	20/02/2024	1
27	Long An	701/SKHĐT-TH	23/02/2024	4
28	Nam Định	395/SKH&ĐT-ĐKKD	19/02/2024	2
29	Nghệ An	1230/UBND-NN	20/02/2024	2
30	Ninh Bình	445/KHĐT-ĐKKD	19/02/2024	1
31	Ninh Thuận	645/SKHĐT-ĐKKD	19/02/2024	1
32	Phú Thọ	240/SKH&ĐT-KTN	20/02/2024	2
33	Phú Yên	368/SKHĐT-QLN	19/02/2024	1
34	Quảng Nam	475/SKHĐT-KTN	26/02/2024	2
35	Quảng Ngãi	266/SKHĐT-KTN	20/02/2024	1
36	Quảng Trị	369/SKHĐT-KTN	19/02/2024	2
37	Sóc Trăng	437/UBND-KT	20/02/2024	1
38	Sơn La	259/SKHĐT-ĐKKD	20/02/2024	1
39	Tây Ninh	499/UBND-KT	21/02/2024	1
40	Thái Bình	300/SKHĐT-ĐKKD	20/02/2024	4
41	Thái Nguyên	544/SKHĐT-KTN	20/02/2024	1
42	Thanh Hóa	1007/SKHĐT-ĐKKD	21/02/2024	4
43	Thừa Thiên Huế	1557/UBND-DN	20/02/2024	1
44	Tiền Giang	353/SKH&ĐT-ĐKKD	20/02/2024	1

45	Trà Vinh	327/SKHĐT-THKTKG	21/02/2024	1
46	Tuyên Quang	266/SKH-ĐKKD	19/02/2024	4
47	Vĩnh Long	969/UBND-KTNV	22/02/2024	2
48	Vĩnh Phúc	338/SKHĐT-ĐKKD	20/02/2024	3
49	Yên Bái	277/SKHĐT-ĐKKD	19/02/2024	2

Phụ lục IV

BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN LẦN 2 CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC VỀ DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT HTX
(Tổng hợp ý kiến theo công văn xin ý kiến số 1044/BKHĐT-KTHT ngày 07/02/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

Hồ sơ Nghị định	Nội dung góp ý	Cơ quan góp ý	Giải trình/ tiếp thu	Ghi chú
	Nhất trí/ thống nhất, không có ý kiến bổ sung đối với nội dung dự thảo Nghị định	Bộ Giao thông vận tải; Bộ Xây dựng; Bộ Quốc phòng; Bộ Thông tin và Truyền thông; Bảo hiểm Xã hội Việt Nam; Đài Tiếng nói Việt Nam; Đài Truyền hình Việt Nam; Thông tấn xã Việt Nam; Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam; Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; Bạc Liêu; Bắc Ninh; Bến Tre; Bình Định; Cà Mau; Cao Bằng; Đắk Lắk; Điện Biên; Gia Lai; Hải Dương; Hậu Giang; Hưng Yên; Lai Châu; Lâm Đồng; Ninh Bình; Hà Nam; Kiên Giang; Kon Tum; Lạng Sơn; Nghệ An; Ninh Thuận; Phú Thọ; Phú Yên; Quảng Ngãi; Sóc Trăng; Sơn La; Tây Ninh; Thái Nguyên; Thừa Thiên Huế; Tiền Giang; Trà Vinh; Yên Bái; Bắc Giang; Cần Thơ; Hòa Bình; Vĩnh Long; Long An; Tuyên	Ghi nhận	56 bộ, ngành, địa phương

		Quang; Đông Tháp; Quảng Nam; Vĩnh Phúc; Bình Phước; An Giang; Hà Giang; Thanh Hóa;		
I	Các văn bản thuộc hồ sơ nghị định			
Tờ trình	Tại tờ trình Thủ tướng Chính phủ về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật HTX, Liên minh HTX Việt Nam đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung nội dung đánh giá tác động về sự dịch chuyển lĩnh vực hoạt động của các HTX, LHHTX, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp.	Liên minh HTX Việt Nam	Giải trình: - Căn cứ phân loại lĩnh vực hoạt động của HTX tại dự thảo Nghị định, phù hợp với thực tiễn quản lý nhà nước về HTX và hệ thống phân ngành kinh tế của Việt Nam theo pháp luật về thống kê, không ảnh hưởng và không tác động đến việc phân loại HTX hiện hành.. - Việc dịch chuyển lĩnh vực hoạt động của các HTX, LHHTX, đặc biệt là lĩnh vực nông nghiệp là theo nhu cầu của HTX, liên hiệp HTX và xu thế phát triển chung của nền kinh tế, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.	
	Tại tiêu đề tiểu mục 2.3.1, mục 2, phần IV Tờ trình: “Về tiêu chí để HTX được xem xét thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước (Điều 6 dự thảo Nghị định)” đề nghị sửa thành “Về tiêu chí để THH, HTX, liên hiệp HTX được xem xét thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước (Điều 6 dự thảo Nghị định)”. Lý do: Bổ sung đầy đủ đối tượng xem xét thụ hưởng chính sách theo Điều 6 dự thảo Nghị định.	Bình Phước	Tiếp thu, chỉnh lý tại tờ trình	
II	Các nội dung cụ thể tại dự thảo Nghị định			
	Đề nghị bổ sung tại “Điều 1”: Quy định chi tiết thêm một số nội dung trong Luật HTX và Quyết định số 857/QĐ-	Nam Định	Giải trình:	

<p>Điều 1. hạng vi điều hình</p>	<p>TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ đã giao như sau: 1. Thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX; 2. Giải thể bắt buộc đối với HTX, LH HTX; 3. Thành lập, hoạt động của tổ hợp tác.</p>		<p>1. Hiện nay việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX được quy định tại Nghị định 45/2021/NĐ-CP. Việc đăng ký, thành lập sẽ được quy định tại Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX được Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng song song với Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật HTX theo Quyết định số 857/QĐ-TTg.</p> <p>2. Đối với nội dung giải thể HTX, LHHTX sẽ được quy định tại Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX được Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng theo Quyết định số 857/QĐ-TTg.</p> <p>3. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật HTX chỉ sửa đổi một số điều của Nghị định 77/2019/NĐ-CP về tổ hợp tác, không bãi bỏ. Vì vậy các quy định chung về thành lập, hoạt động của Tổ hợp tác sẽ tiếp tục được thực hiện theo Nghị định 77/2019/NĐ-CP và một số quy định về đăng ký sẽ được xây dựng tại Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX được Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng theo Quyết định số 857/QĐ-TTg.</p>
	<p>Đề nghị thể chế hóa Điều 110, Điều 111 Luật HTX năm 2023 nhằm xác định vai trò, vị trí của tổ chức đại diện Tổ hợp tác, HTX, Liên hiệp HTX là hệ thống <i>Liên minh HTX Việt Nam</i>. Nội dung của dự thảo Nghị định đề cập rất ít đến hệ thống <i>Liên minh HTX Việt Nam</i>. Cụ thể là ở Chương V: Tổ chức thực hiện Nghị định hoàn toàn không đề cập tới hệ thống <i>Liên minh HTX Việt Nam</i> có vai trò, vị trí như thế nào trong thực hiện hệ thống chính sách hỗ</p>	<p>Long An</p>	<p>Giải trình: Luật HTX năm 2023 không giao Chính phủ quy định chi tiết các Điều này; hơn nữa, Hệ thống Liên minh HTX Việt Nam đã được điều chỉnh bởi các văn bản riêng (Nghị định số 45/2010/NĐ-CP; Quyết định số 1328/QĐ-TTg ngày 23/07/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ Liên minh HTX Việt Nam)</p>

	trợ của nhà nước đối với các tổ chức kinh tế tập thể và thi hành Luật HTX, trong khi Luật HTX quy định hệ thống Liên minh HTX Việt Nam là tổ chức đại diện của Tổ hợp tác, HTX, Liên hiệp HTX, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các Tổ hợp tác, HTX, Liên hiệp HTX, giữ vai trò nòng cốt và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể.		
Điều 4. Lĩnh vực và tiêu chí phân loại HTX	Điểm b, khoản 1 - “Lĩnh vực hoạt động của HTX”, sửa đổi như sau: “Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng gồm các ngành cấp I sau đây: khai khoáng (trừ khai thác muối); công nghiệp chế biến, chế tạo; sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí; cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải (trừ thu gom rác thải), nước thải; xây dựng”.	Liên minh HTX Việt Nam	Giải trình: Giữ nguyên như dự thảo Nghị định để bảo đảm thống nhất các chỉ tiêu kinh tế theo các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế quốc dân
	Bổ sung mã ngành cấp 3 (382) “Thu gom rác thải” sang lĩnh vực HTX thương mại dịch vụ và lĩnh vực khác để đảm bảo phù hợp với thực tiễn hoạt động của các HTX môi trường tại điểm d, khoản 1 của dự thảo Nghị định.	Liên minh HTX Việt Nam	Giải trình: Giữ nguyên như dự thảo Nghị định để bảo đảm thống nhất các chỉ tiêu kinh tế theo các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế quốc dân
	Tại hàng thứ 3 của điểm d khoản 1 Điều 4: Đề nghị xem xét điều chỉnh cụm từ “ <i>Dịch vụ lưu trú và ăn uống</i> ” thành “ <i>Dịch vụ du lịch, lưu trú và ăn uống</i> ” vì hiện nay lĩnh vực kinh doanh du lịch sinh thái, du lịch nhà vườn, homestay... có thể hình thành chuỗi liên kết để hoạt động và là điều kiện phát triển bằng loại hình kinh tế tập thể.	Long An	Giải trình: Theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, hiện nay không có phân ngành “dịch vụ du lịch” riêng, mà dịch vụ du lịch bao gồm nhiều nhóm ngành khác nhau, từ ăn uống, lưu trú, vận tải, đến truyền thông, các hoạt động vui chơi, giải trí, do vậy hoạt động này đã nằm trong phân nhóm các ngành khác nhau, như “dịch vụ lưu trú và ăn uống; vận tải, kho bãi; nghệ thuật vui chơi và giải trí”
	Đề nghị bổ sung thêm vào điểm d khoản 1 Điều 4 cụm từ: “ <i>Quản lý và kinh doanh chợ truyền thống</i> ” để HTX, Liên hiệp HTX phát triển lĩnh vực kinh doanh này; trên thực tế, lĩnh vực này còn chưa được khai thác hiệu quả.	Long An	Giải trình: Theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam, hiện nay hoạt động “quản lý và kinh

			doanh chợ truyền thống" đã thuộc các nhóm ngành "bán buôn, bán lẻ" hay "hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ".	
Điều 5. Phân loại quy mô HTX	<p>Khoản 1 đề nghị sửa thành</p> <p>- HTX quy mô vừa có từ 200 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 5 tỷ đồng trở lên hoặc nguồn vốn từ 3 tỷ đồng trở lên.</p> <p>- HTX quy mô nhỏ có từ 50 thành viên chính thức trở lên và doanh thu của năm từ 1 tỷ đồng trở lên hoặc nguồn vốn từ 0,5 tỷ đồng trở lên.</p> <p>Vì trong lĩnh vực nông nghiệp doanh thu và nguồn vốn của nhiều HTX nông nghiệp rất thấp do giá trị sản phẩm không cao, nhiều khâu dịch vụ mang tính chất công ích, cần điều chỉnh lại để cho phù hợp với tình hình thực tế ở các địa phương.</p>	Thái Bình	Giải trình: Do năng lực quản lý, điều hành của khu vực HTX nhìn chung còn hạn chế, nếu hạ thấp tiêu chí thì các HTX sẽ phải tổ chức mô hình quản lý ở cấp cao hơn gây khó khăn cho HTX; hơn nữa, xu thế phát triển chung, các HTX sẽ tăng doanh thu, nguồn vốn, vì vậy để phù hợp với năng lực, tạo thuận lợi cho khu vực HTX, bảo đảm tính ổn định của quy định pháp luật, đề nghị giữ như dự thảo Nghị định.	
	Tại khoản 5 thay cụm từ ... thì quy mô HTX được xác định "theo quy mô lớn nhất" thành cụm từ ... thì quy mô HTX được xác định "một trong hai quy mô đó".	Quảng Trị	Giải trình: Đề nghị giữ nguyên như dự thảo Nghị định để bảo đảm sự thống nhất trong thực hiện, tránh tình trạng các HTX lựa chọn quy mô nhỏ hơn để tránh thực hiện các quy định của pháp luật (như về tổ chức quản trị, kiểm toán).	
	Khoản 1 Điều 5 của dự thảo Nghị định về phân loại HTX trong lĩnh vực nông nghiệp, việc quy định mức doanh thu từ 50 tỷ đồng đối với HTX trong lĩnh vực nông nghiệp quy mô lớn là khá cao và đề nghị xem xét lại mức chênh lệch giữa 3 quy mô cho phù hợp.	Quảng Nam	Giải trình: Do năng lực quản lý, điều hành của khu vực HTX nhìn chung còn hạn chế, nếu hạ thấp tiêu chí thì các HTX sẽ phải tổ chức mô hình quản lý ở cấp cao hơn gây khó khăn cho HTX; hơn nữa, xu thế phát triển chung, các HTX sẽ tăng doanh thu, nguồn vốn, vì vậy để phù hợp với năng lực, tạo thuận lợi cho khu vực HTX, bảo đảm tính ổn định của quy định pháp luật, đề nghị giữ như dự thảo Nghị định.	

Điều 6. Tiêu chí thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước	<p>Tại khoản 5: “Khi cơ quan có thẩm quyền... và xử lý theo quy định của pháp luật”, để đảm bảo tính khả thi đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét quy định cụ thể vấn đề này theo hướng sẽ bị dừng thực hiện chính sách, thu hồi số tiền đã hỗ trợ (nếu có) và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.</p>	Hà Tĩnh	<p>Giải trình: Việc thu hồi số tiền đã hỗ trợ (nếu có) đã nằm trong quy định về “xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật”.</p>
	<p>Tại điểm b khoản 1 Điều 6 Tiêu chí thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước, đề nghị điều chỉnh như sau: “...<i>hoặc có ít nhất 50% tổng số thành viên, người lao động được tham gia các lớp giáo dục, đào tạo, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn do HTX, liên hiệp HTX tự tổ chức hoặc do các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức khác tổ chức và đã được cấp chứng nhận tham gia khóa học...</i>”; và điểm c khoản 2 Điều 6 điều chỉnh như sau: “...<i>hoặc có ít nhất 50% tổng số thành viên, người lao động được tham gia các lớp giáo dục, đào tạo, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn do tổ hợp tác tự tổ chức hoặc do các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức khác tổ chức và đã được cấp chứng nhận tham gia khóa học...</i>”. Việc tăng tỷ lệ thành viên lên 50% (thay vì 5% như trong Dự thảo) nhằm khuyến khích các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX hoạt động theo nguyên tắc tổ chức, quản lý và hoạt động của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX được quy định tại Điều 8 Luật HTX.</p>	Phú Thọ	<p>Giải trình: Trong điều kiện năng lực, trình độ, nhận thức của nhiều thành viên, người lao động của các tổ chức KTTT còn hạn chế, Nhà nước cần khuyến khích và ưu tiên nhiều hơn đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, tuyên truyền cho khu vực này, vì vậy nếu yêu cầu mức 50% là quá cao, vì vậy đề nghị giữ như dự thảo.</p>
	<p>Khoản 1 và Khoản 2, Điều 6 dự thảo Nghị định quy định các HTX, Liên hiệp HTX, THT được xem xét hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước khi đáp ứng các tiêu chí a, b, c như trình bày tại dự thảo. Để dễ hiểu trong triển khai thực hiện Nghị định, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định cụ thể là đáp ứng đồng thời các tiêu chí hay là chỉ cần đáp ứng một trong các tiêu chí a, b, c như tại dự thảo.</p>	Vĩnh Phúc	<p>Giải trình: Dự thảo Nghị định đã quy định rõ “... đáp ứng các tiêu chí sau:...”</p>

	Điểm c khoản 2: Điều 107 Luật HTX không có quy định Tổ hợp tác có con dấu riêng; theo đó việc yêu cầu tổ hợp tác đóng dấu vào danh sách thành viên là chưa phù hợp. Đề nghị sửa cụm từ “có đóng dấu của tổ hợp tác” thành “có xác nhận của tổ hợp tác”	Thanh Hóa	Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.	
Điều 7. Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực	Điểm d khoản 2: Đề nghị xem xét điều chỉnh, bổ sung thành: “Hỗ trợ chi phí <i>chi trả học phí, tài liệu</i> , đi lại, ăn ở cho thành viên, người lao động của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX tham gia các khóa tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ, kỹ thuật”.	Bạc Liêu	Tiếp thu	
	Đề nghị bổ sung nội dung quy định đối với việc tổ chức các lớp bồi dưỡng ngắn hạn không bắt buộc đối tượng thụ hưởng phải đáp ứng điều kiện tiêu chí theo Điều 6. Lý do: tiêu chí yêu cầu để được thụ hưởng rất nhiều, nếu bắt buộc đối tượng thụ hưởng phải đảm bảo thành phần hồ sơ theo Điều 6 nhưng chỉ được hỗ trợ các lớp bồi dưỡng ngắn hạn sẽ rất khó trong việc chiêu sinh, quyết toán chi phí các lớp bồi dưỡng ngắn hạn.	Bến Tre	Giải trình: Đây là quy định bắt buộc tại Luật HTX 2023	
	Tại điểm b khoản 3 Điều 7 dự thảo Nghị định: đề nghị xác định rõ mức lương tối thiểu vùng theo địa điểm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng hay xác định theo địa chỉ trụ sở chính của tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX để địa phương thuận lợi trong áp dụng vào thực tế.	Bến Tre	Tiếp thu, sửa lại: “b) Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% chi phí chi trả học phí, tài liệu học tập theo quy định của cơ sở đào tạo; hỗ trợ kinh phí ăn ở cho học viên ít nhất bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng nơi thực hiện đào tạo, bồi dưỡng.”	
	Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát bổ sung và làm rõ nội dung quy định về tiền lương tối thiểu vùng tại điểm d Khoản 3 Điều 7 dự thảo Nghị định thành “ <i>Ngân sách địa phương hỗ trợ cho mỗi người lao động về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể theo quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều này hàng tháng ít nhất bằng 1,5 lần mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định theo từng thời kỳ</i> ”.	Hòa Bình	Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.	

	<p>Theo quy định tại điểm c khoản 9 Điều 31 và điểm g khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước, việc giao UBND cấp tỉnh quyết định mức kinh phí hỗ trợ cụ thể thực hiện từng chính sách là chưa phù hợp với quy định nêu trên.</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa nội dung này tại điểm đ khoản 3 Điều 7; điểm b khoản 3 Điều 8; điểm b khoản 3 Điều 9; điểm b khoản 3 Điều 10; điểm c khoản 3 Điều 11; điểm c khoản 3 Điều 12; điểm b khoản 3 Điều 15; khoản 3 Điều 16 của dự thảo. Đồng thời, chỉnh sửa nội dung này tại khoản 1 Điều 24 dự thảo để đảm bảo chính xác và thống nhất.</p>	Hà Tĩnh	<p>Tiếp thu và chỉnh lý tại dự thảo Nghị định, cụ thể: “đ) Mức kinh phí hỗ trợ cụ thể thực hiện từng chính sách do bộ, ngành, ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ quản thực hiện chính sách xem xét quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phù hợp với định hướng ưu tiên và khả năng cân đối nguồn lực trong từng thời kỳ.”</p>
Điều 8. Chính sách hỗ trợ thông tin	<p>Điểm c khoản 2: Đề nghị xem xét, điều chỉnh, bổ sung thành: “Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các cấp, Hệ thống Liên minh HTX Việt Nam được cấp tài khoản trên cổng thông tin quốc gia về HTX...”</p>	Bạc Liêu	<p>Giải trình: Điểm này đã quy định “Cơ quan, tổ chức hỗ trợ tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX, tổ chức, cá nhân khác có nhu cầu cung cấp thông tin, tương tác và kết nối với các đối tác tham gia trên Cổng thông tin quốc gia về HTX có quyền đề nghị cấp tài khoản” đã bao gồm Hệ thống LMHTXVN</p>
Điều 10. Chính sách hỗ trợ nhân rộng mô hình HTX, liên hiệp HTX hoạt động hiệu quả	<p>“<i>Tại điểm b, khoản 2, điều 10</i>”: Đề nghị gạch bỏ 1 từ “chức” trong cụm từ “tổ chức chức hội nghị, hội thảo”</p>	Nam Định	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.</p>
Điều 13. Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển kết	<p>Tại khoản 3 đề nghị cần làm rõ có được sử dụng vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia để hỗ trợ kết cấu hạ tầng, trang thiết bị cho tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX hay không? Lý do: tại điểm a có quy định “<i>sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp</i>”</p>	Bến Tre	<p>Giải trình: Chỉ quy định dự án tổng thể cấp tỉnh có sử dụng vốn NSTW thuộc đối tượng Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao vốn chi tiết. Các dự án sử dụng vốn NSTW hỗ trợ qua các Chương trình MTQG hiện đang sử</p>

cấu hạ tầng, trang thiết bị	<i>trên</i> ”, nhưng tại điểm c thì quy định “ <i>không bao gồm các chương trình mục tiêu quốc gia</i> ”.		dụng cơ chế giao trung hạn và hằng năm như ngân sách địa phương.	
Điều 14. Chuyển giao công trình kết cấu hạ tầng, công trình công cộng và cơ sở hạ tầng khác của Nhà nước	Sửa khoản 1, điểm đ, điều 14 của dự thảo thành “... <i>các tài sản chuyển giao này là tài sản chung không chia của tổ hợp tác, tài sản chung không chia của HTX, liên hiệp HTX</i> ”, để phù hợp với quy định của Luật HTX năm 2023.	Hà Tĩnh, Bến Tre	Giải trình: Nghị định số 77/2019/NĐ-CP về tổ hợp tác chỉ quy định về tài sản chung của tổ hợp tác, không có “tài sản chung không chia của tổ hợp tác”, vì vậy đề nghị giữ như dự thảo Nghị định.	
	Tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 14 về chuyển giao công trình kết cấu hạ tầng, công trình công cộng và cơ sở hạ tầng khác của Nhà nước. Đề nghị chỉnh sửa lại cho đúng nghĩa “ <i>đ) Các tài sản được chuyển giao này là tài sản chung của tổ hợp tác,...</i> ”	Đồng Tháp, Tuyên Quang	Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo Nghị định	
	<p>Tại khoản 2 Điều 14: Đề nghị chỉnh sửa tiêu đề của khoản 2 “<i>Quy trình đề xuất hỗ trợ và chuyển giao</i>” thành “<i>Quy trình đề xuất chuyển giao</i>” vì Điều 14 chỉ quy định về chuyển giao công trình kết cấu hạ tầng, công trình công cộng và cơ sở hạ tầng khác của Nhà nước, còn quy trình đề xuất hỗ trợ chung được quy định chi tiết tại Điều 17 của dự thảo.</p> <p>+ Chỉnh sửa nội dung điểm a khoản 2 “<i>Thực hiện quy trình đề xuất nhu cầu hỗ trợ tại khoản 1,2 Điều 17 của Nghị định này</i>” thành “<i>Thực hiện quy trình đề xuất nhu cầu chuyển giao như quy trình đề xuất nhu cầu hỗ trợ tại khoản 1,2 Điều 17 của Nghị định này</i>” cho phù hợp với nội dung đề xuất.</p> <p>+ Chỉnh sửa cụm từ điểm b khoản 2 “<i>trong trường hợp đề nghị chuyển giao không phù hợp</i>” thành “<i>trong trường hợp đề xuất chuyển giao không phù hợp</i>” để tương ứng với nội dung của khoản 2.</p>	Tuyên Quang	Tiếp thu, rà soát và chỉnh lý tại dự thảo Nghị định	
	Đề nghị xem xét bổ sung quy định về thu hồi toàn bộ hoặc một phần giá trị còn lại của tài sản chuyển giao cho các	Tuyên Quang	Giải trình: Dự thảo Nghị định đã quy định các trường hợp hoàn trả tài sản được chuyển giao khi THT, HTX, liên hiệp HTX không	

	HTX để phục vụ sản xuất kinh doanh (nếu có) theo quy định hiện hành của nhà nước.		còn nhu cầu sử dụng hoặc hết thời hạn chuyển giao (nếu có); đồng thời quy định tài sản được chuyển giao là tài sản chung của tổ hợp tác, tài sản chung không chia của HTX, liên hiệp HTX và tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX không được chuyển nhượng, thanh lý trong quá trình hoạt động tại khoản 1 Điều 14.
	Điểm b, khoản 4, Điều 17, làm rõ “cơ quan có thẩm quyền xem xét và hỗ trợ” là cơ quan nào, ở cấp nào?	Liên minh HTX Việt Nam	Giải trình: Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ở đây là cơ quan thực hiện hỗ trợ bao gồm nhiều cơ quan ở các cấp khi được giao nhiệm vụ và kinh phí các cơ quan này sẽ sử dụng nhu cầu hỗ trợ do UBND huyện tổng hợp.
Điều 17. Quy trình hỗ trợ	Đề nghị xem xét chuyển nội dung quy định tại “Điểm d khoản 4 Điều 17” thành “khoản 5 Điều 17” quy định chức năng nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp huyện trong thực hiện Quy trình hỗ trợ; đồng thời bổ sung thêm quy định tại khoản này: “Trước 15 tháng 6 hàng năm (hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổng hợp nhu cầu của các tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX trên địa bàn, gửi đến các cơ quan có thẩm quyền cấp tỉnh để làm căn cứ xem xét và hỗ trợ”.	Bạc Liêu	Tiếp thu, chỉnh lý tại khoản 5 Điều 17
	Tại khoản 3 dự thảo ghi: “Căn cứ đề xuất nhu cầu hỗ trợ của ủy ban nhân dân cấp ... dự án tổng thể...” Đề nghị chỉnh sửa như sau: “Căn cứ đề xuất nhu cầu hỗ trợ của ủy ban nhân dân cấp huyện, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, rà soát, lập hoặc báo cáo ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cơ quan chuyên môn hoặc UBND cấp huyện lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án tổng thể...”	Cao Bằng	Giải trình: Dự án tổng thể cấp tỉnh, không áp dụng cấp huyện.
	Đề nghị bổ sung quy trình thực hiện chính sách hỗ trợ THT, HTX, LHHTX từ cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh để thuận tiện trong quá trình triển khai thực hiện chính sách. Ngoài ra đề nghị nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau:	Thanh Hóa	Tiếp thu, đã chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.

	<p>(1) Khoản 1: cần nghiên cứu quy định việc tiếp nhận hồ sơ đề xuất thụ hưởng chính sách của THT, HTX, LHHTX là Cơ quan chủ quản thực hiện chính sách theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao.</p> <p>(2) Điểm a, b khoản 4: không có quy định thời gian UBND cấp huyện tiếp nhận, gửi hồ sơ đến cơ quan quản lý nhà nước cấp trên. Vì vậy đề nghị nghiên cứu, bổ sung để thống nhất thực hiện trên phạm vi cả nước.</p>			
<p>Điều 18. Quy trình đề xuất, tổng hợp, lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định và giao kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ dự án tổng thể hỗ trợ kinh tế tập thể cấp tỉnh</p>	<p>Điểm a khoản 1 Điều 20 dự thảo Nghị định đề nghị thay nội dung “Nguồn vốn cho vay...nguồn vốn chủ sở hữu khác...” thành “<i>Nguồn vốn cho vay nội bộ: Không sử dụng nguồn vốn huy động trong và ngoài thành viên để thực hiện hoạt động cho vay nội bộ...</i>” để đảm bảo thống nhất với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 83 Luật HTX</p>	Thái Bình	<p>Giải trình: Theo quy định tại khoản 1 Điều 11 của Luật Ban hành VBQPPL, văn bản quy định chi tiết không được quy định lặp lại nội dung của văn bản được quy định chi tiết, do vậy nội dung “<i>Không sử dụng nguồn vốn huy động trong và ngoài thành viên để thực hiện hoạt động cho vay nội bộ</i>” đã được nêu tại điểm b khoản 2 Điều 83 Luật HTX nên sẽ không được quy định nhắc lại tại dự thảo Nghị định này. Dự thảo Nghị định này chỉ làm rõ nguồn vốn cho vay nội bộ bao gồm những nguồn nào để làm căn cứ cho HTX, liên hiệp HTX thực hiện.</p>	
<p>Điều 20. Hoạt động cho vay nội bộ trong HTX, liên hiệp HTX</p>	<p>Quy định rõ nguồn vốn cho vay tối đa bằng 30% (ba mươi phần trăm) số vốn chủ sở hữu (bao gồm các mục mã số cụ thể trong nguồn vốn chủ sở hữu theo Biểu mẫu báo cáo tình hình tài chính năm của HTX – tại mục I, phụ lục 4, ban hành kèm theo Thông tư số 24/2017/TT-BTC ngày 28/3/2017 của Bộ Tài chính) được xác định tại thời điểm ngày 31/12 hàng năm và được ghi tại báo cáo tài chính năm của HTX, liên hiệp HTX gửi cơ quan quản lý thuế.</p>	Thái Bình	<p>Giải trình: Cách xác định vốn chủ sở hữu sẽ được thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính về chế độ kế toán đối với HTX, liên hiệp HTX. Hiện nay Bộ Tài chính cũng đang chủ trì soạn thảo Thông tư hướng dẫn chế độ kế toán đối với HTX, liên hiệp HTX theo Quyết định số 857/QĐ-TTg để hướng dẫn thi hành Luật HTX năm 2023, do vậy đề</p>	

			ngợi giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định.
	Tại khoản 9 Điều 20, đề nghị quy định thống nhất với nguyên tắc trích lập và quản lý quỹ dự phòng rủi ro đang hướng dẫn thực hiện tại thông tư số 24/2017/TT-BTC ngày 28/3/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán HTX, hạch toán tài khoản 359 – quỹ dự phòng rủi ro tín dụng	Thái Bình	Giải trình: Thông tư số 24/2017/TT-BTC này chỉ quy định về nguyên tắc ghi sổ kế toán, lập và trình bày Báo cáo tài chính của các HTX, liên hiệp HTX, không quy định về nguyên tắc trích lập và quản lý quỹ dự phòng rủi ro, do vậy quy định tại dự thảo Nghị định không có mâu thuẫn, chồng chéo với quy định của Thông tư này.
	Tại khoản 9 điều chỉnh: “Trích lập tối thiểu 50%” (năm mươi phần trăm) thành “Trích lập tối thiểu 30%” (ba mươi phần trăm) số tiền chênh lệch giữa thu lãi cho vay và chi phí thực tế của hoạt động cho vay để lập quỹ dự phòng rủi ro tín dụng.	Quảng Trị	Giải trình: Thực tế hiện nay các HTX, liên hiệp HTX có hoạt động tín dụng nội bộ đang áp dụng mức này và không có vướng mắc gì, vì vậy đề nghị giữ nguyên quy định tại dự thảo Nghị định để bảo đảm an toàn cho hoạt động cho vay nội bộ của các HTX, liên hiệp HTX.
	Tại điểm b khoản 1 Điều 20: Đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa nội dung thành “Việc cho vay nội bộ phải được Đại hội đồng thành viên thông qua và quy định trong điều lệ , trong đó bao gồm các nội dung chính... biện pháp xử lý đền bù thiệt hại đối với các hành vi vi phạm quy định của HTX, liên hiệp HTX trong hoạt động cho vay nội bộ gây tổn thất cho HTX, liên hiệp HTX” để đảm bảo phù hợp với quy định tại điểm d khoản 2 Điều 83 Luật HTX số 17/2023/QH15.	Yên Bái	Tiếp thu và chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.
	Điểm a khoản 1: Đề nghị xem xét không đưa “Thu nhập còn lại” vào cơ cấu để hình thành nguồn vốn cho vay nội bộ. Vì sau khi thực hiện theo quy định tại Điều 86 Luật HTX thì HTX, liên hiệp HTX sẽ không còn khoản “Thu nhập còn lại” để hình thành nguồn vốn phục vụ cho vay nội bộ.	Bạc Liêu	Giải trình: Sẽ vẫn còn thu nhập còn lại dùng cho hoạt động sản xuất, kinh doanh; quy định tại Điều 86 Luật HTX chỉ đối với việc trích lập các quỹ và phân phối thu nhập cho thành viên.
Điều 21. Giao dịch	Đề nghị xem xét bổ sung các quy định cụ thể về “giao dịch nội bộ đối với dịch vụ tạo việc làm cho thành viên”. Vì theo	Bạc Liêu	Giải trình: hoạt động tạo việc làm thực chất là hoạt động thành viên đồng thời là người

<p>Hội bộ và thu nhập từ giao dịch nội bộ của HTX, liên hiệp HTX</p>	<p>quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật HTX thì giao dịch nội bộ là việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ bao gồm cả dịch vụ tạo việc làm và hoạt động cho vay nội bộ, tuy nhiên khoản 1 Điều 21 dự thảo Nghị định chỉ quy định về giao dịch nội bộ đối với cung cấp sản phẩm dịch vụ, dịch vụ phục vụ trực tiếp hoặc gián tiếp trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của thành viên chính thức và hộ gia đình thành viên chính thức; hoạt động cho vay nội bộ; chưa quy định về giao dịch nội bộ đối với dịch vụ tạo việc làm.</p>		<p>lao động và được trả công, công này đã được tính vào chi phí của HTX.</p>	
<p>Điều 24. Phân bổ nhiệm vụ Ủy ban nhân dân các cấp, thành phố trực thuộc trung ương</p>	<p>Khoản 1 sửa đổi là: “Ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành chương trình phát triển kinh tế tập thể phù hợp với đặc thù của địa phương, không trái với quy định của Luật Hợp tác xã, Nghị định này và Chương trình tổng thể phát triển kinh tế tập thể do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mỗi thời kỳ 5 năm; trong đó bố trí một khoản kinh phí nhất định để thực hiện các chính sách hỗ trợ tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX trên địa bàn”.</p>	<p>Bắc Giang</p>	<p>Tiếp thu và chỉnh lý tại dự thảo Nghị định</p>	
	<p>Theo quy định tại điểm c khoản 9 Điều 31 và điểm g khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước, việc giao UBND cấp tỉnh quyết định mức kinh phí hỗ trợ cụ thể thực hiện từng chính sách là chưa phù hợp với quy định nêu trên. Đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa nội dung này tại điểm đ khoản 3 Điều 7; điểm b khoản 3 Điều 8; điểm b khoản 3 Điều 9; điểm b khoản 3 Điều 10; điểm c khoản 3 Điều 11; điểm c khoản 3 Điều 12; điểm b khoản 3 Điều 15; khoản 3 Điều 16 của dự thảo. Đồng thời, chỉnh sửa nội dung này tại khoản 1 Điều 24 dự thảo để đảm bảo chính xác và thống nhất.</p>	<p>Hà Tĩnh</p>	<p>Tiếp thu và chỉnh lý tại dự thảo Nghị định, cụ thể: “đ) Mức kinh phí hỗ trợ cụ thể thực hiện từng chính sách do bộ, ngành, ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ quản thực hiện chính sách xem xét quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phù hợp với định hướng ưu tiên và khả năng cân đối nguồn lực trong từng thời kỳ.”</p>	
<p>Điều 25. Phân bổ nguồn lực thi hành và quy định chuyển tiếp</p>	<p>Khoản 5 quy định: “<i>Các chính sách hỗ trợ ... giai đoạn 2021 - 2025 được tiếp tục thực hiện đến hết 31 tháng 12 năm 2025</i>”. Tuy nhiên, điểm đ, Khoản 2, Điều 7 dự thảo Nghị định quy định: “<i>Lương, thưởng và phúc lợi cho người lao động tốt ... tại các THT, HTX, LHHTX</i>”.</p>	<p>Vĩnh Phúc</p>	<p>Tiếp thu, chỉnh lý tại dự thảo Nghị định.</p>	

	<p>Theo Quyết định số 1804/QĐ- TTg ngày 13/11/2020 quy định về hỗ trợ nâng cao năng lực, nhận thức cho khu vực kinh tế tập thể: “Hỗ trợ đưa lao động trẻ về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể: Hỗ trợ lương cho người lao động tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể.” Như vậy, nội dung hỗ trợ cho người lao động làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể theo quy định tại dự thảo Nghị định được nhiều ưu đãi hơn (cụ thể: thưởng và phúc lợi cho người lao động) so với Chương trình được Thủ tướng phê duyệt.</p> <p>Do đó, để thu hút được người lao động tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng, đại học, sau đại học về làm việc tại tổ chức kinh tế tập thể giúp các THT, HTX, Liên hiệp HTX phát triển và thống nhất quy định giữa dự thảo Nghị định với Chương trình được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, sửa đổi bổ sung tại Khoản 5, Điều 25 dự thảo Nghị định như sau: “Các chính sách hỗ trợ kinh tế tập thể, HTX theo Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021 - 2025 được tiếp tục thực hiện đến hết 31 tháng 12 năm 2025; đối với các chính sách hỗ trợ được quy định đồng thời trong Nghị định này và Chương trình được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 thì thực hiện theo quy định có lợi hơn cho các tổ chức kinh tế tập thể”.</p>		
Nội dung về các chính sách	<p>Cần xác định cơ quan, tổ chức hỗ trợ tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX là các cơ quan, tổ chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ tổ chức triển khai hoạt động hỗ trợ tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX.</p>	Liên minh HTX Việt Nam	Giải trình: Các cơ quan, tổ chức hỗ trợ rất đa dạng, việc giao nhiệm vụ và kinh phí thực hiện theo quy định về phân cấp NSNN
	<p>Bổ sung nội dung hỗ trợ, khuyến khích tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX ứng dụng, đổi mới công nghệ như đổi với</p>	Liên minh HTX Việt Nam	Giải trình: Nội dung hỗ trợ ứng dụng đổi mới KHCN đối với HTX được hướng dẫn tại khoản 2 Điều 11 (các điểm từ a đến điểm e). Điều 35 Luật Chuyên giao công nghệ chỉ áp

doanh nghiệp được quy định tại Điều 35 Luật Chuyển giao công nghệ (Luật số 07/2017/QH14).

dụng hỗ trợ cho DN, trường hợp HTX có nhu cầu có thể thành lập DN trong HTX để tiếp cận chính sách theo Luật này.

Đề nghị bổ sung một số nội dung hỗ trợ tại Luật HTX năm 2023 chưa được quy định chi tiết tại dự thảo Nghị định:

Liên minh HTX Việt Nam,
Thanh Hóa

Tiếp thu một phần:

- Khoản 4 Điều 20 về “Xây dựng, triển khai các chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức, kiến thức quản trị và sản xuất, kinh doanh của THT, HTX, LHHTX” tại Điều 8 - “Chính sách hỗ trợ thông tin” của dự thảo Nghị định.

- Chương trình truyền thông đã được quy định tại Điều 7. Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp thu. Sửa nội dung điểm b) khoản 2 Điều 7 thành: “b) Hỗ trợ kinh phí xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng trong nước và nước ngoài để nâng cao năng lực cho thành viên, người lao động làm việc trong tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX;”

- Khoản 8 Điều 20 về “Hợp tác quốc tế trong đào tạo chính quy về kinh tế tập thể” tại Điều 7 - “Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực” của dự thảo Nghị định.

- Các nội dung tại khoản 2 Điều 12 hỗ trợ tiếp cận và nghiên cứu thị trường đã bao gồm việc hỗ trợ THT, HTX, LHHTX liên kết hình thành vùng nguyên liệu, sản xuất tiêu thụ sản phẩm: cung cấp thông tin về pháp lý, kinh tế; khảo sát và nghiên cứu thị trường; Hỗ trợ kinh phí tham gia các hội chợ, triển lãm, diễn đàn và hoạt động xúc tiến thương mại của các bộ, ngành, địa phương tổ chức trong và ngoài nước...


- Khoản 2 Điều 25 về “Hỗ trợ THT, HTX, LHHTX liên kết hình thành vùng nguyên liệu, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm” tại Điều 12 - “Chính sách hỗ trợ tiếp cận và nghiên cứu thị trường” của dự thảo Nghị định.

- Chuyển giao một số công trình kết cấu hạ tầng của Nhà nước phục vụ lợi ích chung của cộng đồng cho THT, HTX, LHHTX trên địa bàn để quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng theo quy định của pháp luật được quy định tại Điều 14 dự thảo Nghị định.

- Khoản 2, Điều 26 về “Chuyển giao một số công trình kết cấu hạ tầng của Nhà nước phục vụ lợi ích chung của cộng đồng cho THT, HTX, LHHTX trên địa bàn để quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng theo quy định của pháp luật”.

	<p>Nội dung dự thảo văn bản còn chưa tiếp thu đầy đủ ý kiến của Bộ Nội vụ như quy định về chế độ chính sách về tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức (tại khoản 2, khoản 3 Điều 7 và khoản 7 Điều 17); quy định tổ chức, bộ máy (tại điểm b khoản 5 Điều 17) Vì vậy, đề nghị rà soát, nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định.</p>	Bộ Nội vụ	<p>Giải trình: Đã rà soát các nội dung quy định tại dự thảo Nghị định không có quy định mới về tiền lương đối với công chức, viên chức và tổ chức bộ máy.</p>
Nội dung về tổ hợp tác	<p>Đề nghị xem xét gộp các nội dung về Tổ hợp tác vào Nghị định này và bãi bỏ Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ để thống nhất theo dõi văn bản được thuận lợi.</p>	Bắc Giang	<p>Giải trình: Với quy định của Luật HTX năm 2023 có hai loại hình tổ hợp tác, gồm: (1) tổ hợp tác có đăng ký tại cơ quan đăng ký kinh doanh và (2) tổ hợp tác không đăng ký kinh doanh. Về cơ bản, Luật HTX năm 2023 chỉ tác động nhiều đến vấn đề đăng ký của tổ hợp tác thuộc diện phải đăng ký kinh doanh, quyền tiếp cận chính sách hỗ trợ của Nhà nước, và việc xử lý tài sản chung của tổ hợp tác do các cá nhân, tổ chức cho, tặng, tài trợ hợp pháp nhưng tổ hợp tác không được quyền định đoạt khi tổ hợp tác chấm dứt hoạt động; các quy định khác của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP cơ bản vẫn phù hợp.</p> <p>Do vậy, để bảo đảm tính ổn định của văn bản quy phạm pháp luật, tạo thuận lợi cho các tổ hợp tác trong quá trình hoạt động, bảo đảm thống nhất, phù hợp với quy định của Luật HTX năm 2023, dự thảo Nghị định này chỉ thực hiện sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan tại dự thảo Nghị định này và không đưa toàn bộ nội dung khác của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP vào dự thảo Nghị định này. Sau khi Nghị định này được ban hành, sẽ thực hiện việc hợp nhất các nội dung có liên quan đến tổ hợp tác tại Nghị định này và</p>

			Nghị định số 77/2019/NĐ-CP về các tổ hợp tác, cá nhân, tổ chức có liên quan thuận tiện trong quá trình tra cứu, sử dụng.	
Nội dung về chức thực hiện	Bổ sung quy định về trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức hỗ trợ tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX.	Liên minh HTX Việt Nam	Giải trình: giữ nguyên dự thảo Nghị định do Nghị định chỉ quy định trách nhiệm của các cơ quan nhà nước của/thuộc Chính phủ.	
	Đề nghị bổ sung 1 điều hướng dẫn về hỗ trợ đất đai vì Luật HTX có quy định tại Điều 21, nhưng tại dự thảo Nghị định, không có điều nào hướng dẫn về chính sách hỗ trợ đất đai, trong khi đây là nội dung các HTX, liên hiệp HTX và Tổ hợp tác rất cần sự hỗ trợ của nhà nước để ổn định sản xuất và mở rộng phát triển lâu dài	Bắc Giang	Giải trình: Điều 21 Luật HTX năm 2023 không giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này, nội dung này sẽ được điều chỉnh tại các văn bản pháp luật về đất đai và các văn bản pháp luật khác có liên quan, vì vậy không quy định tại dự thảo Nghị định.	
Khác	Đề nghị bổ sung khái niệm về dự án tổng thể hỗ trợ kinh tế tập thể để thuận tiện cho việc lập dự án và xác định các nội dung đầu tư của dự án.	Cao Bằng	Giải trình: Quy định nội dung, quy trình lập thẩm định phê duyệt và giao kế hoạch đối với dự án tổng thể đã quy định cụ thể tại Điều 13, 17 và 18	
	Khoản 2 Điều 25 Luật HTX quy định: “Hỗ trợ ... để phát triển thị trường”. Tuy nhiên nội dung này chưa được quy định chi tiết tại Dự thảo Nghị định. Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định chi tiết đầy đủ nội dung này để triển khai thực hiện.	Nghệ An	Giải trình: Quy định tại điểm c khoản 2 Điều 12: c) Hỗ trợ kinh phí xây dựng chứng nhận chất lượng, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ hàng hóa, truy xuất nguồn gốc là các nội dung thực hiện mục đích phát triển thị trường	
	Đề nghị cần nghiên cứu bổ sung thêm quy định chi tiết các điều của Luật HTX, cụ thể: Điều 29. Quỹ hỗ trợ phát triển HTX. Điều 50. Tên của HTX, liên hiệp HTX, chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm kinh doanh. Điều 96. Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh của HTX, liên hiệp HTX. Điều 98. Giải thể tự nguyện đối với HTX, liên hiệp HTX.	Bến Tre	Giải trình: Các nội dung đã được quy định tại dự thảo Nghị định về đăng ký tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX và Nghị định 45/2021/NĐ-CP về quỹ hỗ trợ phát triển HTX.	

	<p>Điều 99. Giải thể bắt buộc đối với HTX, liên hiệp HTX.</p> <p>Điều 104. Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.</p> <p>Điều 107. Thành lập, hoạt động của tổ hợp tác.</p>		
	<p>Tại khoản 3 Điều 112 chương XI Luật HTX có quy định về quản lý nhà nước đối với THT, HTX, LHHTX: “Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện... của pháp luật”. Mặt khác dự thảo Nghị định có quy định trách nhiệm của Bộ KHĐT, Bộ Tài chính, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc phân bổ kinh phí sự nghiệp trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ, cân đối bố trí vốn trung hạn thực hiện các dự án đầu tư công tại các chính sách hỗ trợ THT, HTX, LHHTX.</p> <p>Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định về việc: “<i>Bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật đối với THT, HTX, LHHTX; xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định của pháp luật</i>”.</p>	Thanh tra Chính phủ	<p>Tiếp thu, quy định tại dự thảo Nghị định phù hợp với:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khoản 10 Điều 34 Luật Tổ chức Chính phủ đã quy định về trách nhiệm của Bộ, ngành; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương: <ul style="list-style-type: none"> + Khoản 10 Điều 22 đã quy định nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp tỉnh + Khoản 8 Điều 29 đã quy định nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp huyện - Khoản 3,4 Điều 112 Luật HTX đã quy định về trách nhiệm thanh tra, kiểm tra,...
	<p>Theo quy định về trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước (khoản 4 Điều 113 Luật HTX) có nội dung “4. Ủy ban nhân dân các cấp... của địa phương”. Tuy nhiên dự thảo Nghị định chưa quy định, phân cấp quản lý cụ thể (Sở KHĐT, UBND cấp huyện, UBND cấp xã) nhằm tăng cường vai trò, trách nhiệm trong công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể.</p>	Vĩnh Long	Giải trình: Việc phân cấp thực hiện theo thẩm quyền.
	<p>Thống nhất nội dung Mẫu số 01 (<i>Đơn đăng ký nhu cầu sử dụng dịch vụ tư vấn, nhận hỗ trợ</i>), và Mẫu số 02 (<i>Thông báo tiếp nhận hồ sơ đề xuất hỗ trợ tổ hợp tác/HTX/liên hiệp HTX</i>). Lý do: Cụ thể hóa quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký nhu cầu sử dụng dịch vụ tư vấn, nhận hỗ trợ quy định tại Điều 17, Điều 18 dự thảo Nghị định.</p>	Bình Phước	Ghi nhận

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4127 /BCA-V03

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Số: 57606
ĐẾN Ngày: 14.11.2023
Chuyên:
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã, Bộ Công an có ý kiến như sau:

1. Tại Điều 3 dự thảo Nghị định quy định căn cứ phân loại lĩnh vực hoạt động của hợp tác xã dựa theo nhóm các ngành kinh tế được xác định theo quy định pháp luật về thống kê; tuy nhiên, đề nghị cân nhắc chỉnh lý nội dung này theo hướng phân loại lĩnh vực hoạt động của hợp tác xã theo ngành, nghề kinh doanh chính mà hợp tác xã đã đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước.

2. Tại Điều 5 dự thảo Nghị định quy định về điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ nhà nước của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; tuy nhiên, các điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ nhà nước đã được quy định cụ thể tại Điều 18 Luật Hợp tác xã. Do đó, đề nghị chỉnh lý Điều 5 dự thảo Nghị định theo hướng không quy định các điều kiện nêu trên mà cần quy định các nội dung chi tiết đối với các điều kiện này để bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ được giao tại khoản 4 Điều 18 Luật Hợp tác xã.

3. Tại Điều 15 dự thảo Nghị định quy định về mức hỗ trợ và nguồn vốn thực hiện các chính sách hỗ trợ, tuy nhiên, qua rà soát Luật Hợp tác xã không có quy định giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này. Do đó, đề nghị bổ sung giải trình cụ thể căn cứ, lý do quy định nội dung này.

4. Tại khoản 13 Điều 19 dự thảo Nghị định quy định xử lý đối với những khoản cho vay không đúng quy định bị thất thoát vốn thì thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc), nhân viên cho vay và những người có liên quan chịu trách nhiệm đền bù số nợ vay gốc và lãi tiền vay mà thành viên không trả nợ được; tuy nhiên, nếu quy định như tại khoản này thì đồng nghĩa với pháp luật cho phép thực hiện việc cho vay không đúng quy định pháp luật và những thành viên hợp tác xã trên chỉ phải chịu trách nhiệm khi khoản tiền vay và lãi không được thanh toán là chưa phù hợp. Do đó, đề nghị thiết kế lại nội dung này bảo đảm phù hợp.

5. Tại khoản 3 Điều 21 dự thảo Nghị định quy định tiền thanh lý, chuyển nhượng các tài sản quy định tại các điểm b, d, e khoản 2 Điều 88 Luật Hợp tác xã được chuyển vào quỹ chung không chia. Tuy nhiên, theo quy định tại 84 Luật Hợp tác xã thì các nguồn hình thành quỹ chung không chia không có nguồn hình thành từ việc thanh lý, chuyển nhượng các tài sản quy định tại các điểm b, d, e khoản 2 Điều 88 Luật Hợp tác xã. Do đó, đề nghị bỏ quy định này tại dự thảo Nghị định để bảo đảm phù hợp với Luật Hợp tác xã.

6. Đề nghị quy định cụ thể về “cơ quan có thẩm quyền” để nhận bàn giao quỹ chung không chia có nguồn hình thành từ hỗ trợ của Nhà nước đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã quy định tại khoản 4 Điều 21 dự thảo Nghị định để bảo đảm rõ ràng, thống nhất trong thực hiện.

Trên đây là ý kiến của Bộ Công an, xin gửi các đồng chí để tập hợp ~~lại~~.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, V03 (P3).



Trung tướng Lê Quốc Hùng



Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **7641** /BCT - KHTC
V/v góp ý dự thảo lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời Công văn số 8308/BKHĐT - KTHT ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến dự thảo lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Bộ Công Thương có ý kiến như sau:

1. Nhất trí với nội dung cơ bản của dự thảo lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15.

2. Một số ý kiến đề nghị xem xét, điều chỉnh bổ sung đối với dự thảo lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 như sau:

2.1. Về tên gọi, tại Tờ trình của dự thảo đang xây dựng Nghị định theo hướng Nghị định quy định chi tiết Luật và biện pháp thi hành luật, do đó, đề nghị cân nhắc điều chỉnh tên gọi dự thảo Nghị định cho phù hợp.

2.2. Về nội dung chung của dự thảo Luật HTX năm 2023

- Đề nghị rà soát các nội dung Luật giao Chính phủ quy định chi tiết để đảm bảo đầy đủ các nội dung được cụ thể hóa tại dự thảo Nghị định này.

- Đề nghị rà soát các quy định các luật khác như Luật doanh nghiệp, Bộ luật Dân sự, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa để đảm bảo không chồng chéo.

- Đề nghị nghiên cứu, phối hợp với các cơ quan liên quan quy định mức hỗ trợ cụ thể cho từng chính sách để phù hợp với phạm vi điều chỉnh của Nghị định là quy định "chi tiết" một số Điều của Luật HTX năm 2023.

2.3. Về một số nội dung cụ thể

- Về điều kiện thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần tham gia doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (Điều 18 dự thảo), đề nghị nghiên cứu, tách riêng các điều kiện về thành lập và điều kiện về góp vốn, mua

cổ phần theo Điều 81, 82 Luật Hợp tác xã năm 2023 để đảm bảo quy định rõ ràng, phù hợp.

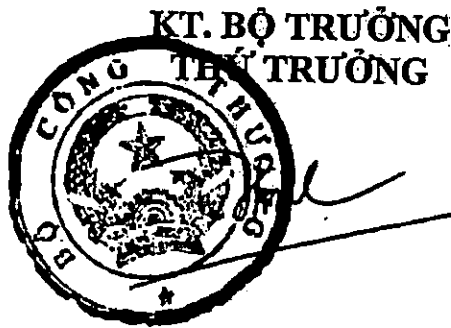
- Về điều khoản chuyển tiếp, đề nghị nghiên cứu, rà soát các nội dung trên thực tiễn triển khai theo Nghị định 193/2013/NĐ-CP của Chính phủ vẫn còn đang thực hiện để bổ sung điều khoản chuyển tiếp (nếu có).

Đồng thời, đề nghị rà soát lại văn bản viện dẫn tại điều khoản chuyển tiếp này (Thông tư 01/2019/TT-BKHĐT) để đảm bảo đúng, phù hợp.

Trên đây là ý kiến của Bộ Công Thương gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC (Locvt).



Phan Thị Thắng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6405 /BGDDĐT-PC

V/v góp ý dự thảo 2 Hồ sơ Nghị
định quy định chi tiết một số điều và
biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã, Bộ Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau:

- Điểm d khoản 1 Điều 6 Dự thảo Nghị định quy định về đối tượng được hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực có: “*Viên chức, giảng viên về kinh tế tập thể* trong các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng...”

- Khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị định quy định nội dung hỗ trợ gồm: Kinh phí biên soạn, xây dựng, *phát triển giáo trình về kinh tế tập thể* sử dụng trong các cơ sở giáo dục đại học...; Sinh hoạt phí, học phí cho sinh viên, học viên theo học các chương trình đại học, sau đại học *chuyên ngành kinh tế tập thể*; Cấp học bổng đào tạo nghiên cứu dài hạn trong nước và nước ngoài về *kinh tế tập thể*”.

Đề nghị quý Bộ rà soát lại nội dung liên quan đến chuyên ngành kinh tế tập thể quy định tại Điều 6 nêu trên và toàn bộ nội dung dự thảo Nghị định.

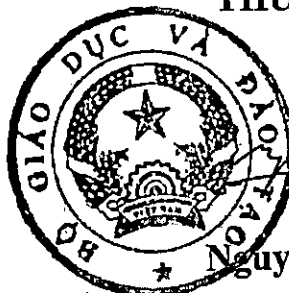
Lý do: Theo quy định tại Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân và Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học không có ngành Kinh tế tập thể.

Kính chuyển quý Bộ tổng hợp.

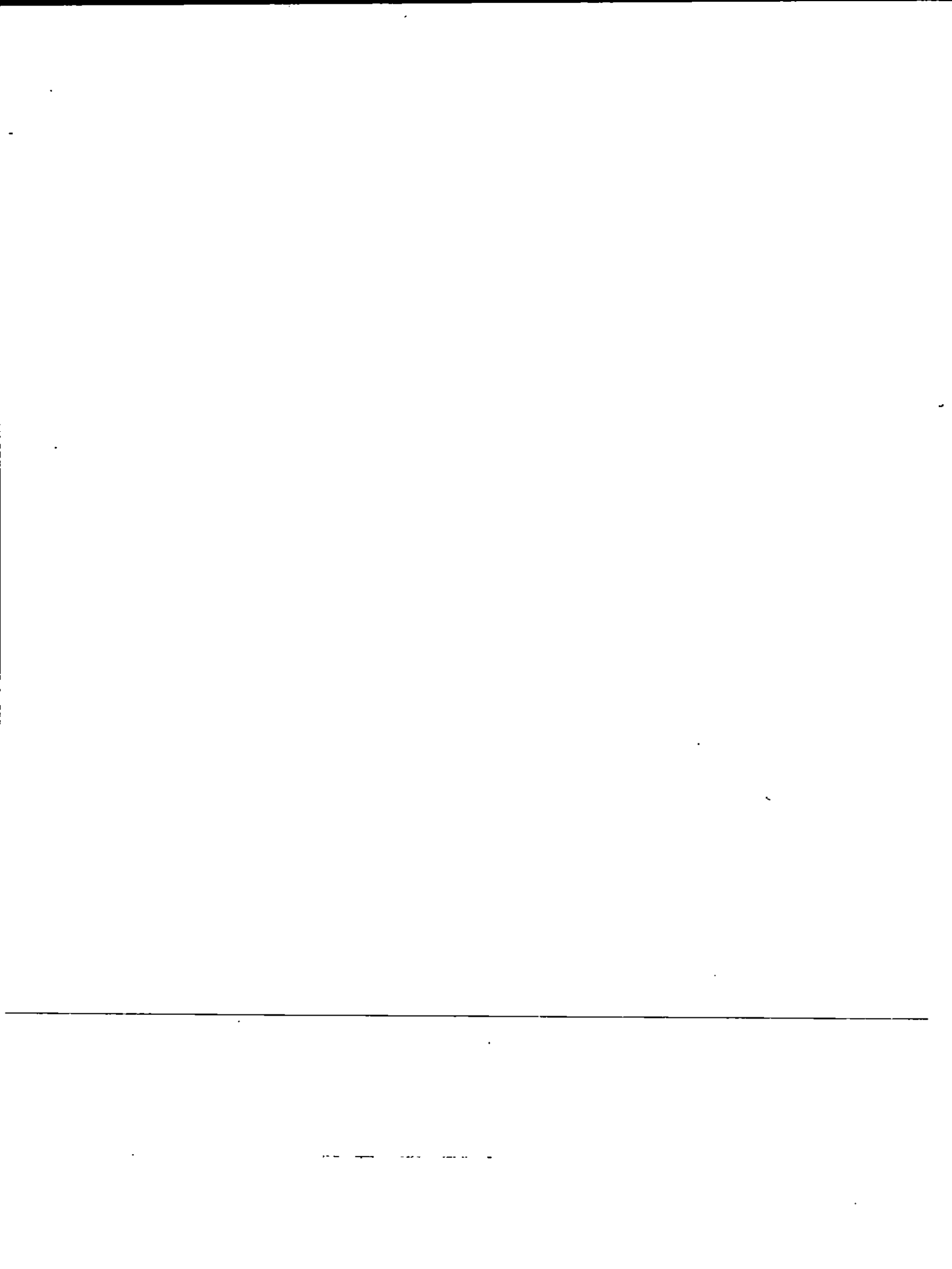
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Phúc



KTHL

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 12498 /BGTVT-VT

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý Dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

ĐẾN Số: 55782

Ngày: 08.11.2023

Chuyên:

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) nhận được văn bản số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan và Sở GTVT, Sở GTVT - Xây dựng các tỉnh, thành phố, Bộ GTVT đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, xem xét một số nội dung như sau:

1. Tại điểm c khoản 1 Điều 3 đề nghị bổ sung cụm từ: "*vận tải hàng hóa hành khách và dịch vụ hỗ trợ vận tải*". Lý do, hiện tại trên cả nước có rất nhiều HTX hoạt động trong lĩnh vực vận tải hàng hóa, hành khách và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ. Tuy nhiên, trong danh mục các ngành để phân loại lĩnh vực hoạt động của HTX chưa có nhóm ngành này.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu nên có thời hạn giải quyết hoặc thông báo cho Hợp tác xã về thời gian trả lời hồ sơ hợp lệ hay không hợp lệ sau khi nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ gửi cơ quan có thẩm quyền; đối với những đề nghị hỗ trợ có thể thực hiện được ngay như các thông tin tại Điểm a Khoản 2 Điều 7 Nghị định này thì nên quy định không quá 10 ngày làm việc phải được công bố trên Cổng thông tin quốc gia về hợp tác xã, trang thông tin điện tử của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp có liên quan.

3. Tại khoản 4 Điều 16 đề nghị sửa như sau: "Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, thực hiện hỗ trợ cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi có khả năng nguồn lực hỗ trợ. Trường hợp không có điều kiện trực tiếp hỗ trợ, trước ngày 30 tháng 6 hằng năm Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp nhu cầu của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn, gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp chung, làm căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xem xét và hỗ trợ" thành "Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, thực hiện hỗ trợ cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi có khả năng nguồn lực hỗ trợ. Trường hợp không có điều kiện trực tiếp hỗ trợ, trước ngày 25 tháng cuối quý, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp nhu cầu của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn, gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp chung, trước ngày 30 tháng 6 hằng năm và trước ngày

31 tháng 12 hằng năm Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư làm căn cứ xem xét và hỗ trợ”.

4. Tại khoản 6, Điều 19 đề nghị sửa như sau: “Việc cho thành viên vay vốn có bảo đảm bằng tài sản hoặc không phải bảo đảm bằng tài sản và biện pháp xử lý tài sản bảo đảm tiền vay để thu hồi nợ do Hội đồng quản trị trình Đại hội thành viên quyết định, phù hợp với quy định của pháp luật dân sự”. Lý do: Vì Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý HTX, LHHTX, về hình thức vay và biện pháp xử lý tài sản bảo đảm tiền vay để thu hồi nợ thuộc nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trình Đại hội thành viên xem xét.

5. Tại Điều 25 đề nghị bổ sung trách nhiệm của UBND tỉnh như sau: Căn cứ điều kiện, hoàn cảnh cụ thể, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có thể phân công, phân cấp Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc tuyên truyền, hướng dẫn các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn thực hiện Nghị định này.

6. Tại khoản 2 Điều 26 đề nghị xem xét bổ sung Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2024.

7. Ngoài ra đề nghị xem xét bổ sung hướng dẫn tại các Điều vào dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15.

7.1. Bổ sung vào Nghị định hướng dẫn thi hành tại Điều 29, Luật HTX năm 2023 về Quỹ hỗ trợ phát triển HTX. Lý do: Theo Luật Hợp tác xã 2023 giao Chính phủ quy định việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX; mặt khác, hiện tại các địa phương gặp khó khăn, vướng mắc trong cơ sở pháp lý để thực hiện chuyển đổi hoạt động của Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã theo Nghị định số 45/2021/NĐ-CP ngày 31/3/2021 của Chính phủ.

7.2. Bổ sung vào Nghị định hướng dẫn thi hành tại Điều 96, Luật HTX năm 2023, quy định về tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh của HTX, LHHTX. Lý do: Theo Luật Hợp tác xã 2023 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này nhưng trong dự thảo nghị định không quy định chi tiết để thực hiện; đồng thời, đề nghị giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chi tiết về trình tự, thủ tục, hồ sơ và thẩm quyền tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh HTX, LHHTX.

7.3. Bổ sung vào Nghị định hướng dẫn thi hành tại Điều 98, Điều 99, Luật HTX năm 2023, quy định về giải thể tự nguyện và giải thể bắt buộc đối với HTX, LHHTX. Lý do: Theo Luật Hợp tác xã 2023 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này nhưng trong dự thảo nghị định không quy định chi tiết để thực hiện. Đồng thời, đề nghị giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn chi tiết về trình tự, thủ tục, hồ sơ giải thể tự nguyện và giải thể bắt buộc HTX, LHHTX.

7.4. Bổ sung vào Nghị định hướng dẫn thi hành tại các Điều 103, Điều 104, khoản 5 Điều 107 của Luật HTX năm 2023 Lý do: Theo Luật Hợp tác xã 2023 giao Chính phủ quy định chi tiết Điều này nhưng trong dự thảo nghị định không quy định chi tiết để thực hiện.

Bộ Giao thông vận tải đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- BCĐ đổi mới phát triển KTTT, HTX;
- Vụ Kế hoạch - Đầu tư;
- Sở GTVT, Sở GTVT - XD các tỉnh, thành phố;
- Lưu VT, VTài.



**KI. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Nguyễn Xuân Sang



11

Số: 4330 /BKHCN-CNN

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý xây dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý xây dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, Bộ Khoa học và Công nghệ cơ bản nhất trí với hồ sơ nêu trên. Tuy nhiên, để dự thảo Nghị định được hoàn thiện hơn đề nghị Quý Bộ chỉnh sửa, bổ sung như sau:

1. Ý kiến chung:

- Tại khoản 1 các Điều từ 6 đến 14 của dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh lý cho thống nhất giữa tên khoản và nội dung quy định tại khoản đó cũng như với bản chất của chính sách hỗ trợ vì các chủ thể nêu tại điểm a khoản 1 (tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) mới là đối tượng được hỗ trợ; các chủ thể nêu tại điểm b và c khoản 1 (các cơ quan quản lý nhà nước, hội, đoàn thể, tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn) là đối tượng liên quan đến việc hỗ trợ chứ không thụ hưởng chính sách hỗ trợ.

- Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định để làm rõ quy trình, thủ tục từ khi đề xuất nhu cầu hỗ trợ đến quy trình tiếp nhận đề xuất và thực hiện chính sách hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã quy định trong Luật Hợp Tác xã được thực hiện thuận lợi, hiệu quả trong thực tiễn áp dụng.

- Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu để bổ sung các quy định hướng dẫn liên quan đến tên của hợp tác xã theo quy định tại khoản 7 Điều 50 của Luật Hợp tác xã năm 2023.

2. Một số góp ý cụ thể:

- Điều 2, khoản 1: đề nghị cân nhắc việc quy định khái niệm “Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã” tại khoản này để thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Hợp tác xã vì hiện nay cả Luật và dự thảo Nghị định đều đề cập đến việc giải thích khái niệm “Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã” nhưng đang theo hai cách giải thích khác nhau.

- Điều 3:

+ Khoản 1: đề nghị cân nhắc sửa khoản 1 thành “Phân loại lĩnh vực hoạt động của hợp tác xã căn cứ vào nhóm các ngành kinh tế cấp 1 được xác định theo quy định của pháp luật về thống kê, gồm:” để phù hợp với tên của Điều và mạch lạc hơn.

+ Khoản 2: đề nghị cân nhắc sửa thành “2. Phân loại lĩnh vực hoạt động của hợp tác xã được xác định theo giá trị sản xuất của hợp tác xã được xác định tại thời điểm ngày 31/12 của năm trước liền kề. Giá trị sản xuất của lĩnh vực hoạt độngkhoản 1 Điều này.”.

+ Khoản 3, khoản 4, khoản 5: đề nghị cân nhắc chuyển quy định tại các khoản này sang Điều 4 sẽ phù hợp hơn.

+ Khoản 6: đề nghị cân nhắc sửa cụm từ “Việc phân loại hợp tác xã” thành “Việc phân loại lĩnh vực hoạt động của hợp tác xã” để thống nhất về thuật ngữ với tên gọi của Điều. Đồng thời, đề nghị quy định chủ thể thực hiện việc phân loại lĩnh vực hoạt động của hợp tác xã cũng như quy định chủ thể thực hiện Báo cáo về tình hình hoạt động của hợp tác xã tại khoản này để thuận lợi trong việc thực hiện các quy định sau khi được ban hành.

- Điều 6, khoản 2, điểm e: đề nghị điều chỉnh thành “Xây dựng và triển khai các chương trình truyền thông để nâng cao nhận thức, kiến thức quản trị và sản xuất, kinh doanh, nhân rộng mô hình của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động hiệu quả, phù hợp với từng ngành, lĩnh vực và địa bàn”.

- Điều 10, khoản 2: đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh lý để bảo đảm thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 24 của Luật Hợp tác xã theo hướng “tư vấn xác lập, quản lý, khai thác, bảo vệ và phát triển tài sản trí tuệ”; đồng thời bổ sung nội dung liên quan tới “đổi mới sáng tạo” cho phù hợp với khoản 1 Điều 24 của Luật Hợp tác xã năm 2023 và theo tiêu đề của Điều 10 dự thảo Nghị định.


- Điều 11, khoản 2: đề nghị bổ sung nội dung “Hỗ trợ liên kết hình thành vùng nguyên liệu, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ hình thành sản phẩm, hàng hóa chủ lực, đặc trưng, có lợi thế của địa phương; ưu tiên, hỗ trợ xây dựng, triển khai, tham gia sàn giao dịch thương mại điện tử; ưu tiên, hỗ trợ tham gia hoạt động xúc tiến thương mại của các bộ, ngành, địa phương”.

- Điều 15, khoản 1: đề nghị xem xét bổ sung tiêu chí để lựa chọn đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước; các nội dung và mức hỗ trợ cụ thể cho từng chính sách hỗ trợ của Nhà nước bảo đảm chính sách hỗ trợ hiệu quả, đúng đối tượng.

- Điều 17:

+ Khoản 2: đề nghị làm rõ nội dung tại khoản này là thuộc một trong những nội dung của Chương trình tổng thể phát triển kinh tế tập thể hay là nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Khoản 3: đề nghị cân nhắc chuyển quy định tại khoản này sang Chương III sẽ phù hợp hơn.

Bộ Khoa học và Công nghệ kính gửi Quý Bộ đề tổng hợp. / 

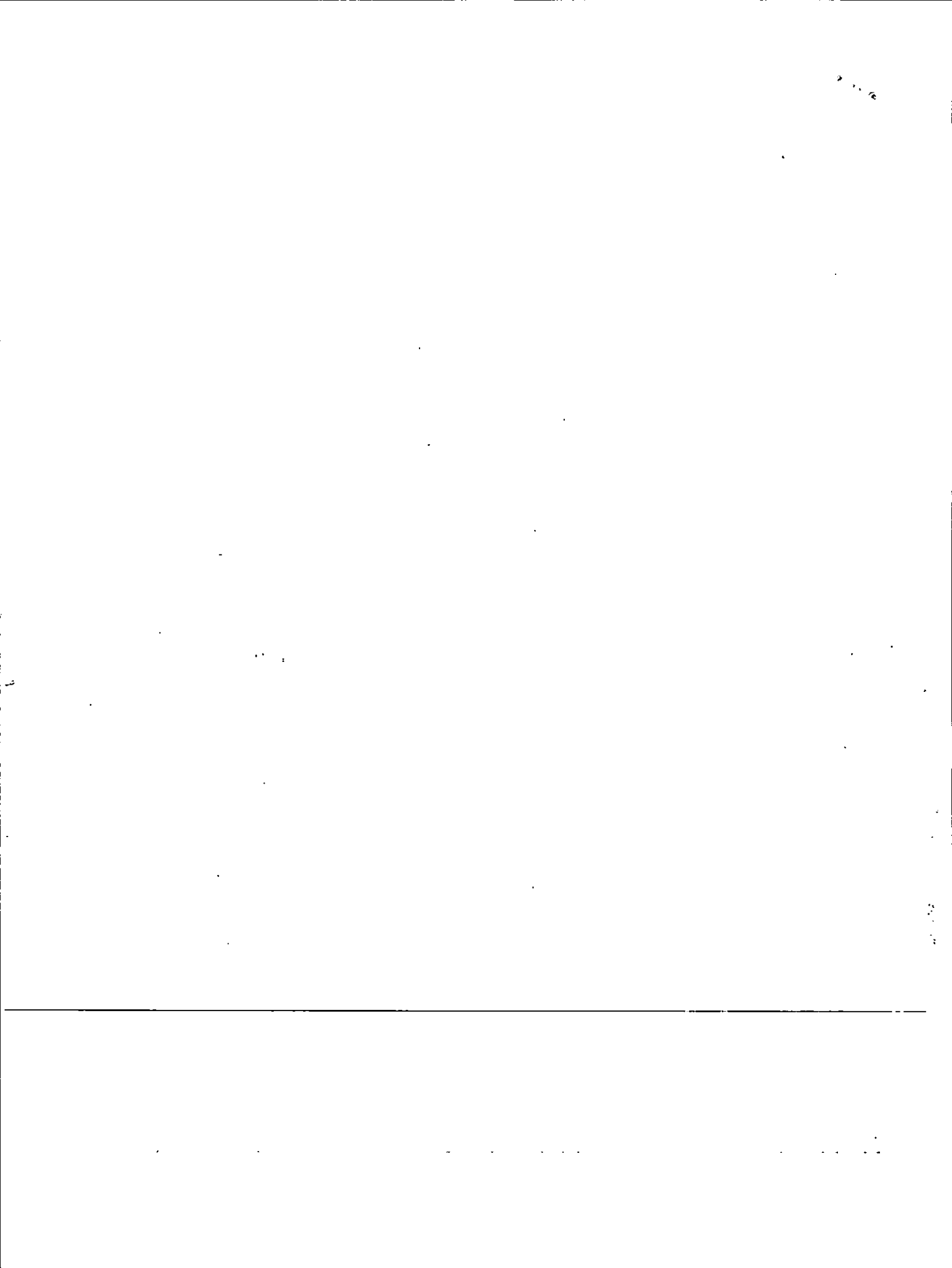
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, CNN.



KT. BỘ TRƯỞNG
VÀ THỨ TRƯỞNG


Trần Hồng Thái



**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
CỤC VIỆC LÀM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1185/CVL-CSVL

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị
định quy định chi tiết một số điều và biện
pháp thi hành Luật Hợp tác xã số
17/2023/QH15

Kính gửi: Cục Kinh tế hợp tác

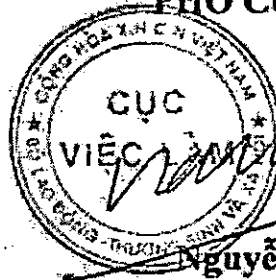
Thực hiện Công văn số 52/CV-BSTNĐBPTH ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Ban soạn thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã về việc xin ý kiến và đề xuất phương án cụ thể đối với một số nội dung tại dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã 2023; sau khi nghiên cứu, về cơ bản Cục Việc làm nhất trí với dự thảo lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 (dự thảo Hồ sơ kèm theo Công văn số 8308/BKHĐT-KTTH ngày 06 tháng 10 năm 2023). Tuy nhiên, tại dự thảo Tờ trình Chính phủ đề nghị bổ sung thêm phần ý kiến của các bộ, ngành và đề xuất tiếp thu, giải trình.

Đề nghị quý Cục nghiên cứu, tổng hợp./.

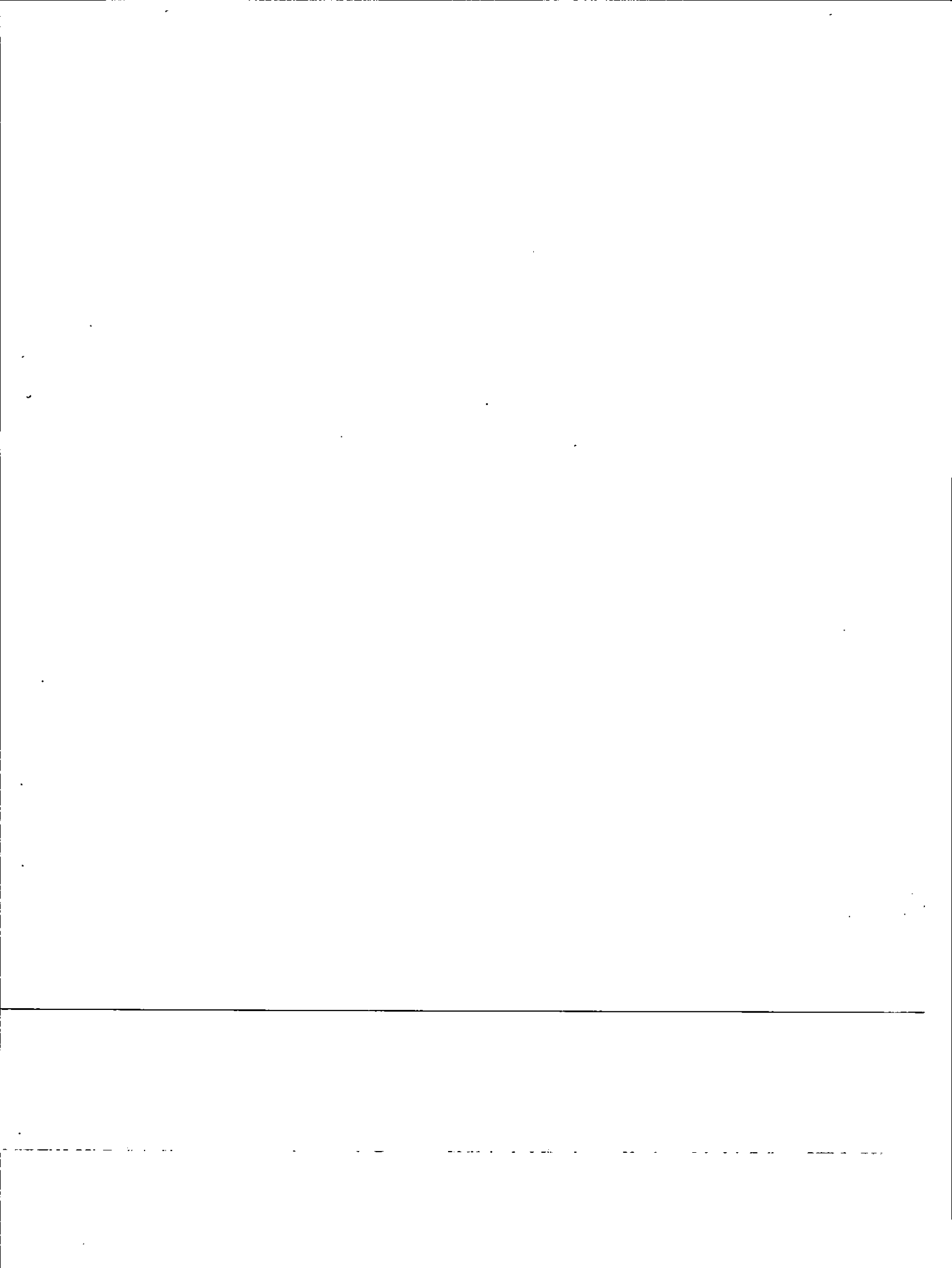
Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Nguyễn Bá Hoan (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Tổng cục GDNN;
- Lưu: VI, CSVL.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Quyên



BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6370/BNG-THKT

V/v đóng góp ý kiến đối với dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15.

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Phúc công văn số 9682/BKHĐT-KTHT ngày 17/11/2023 của Quý Bộ về việc góp ý kiến đối với dự thảo (lần 2) Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều về biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, trong phạm vi phụ trách, Bộ Ngoại giao xin có ý kiến như sau:

1. Hồ sơ dự thảo Nghị định được xây dựng phù hợp, đầy đủ theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015; phù hợp với phân công tại Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 5, và trên cơ sở Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023. Bộ Ngoại giao nhất trí với sự cần thiết ban hành và nội dung của dự thảo Nghị định.

2. Đề nghị Quý Bộ bổ sung nội dung đánh giá về tính tương thích của các chính sách hỗ trợ dành cho hợp tác xã với các cam kết về chống trợ cấp, chống bán phá giá trong các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên. Hiện nay, một số mặt hàng thủy sản, nông sản và sản phẩm xuất khẩu khác của Việt Nam vẫn có rủi ro bị áp thuế chống bán phá giá, chống trợ cấp.

Bộ Ngoại giao xin có ý kiến trên để Quý Bộ tham khảo, tổng hợp././

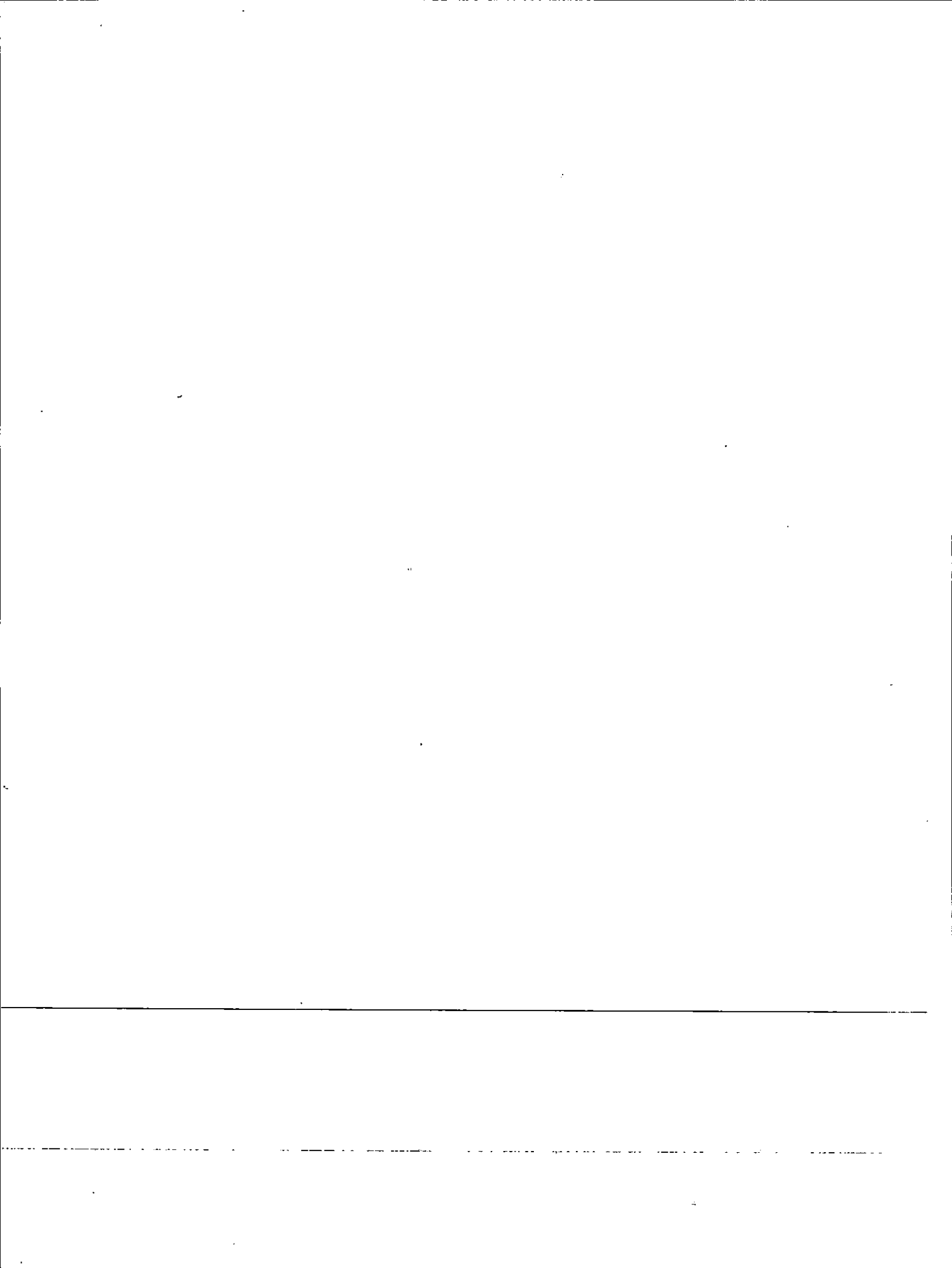
Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị: Vụ LPQT;
- Lưu: HC, THKT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Minh Hằng



**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8466 /BNN-KTHT

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị
định quy định chi tiết một số điều và biện
pháp thi hành Luật HTX năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế
hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến góp ý dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định
quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số
17/2023/QH15, sau khi nghiên cứu dự thảo, Bộ Nông nghiệp và PTNT có một
số ý kiến tại Phụ lục kèm theo.

Bộ Nông nghiệp và PTNT gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Lê Minh Hoan (để b/c);
- Lưu: VT, KTHT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Thanh Nam
Trần Thanh Nam

Phụ lục:**GÓP Ý DỰ THẢO 2 HỒ SƠ XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT
MỘT SỐ ĐIỀU VÀ BIỆN PHÁP THI HÀNH LUẬT HTX SỐ 17/2023/QH15**

(Kèm theo Công văn số: /BNN-KTHT ngày tháng năm 2023 của
Bộ Nông nghiệp và PTNT)

1. Về phân loại Hợp tác xã

a) Điều 3. Phân loại HTX, LHHTX, THT theo lĩnh vực hoạt động:

- Hiện dự thảo chưa đề cập các lĩnh vực: diêm nghiệp, nhà ở và trường học. Đề nghị cần bổ sung.

- Việc phân loại HTX, LHHTX chỉ dựa trên số lượng thành viên chính thức là chưa phù hợp với lĩnh vực nông, lâm, thủy sản và diêm nghiệp, trong lĩnh vực này các HTX có nhu cầu và lợi thế phát triển các thành viên liên kết (không góp vốn) để mở rộng quy mô thành viên để trên cơ sở đó tăng quy mô giá trị dịch vụ và tăng thu nhập cho HTX, mở rộng vai trò của HTX trong nông, lâm, thủy sản và diêm nghiệp. Dự thảo cần bổ sung loại thành viên này vào quy mô thành viên của HTX.

b) Điều 4. Phân loại HTX nông nghiệp

- Hiện dự thảo phân loại quy mô HTX trong nông nghiệp không đề cập thành viên liên kết, trong khi thực tế có rất nhiều HTX đã có thành viên liên kết. Đề nghị cần bổ sung thành viên liên kết để xem xét phân loại HTX theo quy mô.

- HTX quy mô lớn có thành viên chính thức trên 400 là cao, cần giảm xuống trên 300 thành viên chính thức; HTX quy mô vừa có trên 200 thành viên chính thức là phù hợp vì số thành viên/HTX hiện nay trên 200 thành viên; HTX quy mô nhỏ có 10 thành viên chính thức trở lên là chưa phù hợp, cần tăng lên trên 50 thành viên;

- HTX sẽ thay đổi thường xuyên số lượng thành viên theo thời gian, vì vậy việc theo dõi thành viên trong mỗi HTX sẽ khá phức tạp.

- Về quy mô tổng nguồn vốn của HTX: Nên điều chỉnh giảm số nguồn vốn của quy mô HTX. Đối với HTX trong lĩnh vực nông nghiệp, tuy có số thành viên lớn, nhưng số doanh thu hàng năm là rất thấp, chủ yếu là cây lúa, rau màu, đặc biệt là nguồn vốn góp của các thành viên là rất thấp. Nếu không hạ bớt các tiêu chí về doanh thu và nguồn vốn xuống thì rất khó đạt được HTX có quy mô lớn và vừa, mặc dù số lượng thành viên là rất lớn. Cụ thể điều chỉnh như sau: i) HTX quy mô lớn có tổng nguồn vốn trên 5 tỷ đồng trở lên; ii) HTX quy mô vừa có tổng nguồn vốn từ 3 tỷ đồng đến dưới 5 tỷ đồng; iii) HTX quy mô nhỏ có tổng nguồn vốn từ 1 tỷ đồng đến dưới 3 tỷ đồng; iv) HTX quy mô siêu nhỏ có tổng nguồn vốn dưới 1 tỷ đồng.

2. Điều 5. Điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước

a) Điều kiện đối với các khoản hỗ trợ < 03 tỷ VNĐ thì HTX không cần báo cáo kiểm toán độc lập sẽ thúc đẩy các HTX chỉ nhận hỗ trợ < 03 tỷ dẫn tới cơ chế thực thi chính sách hỗ trợ không thay đổi so với hiện nay. Dự thảo cần xem xét kỹ điều kiện này.

b) Điểm a khoản 1, đề nghị sửa như sau: “*a) Có cam kết bằng văn bản về việc hợp tác xã, liên hiệp HTX không trong thời gian thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính do vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 2 Điều 7 của Luật Hợp tác xã,...*” để phù hợp với quy định của khoản 1, 2 Điều 18 của Luật Hợp tác xã.

c) Điều kiện số lượng thành viên tăng so với năm trước liền kề chưa rõ là thành viên nào (chỉ tính thành viên chính thức thôi hay tính cả thành viên liên kết nữa)? Và chỉ lấy 01 năm trước liền kề là không phản ánh đúng thực tế tăng thành viên, nên quy định là liên tục trong 03 năm trước liền kề.

d) Điểm c khoản 1: Tiêu chí “Ít nhất 5% tổng số thành viên, người lao động được tham gia các lớp giáo dục, đào tạo, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn do hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tự tổ chức hoặc do các cơ quan, đoàn thể, tổ chức khác tổ chức. Tiêu chí này cần cụ thể căn cứ (chứng chỉ, chứng nhận....) để xác định thành viên, người lao động đã tham gia các lớp nêu trên.

(Tương tự cho các điểm b, c khoản 2 Điều 5).

3. Điều 6. Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực

a) Điểm d Khoản 1 (Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực) quy định về đối tượng hỗ trợ không phù hợp với quy định về nội dung hỗ trợ tại khoản 2 Điều 6 dự thảo; khoản 1 Điều 20 Luật Hợp tác xã. Lý do: Viên chức, giảng viên về kinh tế tập thể trong các viện nghiên cứu và các trường (từ đại học đến chuyên nghiệp) không phải là đối tượng được hỗ trợ. Đề nghị sửa theo hướng: Hỗ trợ kinh phí cho các trường để xây dựng, triển khai, đưa nội dung đào tạo (Ví dụ: Chương trình, giáo trình đào tạo bồi dưỡng) về kinh tế tập thể vào chương trình của một số cơ sở giáo dục đại học, chương trình đào tạo lý luận chính trị, chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước.

b) Đề nghị bổ sung quy định về sinh viên, học viên theo học các chương trình đại học, sau đại học **chính quy** về chuyên ngành kinh tế tập thể (HTX) vào đối tượng hỗ trợ tại khoản 1 Điều 6 để phù hợp với quy định tại khoản 1, 8 Điều 20 Luật Hợp tác xã.

4. Điều 7. Chính sách hỗ trợ thông tin

a) Một số quy định trong dự thảo chưa cụ thể, cần được làm rõ, gồm: i) Chưa quy định cụ thể về mức độ chi tiết của thông tin mà THT, HTX, LHHTX được hỗ trợ tiếp cận; ii) Chưa quy định về cách thức và cơ chế hỗ trợ THT, HTX, LHHTX đặt hàng (có trả phí) cho các tổ chức (đơn vị) cung cấp thông tin để xử lý cho đúng nhu cầu.

b) Điểm b khoản 1 đề nghị bổ sung cụm từ “*tổ chức lại, giải thể, phá sản*” vào quy định của điểm b (đối tượng hỗ trợ), cụ thể: “b) Cá nhân, tổ chức liên quan đến thành lập, tổ chức, quản lý và hoạt động, *tổ chức lại, giải thể, phá sản* của các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”, để phù hợp quy định của khoản 5 Điều 20 Luật Hợp tác xã.

5. Điều 8. Chính sách hỗ trợ xây dựng mạng lưới cung cấp dịch vụ tư vấn phát triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

a) Tên của chính sách là xây dựng mạng lưới cung cấp dịch vụ tư vấn. Vậy các THT, HTX, LHHTX không thể là đối tượng của chính sách này được, mà chỉ là đối tượng hưởng lợi dịch vụ tư vấn do mạng lưới này cung cấp thôi. Cần xem lại đối tượng của chính sách cho chuẩn xác.

b) Dự thảo chưa quy định khi THT, HTX, LHHTX tiếp cận các dịch vụ tư vấn theo chính sách này được hưởng hỗ trợ thế nào (Điểm b), có phải trả phí không?, giá cả thế nào?... Nếu có thì tiếp cận hỗ trợ này ở đâu?

6. Điều 9. Chính sách hỗ trợ nhân rộng mô hình HTX, Liên hiệp HTX hoạt động hiệu quả

a) Một số quy định trong dự thảo chưa cụ thể, cần được làm rõ, gồm: i) Chưa quy định chế độ cụ thể về hỗ trợ HTX, LHHTX hoạt động hiệu quả được cấp có thẩm quyền phê duyệt bao gồm những loại hỗ trợ gì? Mức độ và thời gian hỗ trợ; ii) Chưa quy định chế độ cụ thể về hỗ trợ các HTX, LHHTX có nhu cầu học tập, nhận tiếp nhận chuyển giao kinh nghiệm từ các HTX, LHHTX hoạt động hiệu quả; iii) Chưa quy định về lợi ích (được gì?) của nhóm HTX, LHHTX từ chuyển giao kinh nghiệm và trách nhiệm của nhóm HTX, LHHTX nhận chuyển giao kinh nghiệm hoạt động hiệu quả đối với các HTX, LHHTX chuyển giao và các đối tượng khác liên quan.

b) Đề nghị làm rõ đối tượng hưởng chính sách được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9: “Các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động hiệu quả theo tiêu chí được cấp có thẩm quyền phê duyệt”. “Tiêu chí được cấp có thẩm quyền phê duyệt” là gì và được quy định ở đâu?

Điểm a khoản 1: Đề xuất sửa lại theo hướng như sau: Các HTX, Liên hiệp HTX đang hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, có kết quả đánh giá hoạt động sản xuất năm gần nhất đạt tiêu chí xấp xỉ hiệu quả; có cam kết hoạt động lâu dài, tối thiểu từ 05 năm trở lên (bắt đầu từ thời điểm hỗ trợ); không trong thời gian thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính do vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 2 Điều 7 của Luật Hợp tác xã.

Ưu tiên, xây dựng và nhân rộng các mô hình cơ giới hóa đồng bộ; mô hình chế biến, bảo quản nông sản, mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị trong các vùng nguyên liệu; mô hình hỗ trợ các thiết bị công nghệ cao cho các HTX nông nghiệp; mô hình chuyển đổi số cho các HTX nông nghiệp.

c) Khoản 2: Về nội dung hỗ trợ, đề nghị bổ sung nội dung: Các HTX, Liên hiệp HTX được lựa chọn để hỗ trợ được hưởng đầy đủ các chính sách quy định tại Chương II Luật HTX năm 2023.

7. Điều 10. Chính sách hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Một số quy định trong dự thảo chưa cụ thể, cần được làm rõ, gồm: i) Đối tượng của chính sách hỗ trợ này không phải các cơ quan nhà nước, chỉ là các HTX, LHHTX và các tổ chức cung cấp KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ii) Cơ chế hỗ trợ chưa rõ đối với cả HTX, LHHTX và các tổ chức, cá nhân cung cấp KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; iii) Chưa quy định về chủ thể và cơ chế thực thi để tạo tính khả thi cho chính sách này.

8. Điều 11. Chính sách hỗ trợ tiếp cận và nghiên cứu thị trường

Một số quy định trong dự thảo chưa cụ thể, cần được làm rõ, gồm: i) Chưa quy định về các hình thức và cơ chế tiếp cận và nghiên cứu thị trường của THT, HTX, LHHTX được hỗ trợ của chính sách nhà nước; ii) Chưa quy định về trách nhiệm của các THT, HTX, LHHTX sau tiếp cận và nghiên cứu thị trường có hỗ trợ của chính sách nhà nước.

9. Điều 12. Chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng, trang thiết bị

Một số quy định trong dự thảo chưa cụ thể, cần được làm rõ, gồm: i) Chưa quy định đối tượng các cơ quan, tổ chức thực hiện hỗ trợ THT, HTX, LHHTX tiếp cận và sử dụng vốn đầu tư, tài sản bị chuyển giao; ii) Chưa quy định cơ chế hỗ trợ đầu tư và chuyển giao tài cho THT, HTX, LHHTX; iii) Chưa quy định trách nhiệm của THT, HTX, LHHTX nhận hỗ trợ đầu tư, nhận chuyển giao tài sản theo chính sách này.

10. Điều 13. Chính sách hỗ trợ tư vấn tài chính và đánh giá rủi ro

Một số quy định trong dự thảo chưa cụ thể, cần được làm rõ, gồm: i) Chưa quy định các hình thức kiểm toán, đánh giá rủi ro mà các HTX, LHHTX được chính sách nhà nước hỗ trợ (trực tiếp, gián tiếp) khi tiếp cận; ii) Chưa quy định về trách nhiệm của HTX, LHHTX được hưởng lợi từ chính sách hỗ trợ tiếp cận tư vấn tài chính và đánh giá rủi ro; iii) Chưa quy định về trách nhiệm của các tổ chức thực hiện hỗ trợ (hệ thống các Liên minh HTX Việt Nam, các tổ chức đại diện...) trong thực hiện tư vấn, kiểm toán giúp HTX, LHHTX đánh giá và xử lý các rủi ro xảy ra; iv) Dự thảo cần bổ sung vào điều này những nội dung cần hướng dẫn thực hiện Điều số 105 và 106 về Kiểm toán HTX, LHHTX của Luật HTX 2023 (mặc dù Luật HTX 2023 không quy định Chính phủ hướng dẫn 2 điều này, nhưng nội dung các điều này rất quan trọng và cần phải được thực hiện nghiêm túc nhằm bảo đảm cho HTX, LHHTX giảm tối đa các rủi ro trong quá trình hoạt động).

11. Điều 14. Chính sách hỗ trợ hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp

a) Một số quy định trong dự thảo chưa cụ thể, cần được làm rõ, gồm: i) Chưa quy định về cơ chế tiếp cận hỗ trợ giống, vốn, máy móc, trang thiết bị, kết

cầu hạ tầng vùng nguyên liệu, hệ thống thủy lợi... để THT, HTX và LHHTX biết và thực hiện để hưởng lợi. Cần bổ sung các hỗ trợ cần thiết khác như: vật tư phục vụ sản xuất nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn, nông nghiệp xanh...; ii) Chưa quy định về trách nhiệm của các tổ chức thực hiện hỗ trợ các hạng mục trên đây cho THT, HTX, LHHTX; iii) Chưa quy định về trách nhiệm của THT, HTX, LHHTX được hưởng lợi đối với thành viên và đối với cộng đồng nơi THT, HTX, LHHTX hoạt động.

b) Khoản 2 Điều 14 (Chính sách hỗ trợ hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp) đề nghị sửa đoạn 1 khoản 2 như sau: “*Ngoài các chính sách quy định tại các điều 20, 21, 22, 23; 24, 25, 26 và 27 của Luật Hợp tác xã, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp được thụ hưởng các chính sách hỗ trợ sau đây:...*” để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Hợp tác xã năm 2023.

c) Đề nghị nghiên cứu bổ sung nội dung chính sách: “Hỗ trợ hợp tác xã thực hiện mô hình sản xuất tập trung, quy mô lớn về hỗ trợ được thuê đất, kinh phí giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, đền bù tài sản, cây trồng... trên diện tích đất phục vụ sản xuất tập trung, quy mô lớn”.

12. Điều 16. Quy trình đề xuất nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Dự thảo quy định UBND cấp xã xem xét hỗ trợ THT, HTX, LHHTX (Khoản 4) là không khả thi, vì UBND cấp xã không thực hiện đăng ký HTX. UBND cấp xã chỉ là nơi tập hợp nhu cầu hỗ trợ của THT, HTX, LHHTX trên địa bàn và gửi lên UBND cấp huyện. Vì vậy, cần quy định rõ về các trách nhiệm của UBND cấp xã trong tiếp nhận, tổng hợp và chuyển đề xuất nhu cầu của THT, HTX, LHHTX lên UBND cấp huyện theo thời gian sau khi tiếp nhận.

13. Điều 19. Hoạt động cho vay nội bộ trong hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

a) Điểm a khoản 1: “a) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tổ chức theo tổ chức quản trị đầy đủ, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị không đồng thời là Giám đốc (Tổng giám đốc) và số lượng thành viên Ban kiểm soát tối thiểu từ 03 thành viên trở lên” là trái với Luật HTX năm 2023 do điểm a khoản 2 điều 83 Luật HTX năm 2023 quy định điều kiện để 1 HTX, LHHTX cho vay nội bộ là “a) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tổ chức theo tổ chức quản trị đầy đủ và số lượng thành viên Ban kiểm soát tối thiểu từ 03 thành viên trở lên;”. Luật hoàn toàn không quy định là Chủ tịch HĐQT không đồng thời là Giám đốc (Tổng Giám đốc). Tại Điều 56 Luật HTX năm 2023 cũng quy định “Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Giám đốc (Tổng giám đốc)”.

b) Điểm b Khoản 1 dự thảo quy định “b) Nguồn vốn cho vay nội bộ bao gồm: Lợi nhuận sản xuất kinh doanh và vốn điều lệ bằng tiền, nhưng tối đa bằng 50% (năm mươi phần trăm) số vốn điều lệ bằng tiền này”. Quy định này cũng không phù hợp do kết thúc năm tài chính trước thì lợi nhuận được chia cho thành

viên hoặc phân bổ vào các quỹ của HTX nên không có khái niệm lợi nhuận; Ở năm đang hoạt động thì chỉ xác định được lợi nhuận khi kết thúc năm tài chính.

Điểm b Khoản 2 điều 83 của Luật HTX năm 2023 cũng quy định “b) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cho vay nội bộ sau khi bảo đảm nguồn vốn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh; không sử dụng nguồn vốn huy động trong và ngoài thành viên để thực hiện hoạt động cho vay nội bộ;”. Luật không giới hạn tỷ lệ 50% như trong Dự thảo Nghị định. Nội dung cần hướng dẫn ở đây là: Giả sử đầu năm, HTX không có nhu cầu sử dụng vốn nhiều nên đã cho thành viên vay nội bộ với thời hạn gần 12 tháng, sau đó HTX lại có đầu tư và cần vốn và phải đi vay bên ngoài. Trong trường hợp này, HTX xử lý thế nào. Nên đề quy định như trong Luật HTX năm 2023 và nếu có thể nói rõ HTX được sử dụng nguồn vốn nào để cho vay nội bộ.

c) Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định quyền quyết định cho vay nội bộ và quyết định mức lãi suất cho vay nội bộ thuộc là về Đại hội thành viên của HTX, LHHTX. Hội đồng quản trị không thể đơn phương quyết định, mà phải thông qua Đại hội thành viên. Theo đó cần quy định HĐQT chỉ đề xuất mức lãi suất cho vay nội bộ và trình ĐHTV quyết định. Ngoài ra, cần xác định trách nhiệm kiểm soát và chia sẻ các rủi ro xảy ra trong hoạt động cho vay nội bộ là thuộc về tập thể thành viên đã quyết định tổ chức hoạt động này.

14. Điều 20. Giao dịch nội bộ và thu nhập từ giao dịch nội bộ của HTX, Liên hiệp HTX

a) Điểm d, Khoản 4 của Dự thảo chưa đầy đủ hết các tình huống. Còn thiếu tình huống là HTX được trả tiền từ phía doanh nghiệp. Thực tế hiện nay, nhiều doanh nghiệp trả tiền cho HTX khi HTX hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm cho thành viên. Vì vậy cần bổ sung điều khoản này cho đầy đủ hơn. Đề xuất sửa lại như sau: “*b) Doanh thu từ giao dịch nội bộ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong hoạt động bảo trợ tiêu thụ sản phẩm của thành viên chính thức được tính bằng: khối lượng sản phẩm được bảo trợ tiêu thụ nhân (x) đơn giá phí nội bộ cho bảo trợ tiêu thụ 01 đơn vị sản phẩm do Đại hội thành viên quyết định hàng năm hoặc nhân với chi phí bảo trợ tiêu thụ do đơn vị thu mua chi trả hoặc hỗ trợ từ tổ chức khác cho hoạt động này của HTX, liên hiệp HTX*”.

b) Cần nghiên cứu bổ sung quy định về giao dịch nội bộ giữa thành viên liên kết với HTX trong việc mua - bán vật tư, sản phẩm giữa HTX với thành viên liên kết theo giá nội bộ của HTX (đã hình thành và phát triển ở một bộ phận HTX trong nông nghiệp và cần được khuyến khích để nâng cao vai trò của HTX). Ngoài ra, cần nghiên cứu bổ sung quy định về giao dịch nội bộ giữa doanh nghiệp do HTX thành lập với HTX trong thực hiện các dịch vụ phục vụ thành viên của HTX, LHHTX.

c) Quy định về giao dịch nội bộ vẫn còn khó khăn cho các HTX, nhất là HTX nông nghiệp ở địa bàn khó khăn. Vì vậy, cần bổ sung vào trách nhiệm của Bộ Tài chính nhiệm vụ sau: “*Bộ Tài chính: Xây dựng Thông tư hướng dẫn hạch*

toán doanh thu giao dịch nội bộ, chi phí cho giao dịch nội bộ, thu nhập từ giao dịch nội bộ cho từng hoạt động của HTX trong các lĩnh vực”.

15. Nội dung khác

Đề nghị dự thảo Nghị định cần có quy định rõ về chế độ báo cáo tổng kết HTX, cập nhật thông tin (cách thức báo cáo cần được làm rõ trên tinh thần ứng dụng tối đa công nghệ số để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình cung cấp) nhằm dần hình thành được cơ sở dữ liệu chính thống và đầy đủ về HTX phục vụ cho công tác quản lý.

Trên đây là góp ý của Bộ Nông nghiệp và PTNT gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: 6312 /BNV-PC

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị tham gia ý kiến Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã (Hồ sơ xây dựng Nghị định), Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Về Hồ sơ xây dựng Nghị định

a) Tại dự thảo Tờ trình đề nghị bổ sung nội dung về đối tượng, phạm vi điều chỉnh, thời gian dự kiến đề nghị Chính phủ xem xét, thông qua; dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm việc thi hành Nghị định theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 87 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) bảo đảm không tăng tổ chức bộ máy và biên chế (người hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b) Đề nghị bổ sung Báo cáo đánh giá thực trạng các vấn đề liên quan đến đề nghị xây dựng Nghị định theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 87 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).

2. Về nội dung dự thảo Nghị định

a) Về Điều 3, Điều 4: Đề nghị bám sát nội dung quy định tại Điều 16 Luật Hợp tác xã năm 2023 để quy định việc phân loại Hợp tác xã cho đầy đủ (hiện thiếu tiêu chí về tổng doanh thu).

b) Về Điều 6: Đề nghị rà soát dự thảo văn bản, việc quy định về chế độ và chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức thống nhất theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách tiền lương đối

với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

c) Tại các điều quy định về chính sách hỗ trợ cho Hợp tác xã, Tổ hợp tác như tại Điều 5, Điều 6, Điều 7, Điều 8..., đề nghị làm rõ hơn về việc thụ hưởng các chính sách này để thống nhất, minh bạch hơn.

Trên đây là ý kiến tham gia của Bộ Nội vụ để Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng để (b/cáo);
- TTr Triệu Văn Cường;
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Triệu Văn Cường

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1297/BQP-KHĐT

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo hồ sơ
xây dựng Nghị định quy định chi tiết
một số điều và biện pháp thi hành
Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
ĐẾN	Số: ... <u>58983</u> ...
	Ngày: <u>07.11.2023</u>
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Văn bản số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị tham gia ý kiến dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, Bộ Quốc phòng có ý kiến như sau:

- Cơ bản thống nhất với dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì soạn thảo.

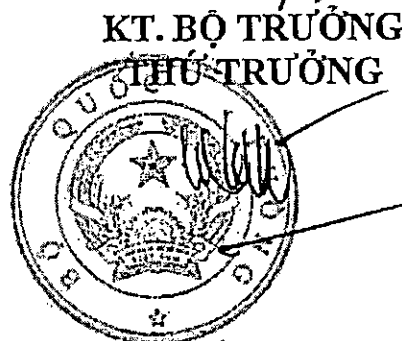
- Ý kiến cụ thể: Tại khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung như sau:

5. Trường hợp nhiều hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp hồ sơ và cùng đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này, nhiều tổ hợp tác nộp hồ sơ và cùng đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều này thì lựa chọn hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác theo các tiêu chí ưu tiên sau: số lượng thành viên là người có công với cách mạng nhiều hơn; số lượng thành viên nhiều hơn; số lượng thành viên là người khuyết tật nhiều hơn; số lượng thành viên là đồng bào dân tộc thiểu số nhiều hơn....

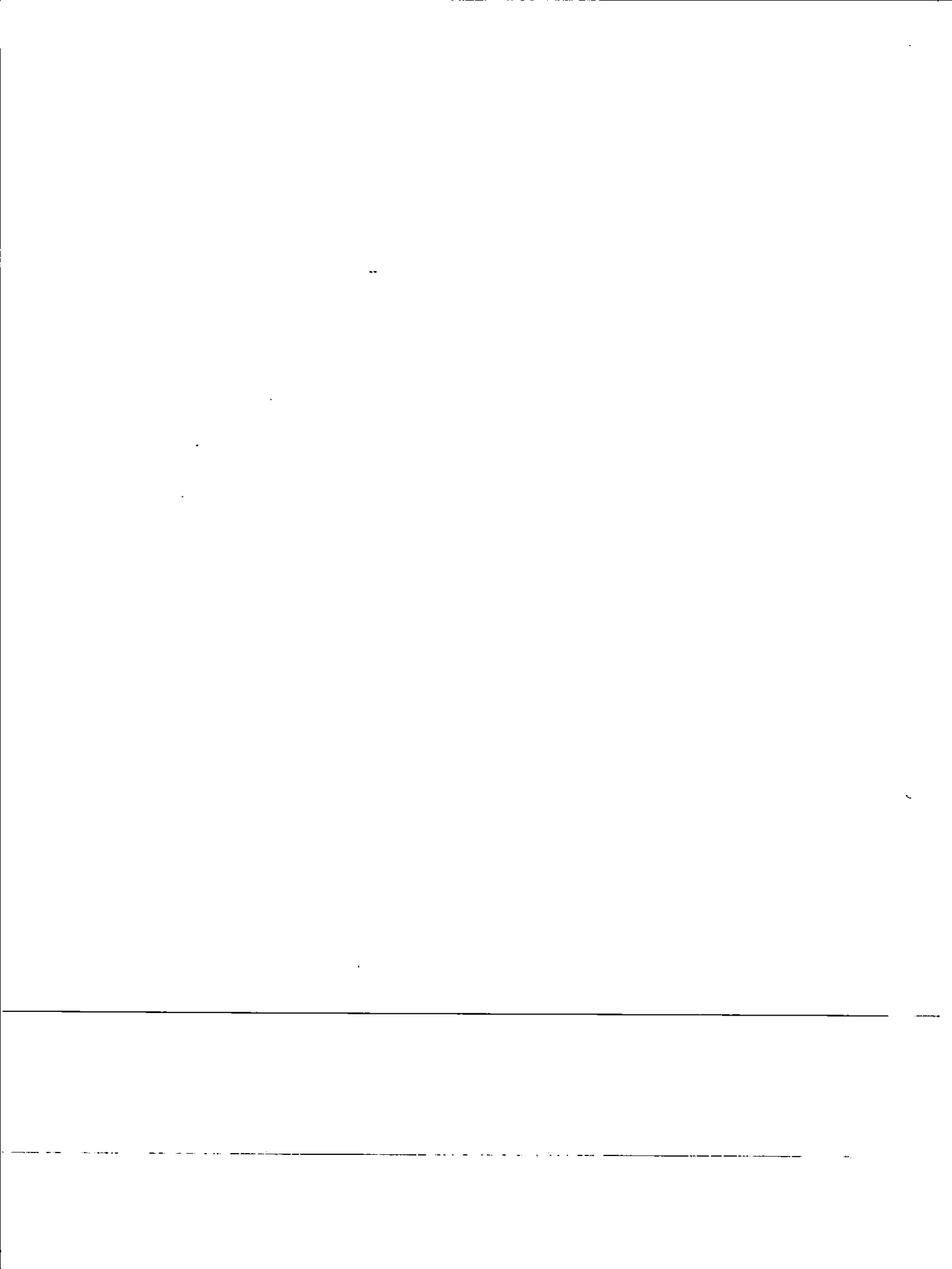
Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp. / *[Handwritten mark]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kinh tế/BQP;
- Cục Chính sách/TCCT;
- Lưu: VT, PC. TrThông06.



Thượng tướng Vũ Hải Sản





BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13408/BTC-TCDN

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2023

V/v góp ý Dự thảo lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật HTX số 17/2023/QH15

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trả lời công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến dự thảo lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Ý kiến về nhu cầu nguồn lực và khả năng cân đối nguồn

- Đề nghị bổ sung tại Dự thảo Tờ trình Chính phủ báo cáo, xác định rõ số liệu về nhu cầu nguồn lực ngân sách nhà nước để thực hiện các chính sách quy định tại Dự thảo Nghị định, đánh giá cụ thể tác động tới ngân sách nhà nước.

- Dự thảo Nghị định không quy định mức hỗ trợ cụ thể mà quy định theo hướng "Mức hỗ trợ cụ thể cho từng chính sách được phê duyệt và điều chỉnh theo từng thời kỳ". Bên cạnh đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng chưa khái toán kinh phí thực hiện, nguồn vốn (đầu tư/thường xuyên, nguồn xã hội hóa...), phân cấp Trung ương/địa phương...

Tuy nhiên, với những đánh giá tại thời điểm hiện nay, cân đối ngân sách nhà nước năm 2024 và một số năm tiếp theo còn khó khăn, phải ưu tiên cho nhiều nhiệm vụ quan trọng, cấp bách (đầu tư các công trình trọng điểm, quan trọng quốc gia; các nhiệm vụ chính trị, quốc phòng, an ninh, an ninh xã hội...) nên khả năng bố trí kinh phí ngân sách nhà nước tăng thêm cho các chính sách trong Nghị định này rất hạn chế. Vì vậy, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư khi đề xuất phê duyệt mức hỗ trợ cụ thể cần đánh giá kỹ tác động (bao gồm tác động với ngân sách nhà nước), chủ động các giải pháp huy động nguồn lực xã hội hóa để thực hiện.

2. Liên quan đến các chính sách hỗ trợ tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 13 và Điều 14 Dự thảo Nghị định

Tại các Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 13 và Điều 14 Dự thảo Nghị định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang liệt kê các đối tượng hỗ trợ và các nội dung hỗ trợ còn chung chung, chưa làm rõ được các nội dung hỗ trợ gắn với đối tượng hỗ trợ nào, từ đó chưa có cơ sở để quy định mức kinh

phí hỗ trợ. Đồng thời, một số nội dung hỗ trợ chưa phù hợp với đối tượng hỗ trợ, cụ thể:

- Nội dung hỗ trợ tại điểm b khoản 2 Điều 6 Dự thảo Nghị định: “sinh hoạt phí, học phí cho sinh viên, học viên theo các chương trình đại học, sau đại học chuyên ngành kinh tế tập thể” chưa phù hợp với các đối tượng hỗ trợ tại khoản 1 Điều này.

- Nội dung hỗ trợ tại khoản a điểm 2 Điều 7 Dự thảo Nghị định chưa phù hợp với các đối tượng hỗ trợ tại khoản 1 Điều này.

Ngoài ra, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát các nội dung, chính sách hỗ trợ HTX tại các Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 10, Điều 11, đảm bảo không trùng lặp với các quy định hiện hành.

3. Liên quan đến chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực (quy định chi tiết Điều 20 Luật HTX) tại Điều 6 Dự thảo Nghị định

Tại Điều 20 Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023 quy định: “Chính sách phát triển nguồn nhân lực, thông tin, tư vấn

1. Xây dựng, triển khai nội dung đào tạo về kinh tế tập thể vào chương trình của một số cơ sở giáo dục đại học, chương trình đào tạo lý luận chính trị, chương trình bồi dưỡng quản lý nhà nước.

2. Xây dựng, triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho thành viên, người lao động làm việc trong tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức đại diện và các cơ quan, tổ chức có liên quan”.

Tại Điều 6 Dự thảo Nghị định quy định: “Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực

1. Đối tượng hỗ trợ, gồm:

a) Thành viên, người lao động đang làm việc tại tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

b) Cán bộ chuyên trách và cán bộ kiêm nhiệm làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể tại các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương.

c) Cán bộ của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, các hiệp hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội.

d) Viên chức, giảng viên về kinh tế tập thể trong các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp.

2. Nội dung hỗ trợ, gồm:

a) Kinh phí biên soạn, xây dựng, phát hành giáo trình về kinh tế tập thể sử dụng trong các cơ sở giáo dục đại học, đào tạo lý luận chính trị, bồi dưỡng quản lý nhà nước.

b) Sinh hoạt phí, học phí cho sinh viên, học viên theo học các chương trình đại học, sau đại học chuyên ngành kinh tế tập thể.

c) Cấp học bổng đào tạo, nghiên cứu dài hạn trong nước và nước ngoài về kinh tế tập thể.

...”

Đề nghị rà soát quy định tại mục b, c khoản 2 Điều 6 Dự thảo Nghị định nêu trên, lý do: Quy định nêu trên chưa phù hợp với quy định tại Điều 85 Luật Giáo dục 2019 (đã quy định cụ thể các đối tượng được học bổng, miễn giảm học phí, hỗ trợ học phí và chi phí sinh hoạt), cụ thể:

“1. Nhà nước có chính sách cấp học bổng khuyến khích học tập cho học sinh đạt kết quả học tập xuất sắc ở trường chuyên, trường năng khiếu quy định tại Điều 62 của Luật này và người học có kết quả học tập, rèn luyện từ loại khá trở lên ở cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học; cấp học bổng chính sách cho sinh viên hệ cử tuyển, học sinh trường dự bị đại học, trường phổ thông dân tộc nội trú, người học trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp dành cho thương binh, người khuyết tật. 2. Nhà nước có chính sách trợ cấp và miễn, giảm học phí cho người học là đối tượng được hưởng chính sách xã hội, người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trẻ mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo. 3. Nhà nước khuyến khích tổ chức, cá nhân cấp học bổng hoặc trợ cấp cho người học theo quy định của pháp luật. 4. Học sinh, sinh viên sư phạm được hỗ trợ tiền đóng học phí và chi phí sinh hoạt trong toàn khóa học. ...”

Đề nghị rà soát, đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật Giáo dục 2019 và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

4. Liên quan đến chính sách đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị tại Điều 12, khoản 2 Điều 14 Dự thảo Nghị định

Tại khoản 5 mục III Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021 – 2025 theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định nội dung hỗ trợ cho các HTX, liên hiệp HTX hoạt động trong lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, lâm ngư, diêm nghiệp như sau: “Xây dựng công trình thủy lợi, giao thông nội đồng trong lĩnh vực trồng trọt, lâm nghiệp, (bao gồm: Công, trạm bơm, giếng, đường ống dẫn nước, đập dâng, kênh, bể chứa nước, công trình trên kênh và bờ bao các loại, hệ thống cấp nước đầu mối phục vụ tưới tiết kiệm; đường trục chính giao thông nội đồng, đường ranh cản lửa, đường lâm nghiệp)”, không bao gồm nội dung san phẳng mặt ruộng.

Vi vậy, nội dung san phẳng mặt ruộng chưa phù hợp với quy định tại Quyết định 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ, đề nghị Bộ KH&ĐT rà soát, nghiên cứu điều chỉnh nội dung hỗ trợ phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

5. Liên quan đến chính sách hỗ trợ hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp tại Điều 14 Dự thảo Nghị định

Tại điểm a khoản 2 Điều 14 Dự thảo Nghị định quy định tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX trong lĩnh vực nông nghiệp được hưởng các hỗ trợ: "Hỗ trợ vốn, giống, máy móc, trang thiết bị ứng dụng khoa học và công nghệ khi tổ hợp tác...ngân sách".

Tuy nhiên, tại điểm b khoản 1 Điều 28 Luật HTX số 17/2023/QH15 chi quy định tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp được thụ hưởng các chính sách về "hỗ trợ vốn, giống, khoa học và công nghệ khi tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chuyển đổi sang sản xuất bền vững, nông nghiệp hữu cơ, thích ứng với biến đổi khí hậu", không có nội dung hỗ trợ máy móc và trang thiết bị.

Do đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ Luật HTX và các quy định hiện hành để thuyết minh rõ cơ sở đề xuất nội dung hỗ trợ máy móc, trang thiết bị cho tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX như tại Dự thảo Nghị định.

6. Liên quan đến nguồn vốn thực hiện các chính sách hỗ trợ tại Điều 15 Dự thảo Nghị định

- Tại Điều 15 Dự thảo Nghị định có phân định các nội dung bố trí nguồn chi thường xuyên và các nội dung bố trí nguồn chi đầu tư phát triển. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định của pháp luật có liên quan để làm rõ cơ sở phân định nguồn vốn như trên (nhất là đối với các nhiệm vụ về hỗ trợ mua sắm trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin...), báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Tại gạch đầu dòng thứ hai điểm a khoản 2 Điều 15 Dự thảo Nghị định: "Nguồn vốn chi đầu tư phát triển thực hiện chính sách hỗ trợ quy định tại điểm c, d Khoản 2 Điều 10, Điều 12, 14 Nghị định này". Cụ thể về:

+ Nội dung hỗ trợ tại điểm c khoản 2 Điều 10 Dự thảo Nghị định về Chính sách hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số: "Tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ, tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn chuyển giao công nghệ."

Theo quy định về đối tượng sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ tại khoản 4 Điều 3 Nghị quyết số

973/2020/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025: "*các nhiệm vụ, chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ mục tiêu phát triển khoa học công nghệ, ..., sở hữu trí tuệ ..., ứng dụng và chuyển giao công nghệ*".

Vì vậy, nội dung hỗ trợ tại điểm c khoản 2 Điều 10 Dự thảo Nghị định nên phù hợp với quy định về đối tượng sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu rà soát không đưa nội dung này vào phạm vi sử dụng nguồn vốn chi đầu tư phát triển.

Mặt khác, nội dung hỗ trợ cho điểm c khoản 2 Điều 10 Dự thảo Nghị định quy định bố trí từ nguồn vốn chi thường xuyên tại gạch đầu dòng thứ nhất, điểm a khoản 2 Điều 15 Dự thảo Nghị định. Do vậy, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, loại bỏ nội dung hỗ trợ điểm c khoản 2 Điều 10 Dự thảo Nghị định khỏi đối tượng sử dụng nguồn vốn chi đầu tư phát triển tại gạch đầu dòng thứ hai, điểm a khoản 2 Điều 15 Dự thảo Nghị định.

+ Nội dung hỗ trợ tại điểm b, c khoản 2 Điều 12 Dự thảo Nghị định liên quan đến "*chuyển giao có thời hạn một số công trình kết cấu hạ tầng của Nhà nước ...*" và "*chuyển giao có thời hạn một số công trình công cộng và cơ sở hạ tầng khác ...*"

Tại điểm a khoản 10 Điều 3 Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định đối tượng thuộc lĩnh vực Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản được bố trí vốn đầu tư công như sau: "*cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản; kinh tế nông thôn (bao gồm xây dựng nông thôn mới, cung cấp nước sạch và bảo đảm vệ sinh môi trường nông thôn, phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn gắn với hộ gia đình và hợp tác xã, ...)*".

Vì vậy, nội dung tại điểm b, c khoản 2 Điều 12 Dự thảo Nghị định không thuộc đối tượng được bố trí vốn đầu tư công, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, rà soát loại bỏ nội dung hỗ trợ từ nguồn vốn chi đầu tư phát triển tại gạch đầu dòng thứ hai, điểm a khoản 2 Điều 15 Dự thảo Nghị định và đề xuất nguồn vốn phù hợp theo đúng quy định.

+ Ngoài ra, Dự thảo Nghị định đã quy định nguồn vốn hỗ trợ cho tất cả các nội dung hỗ trợ tại các Điều 10, 11, 12, 13, 14; riêng điểm đ khoản 2 Điều 10 chưa quy định nguồn vốn hỗ trợ tại khoản 2 Điều 15 Dự thảo Nghị định. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu rà soát, bổ sung nguồn vốn thực hiện nội dung hỗ trợ tại điểm đ khoản 2 Điều 10 và điểm b, c khoản 2 Điều 12, đảm bảo đúng quy định pháp luật liên quan.

7. Liên quan đến tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ tại Điều 17 Dự thảo Nghị định

- Ngày 13/11/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1804/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX giai đoạn 2021 – 2025. Do đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư không xây dựng riêng Chương trình tổng thể phát triển kinh tế tập thể (quy định tại khoản 1 Điều 17 Dự thảo Nghị định) để tránh chồng chéo, trùng lặp với các nội dung đã và đang được triển khai thực hiện, sử dụng ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả.

- Trên cơ sở đó, đề nghị không quy định bổ sung mục chi riêng trong dự toán ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình tổng thể phát triển kinh tế tập thể (tại khoản 2 Điều 18 Dự thảo Nghị định, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang quy định "*cân đối và bố trí kinh phí thành mục chi riêng trong dự toán ngân sách trung ương trung hạn và hàng năm để hỗ trợ các bộ, ngành và địa phương thực hiện Chương trình tổng thể phát triển kinh tế tập thể*"). Lý do:

Theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên của ngân sách nhà nước bao gồm 13 lĩnh vực (quốc phòng, an ninh trật tự; giáo dục- đào tạo; khoa học công nghệ; y tế; văn hóa thông tin; môi trường; các hoạt động kinh tế...). Các cơ quan, đơn vị hàng năm đều bố trí kinh phí hoạt động và kinh phí sự nghiệp và chi đầu tư để thực hiện các Chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các khoản kinh phí này thuộc các lĩnh vực chi ngân sách nhà nước nêu trên đảm bảo phù hợp với tính chất nhiệm vụ và nội dung thực hiện. Do đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư bỏ nội dung quy định tại khoản 2 Điều 18 Dự thảo Nghị định.

8. Liên quan đến hoạt động cho vay nội bộ trong HTX, liên hiệp HTX (quy định chi tiết Điều 83 Luật HTX) tại Điều 19 Dự thảo Nghị định

(i) Về điểm b khoản 1 Điều 19 Dự thảo Nghị định:

Đề nghị quy định rõ cách thức xác định vốn điều lệ bằng tiền sử dụng làm nguồn vốn cho vay nội bộ do số vốn bằng tiền của HTX bao gồm cả vốn điều lệ bằng tiền, vốn vay bằng tiền và các nguồn vốn khác bằng tiền của HTX nên khó có thể xác định được nguồn vốn điều lệ đã sử dụng để đầu tư tài sản cố định và tài sản lưu động khác vì số vốn điều lệ (chi tiêu vốn góp của chủ sở hữu) được trình bày trên Báo cáo tài chính của HTX không có sự thay đổi mà chỉ có sự thay đổi ở các chỉ tiêu như Tiền, Tài sản cố định, Hàng tồn kho, Tài sản ngắn hạn khác...

(ii) Về điều kiện hoạt động cho vay nội bộ trong HTX, liên hiệp HTX (hướng dẫn Điều 83 Luật HTX):

Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tại Dự thảo Tờ trình Chính phủ quy định này được kế thừa các quy định còn phù hợp của Văn bản hợp nhất số 15/VBHN-NHNN ngày 21/5/2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về hướng dẫn hoạt

động tín dụng nội bộ của HTX, liên hiệp HTX. Do đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về quy định này.

9. Liên quan đến giao dịch nội bộ và thu nhập từ giao dịch nội bộ của HTX, liên hiệp HTX tại Điều 20 Dự thảo Nghị định

- Đề nghị sửa lại điểm d khoản 3 Điều 20 Dự thảo Nghị định như sau: *"Thu nhập từ giao dịch nội bộ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong tiêu thụ sản phẩm cho thành viên chính thức được tính bằng: Doanh thu từ giao dịch nội bộ quy định tại điểm c khoản này trừ đi (-) doanh số chi phí từ giao dịch nội bộ..."*

- Đề nghị nêu rõ các khoản chi phí thực hiện đối với từng hoạt động liên quan đến giao dịch nội bộ được liệt kê tại Điều 20 Dự thảo Nghị định bao gồm những chi phí gì? (chi bao gồm giá vốn sản phẩm, dịch vụ, hay bao gồm cả các khoản chi phí bán hàng, chi phí quản lý...)

- Đề nghị làm rõ khái niệm *"giá nội bộ do Đại hội thành viên quyết định hàng năm"* tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2, điểm b khoản 3, điểm b khoản 5 Điều 20. Thực tế, giá của một số loại vật tư, sản phẩm có thể có nhiều thay đổi, biến động trong năm, tuy nhiên, Dự thảo Nghị định đang quy định theo hướng Đại hội thành viên quyết định một giá chung đối với các vật tư, sản phẩm áp dụng cho toàn bộ giao dịch nội bộ trong năm. Do vậy, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung quy định căn cứ xác định giá nội bộ do Đại hội thành viên quyết định để áp dụng trong năm.

10. Liên quan đến việc xử lý quỹ chung không chia, tài sản chung không chia theo nguồn hình thành khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giải thể, phá sản tại Điều 21 Dự thảo Nghị định

- Tại điểm a khoản 3 Điều 101 Luật HTX quy định: *"Tài sản chung không chia quy định tại các điểm a, c và d khoản 2 Điều 88 của Luật này được giao cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo nguồn hình thành theo quy định của pháp luật"*.

Vì vậy, đề nghị bổ sung quy định hướng dẫn cụ thể *"cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền"* để thực hiện bàn giao đối với từng loại tài sản. Theo đó thì nên quy định cụ thể như sau:

+ Đối với tài sản chung không chia quy định tại điểm a khoản 2 Điều 88 Luật HTX (quyền sử dụng đất): bàn giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất của địa phương nơi có tài sản.

+ Đối với tài sản chung không chia quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều 88 Luật HTX (gồm: (i) tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ được quy định là tài sản chung không chia; (ii) tài sản là công trình phục vụ lợi

ích chung của cộng đồng do Nhà nước đầu tư, xây dựng, chuyển giao cho HTX, liên hiệp HTX quản lý, sử dụng): bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Tại khoản 6 Điều 21 Dự thảo Nghị định về việc xử lý tài sản chung không chia quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 88 Luật HTX "*Tài sản là công trình phục vụ lợi ích chung của cộng đồng do Nhà nước đầu tư, xây dựng, chuyển giao cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã quản lý, sử dụng*":

Đề nghị sửa thành "*Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền giao cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng để phục vụ lợi ích chung của cộng đồng*".

11. Liên quan đến trách nhiệm của Bộ Tài chính tại khoản 2 Điều 24 Dự thảo Nghị định

Tại điểm b khoản 2 Điều 24 Dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của Bộ Tài chính:

"*b) Hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; kinh phí quản lý các hoạt động hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định tại Nghị định này*".

Việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ cho HTX, liên hiệp HTX được thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước; các quy định về quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình, đề án liên quan (trong trường hợp lồng ghép) và các văn bản pháp luật có liên quan. Vì vậy, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư bỏ nội dung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 24 Dự thảo Nghị định.

Trường hợp khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, HTX cần phải quy định cụ thể hơn cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện; đề nghị quy định trực tiếp tại nội dung chương trình.

12. Liên quan đến hiệu lực thi hành và quy định chuyển tiếp tại Điều 26 Dự thảo Nghị định

Tại Điều 26 Dự thảo Nghị định quy định về hiệu lực thi hành và quy định chuyển tiếp: chỉ "*quy định chuyển tiếp cho Thông tư số 01/2019/TTBKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã tiếp tục được thực hiện cho đến khi hết thời gian áp dụng chính sách hoặc có văn bản thay thế, bãi bỏ*".

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, nghiên cứu bổ sung nội dung quy định chuyển tiếp đối với những nội dung khi các Nghị định thay thế chấm dứt hiệu lực thi hành (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013, Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017).

13. Về Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách

(1) Tại gạch đầu dòng thứ năm điểm 2.2.2 khoản 2.2 mục 2 (chính sách hoàn thiện các quy định về chính sách của Nhà nước hỗ trợ đối với tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX) phần II (trang 11) Dự thảo Báo cáo:

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, bổ sung mục tiêu hướng dẫn cụ thể đối với nội dung: "*chuyên giao có thời hạn một số công trình công cộng và cơ sở hạ tầng khác cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã để làm trụ sở, nhà kho, cửa hàng mua bán, trưng bày, giới thiệu sản phẩm phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.*" được quy định tại Điều 26 Luật HTX số 17/2023/QH15 của Quốc hội ngày 20/6/2023 nhưng chưa được nêu trong Dự thảo Báo cáo đánh giá.

(2) Đối với nội dung Xác định vấn đề bất cập điểm 2.2.1 khoản 2.2 mục 2 phần II (trang 10) Dự thảo Báo cáo nêu: "*chưa quy định cụ thể về nội dung, điều kiện, mức hỗ trợ, nguồn vốn, quy trình đề xuất nhu cầu hỗ trợ và tổ chức thực hiện để triển khai, áp dụng các chính sách trên thực tế.*" Tại nội dung Giải pháp đề xuất điểm 2.2.3 khoản 2.2 mục 2 phần II Dự thảo Báo cáo và Dự thảo Nghị định cũng chưa quy định cụ thể điều kiện, mức hỗ trợ.

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát lại các nội dung trên tại phần Giải pháp đề xuất điểm 2.2.3 khoản 2.2 mục 2 phần II (trang 13) Dự thảo Báo cáo và Dự thảo Nghị định theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật liên quan hiện hành.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, hoàn thiện. / *uuu*

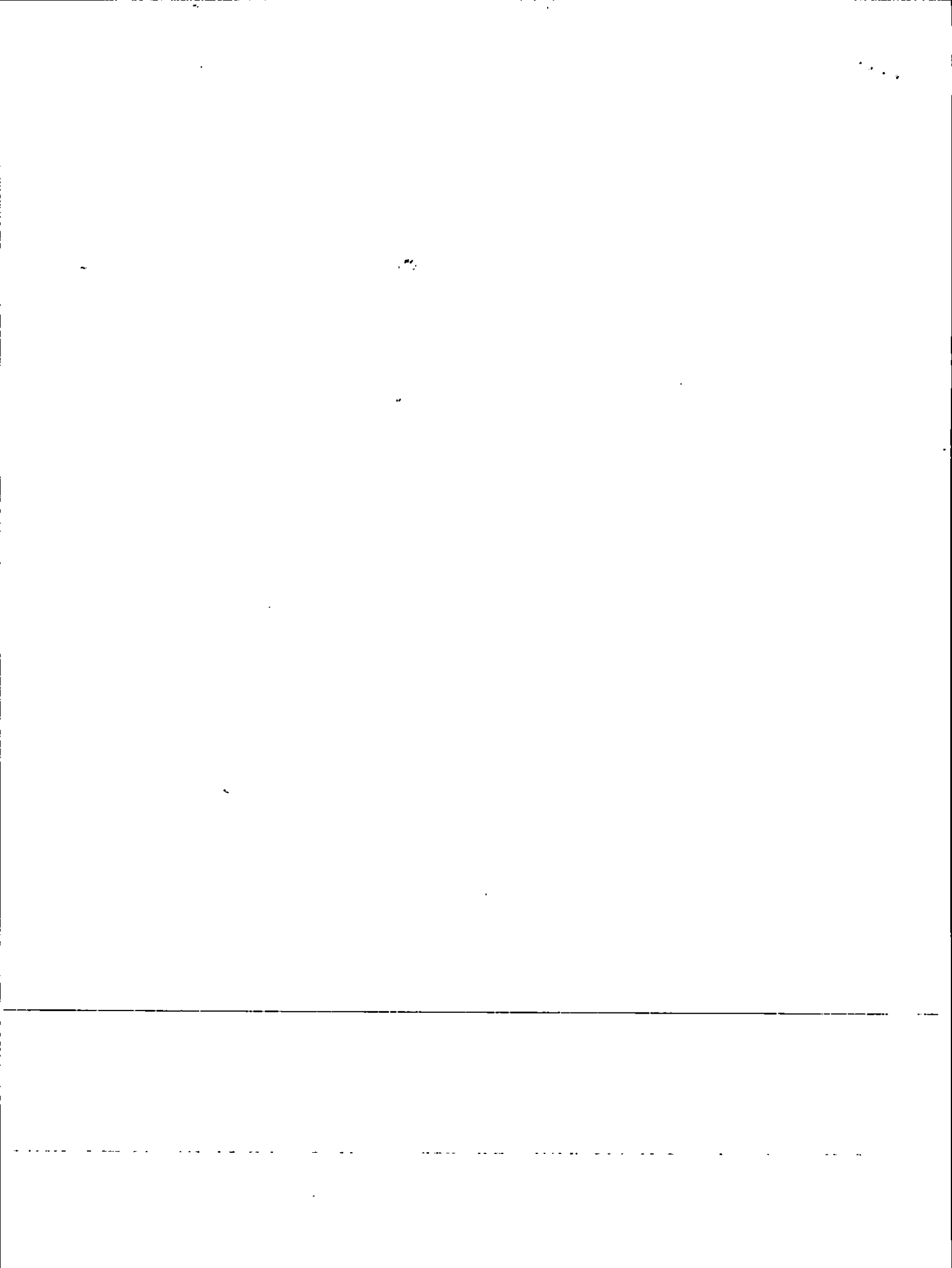
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phúc (để b/c);
- Vụ: PC, HCSN, NSNN, CST, TCNH, ĐT;
- Cục: QLCS, QLKT, GSBH;
- Lưu: VT, Cục TCDN (5 b). *ll*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn





BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **861/BTC-TCĐN**

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2024

V/v góp ý và đề xuất phương án cụ thể đối với nội dung tại dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trả lời công văn số 10766/BKHĐT-KTHT ngày 20/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến và đề xuất phương án cụ thể đối với nội dung tại dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã 2023, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Liên quan đến Điều 20 Dự thảo Nghị định về giao dịch nội bộ và thu nhập từ giao dịch nội bộ của HTX, liên hiệp HTX:

Đề nghị chọn phương án 2, theo đó chỉ quy định mang tính nguyên tắc, không cần quy định chi tiết cách tính thu nhập từ giao dịch nội bộ, đồng thời sửa nội dung chi tiết đối với phương án 2 như sau:

"1. Các hoạt động Giao dịch nội bộ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã gồm các hoạt động:

a) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tự tổ chức sản xuất hoặc mua từ thị trường bên ngoài các sản phẩm, vật tư đầu vào để cung ứng cho thành viên chính thức trực tiếp sản xuất phục vụ nhu cầu đời sống của thành viên chính thức và hộ gia đình thành viên chính thức hoặc theo định hướng chung của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

b) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trực tiếp cung cấp tếch hoặc thuê từ thị trường bên khác cung cấp ngoài các hoạt động dịch vụ phục vụ cho hoạt động sản xuất của thành viên chính thức theo định hướng của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

c) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mua sản phẩm của thành viên chính thức trực tiếp sản xuất ra để tiêu thụ ngay hoặc bảo quản, đóng gói, sơ chế, chế biến rồi tiêu thụ trên thị trường.

d) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bảo trợ cho thành viên chính thức với đơn vị thu mua nhằm tiêu thụ sản phẩm do thành viên chính thức trực tiếp làm ra sản xuất thông qua việc xúc tiến hợp đồng giữa thành viên chính thức và với đơn vị thu mua sản phẩm. Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được thành viên

chính thức, đơn vị tiêu thụ trả phí cho dịch vụ bảo trợ tiêu thụ sản phẩm của mình.

~~d) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tổ chức hoạt động trực tiếp sản xuất các sản phẩm, cung cấp dịch vụ phục vụ nhu cầu đời sống của thành viên chính thức và hộ gia đình thành viên chính thức.~~

e) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tổ chức hoạt động cho vay nội bộ để hỗ trợ trang trải chi phí sản xuất, kinh doanh, đời sống của thành viên chính thức và hộ gia đình thành viên chính thức.

g) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm thực hiện hoạt động tín dụng với thành viên chính thức, trừ thành viên là các doanh nghiệp được thành lập, tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

2. Thu nhập từ hoạt động giao dịch nội bộ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được tính bằng doanh thu từ của hoạt động giao dịch nội bộ trừ đi (-) chi phí liên quan trực tiếp của hoạt động giao dịch nội bộ đó theo quy định của pháp luật."

2. Liên quan đến Điều 21 Dự thảo Nghị định về xử lý quỹ chung không chia, tài sản chung không chia theo nguồn hình thành khi HTX, liên hiệp HTX giải thể:

2.1 Tại khoản 3 Điều 77 Luật HTX số 17/2023/QH15 quy định: "3. Định giá tài sản chung không chia trong quá trình hoạt động, giải thể, phá sản do một tổ chức thẩm định giá định giá và Đại hội thành viên hoặc Hội đồng quản trị của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chấp thuận".

Tuy nhiên tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều 21 Dự thảo Nghị định chỉ quy định như sau:

"2. Đại hội thành viên hợp thống nhất và thông qua Nghị quyết về việc xử lý quỹ chung không chia, tài sản chung không chia với một số nội dung chủ yếu sau:

c) Giá trị quỹ chung không chia, giá trị tài sản chung không chia lúc hình thành theo nguồn hình thành và tỷ lệ đóng góp theo nguồn hình thành;

d) Giá trị hiện tại của quỹ chung không chia, tài sản chung không chia theo nguồn hình thành (giá trị còn lại sau khi tính khấu hao tài sản);".

Trên cơ sở đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, đảm bảo thống nhất với quy định tại Luật HTX số 17/2023/QH15.

2.2 Đối với khoản 3 Điều 21 Dự thảo Nghị định: Thường chỉ có tài sản chung không chia mới hình thành từ nhiều nguồn (vốn của HTX và nguồn hỗ trợ của nhà nước), còn quỹ chung không chia thì hình thành theo từng nguồn cụ thể theo quy định tại Luật HTX số 17/2023/QH15. Do vậy đề nghị cân nhắc quy định khoản 3 Điều 21 Dự thảo Nghị định.

2.3 Tại điểm a khoản 2 Điều 101 Luật HTX số 17/2023/QH15 quy định về nguyên tắc xử lý quỹ chung không chia của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi giải thể:

“a) Phân quỹ chung không chia hình thành từ tiền chuyển nhượng, thanh lý tài sản chung không chia do Nhà nước hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ được chuyển vào ngân sách nhà nước;”

Tại khoản 4 Điều 21 Dự thảo Nghị định chỉ quy định:

“4. Đối với quỹ chung không chia có nguồn hình thành từ hỗ trợ của Nhà nước thì hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bàn giao cho Ủy ban nhân dân nơi cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã để chuyển vào ngân sách nhà nước cùng cấp”

Đề nghị Bộ KH&ĐT rà soát lại, đảm bảo có hướng dẫn đầy đủ việc xử lý quỹ chung không chia do Nhà nước hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ như quy định đối với tài sản chung không chia tại khoản 8, khoản 9 Dự thảo Nghị định.

2.4 Tại khoản 9 Dự thảo Nghị định quy định: *“Đối với tài sản chung không chia quy định tại điểm c khoản 2 Điều 88 Luật Hợp tác xã do Nhà nước hỗ trợ một phần được quy định là tài sản chung không chia), hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bàn giao cho Ủy ban nhân dân nơi cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã để Ủy ban nhân dân đánh giá khấu hao tài sản theo quy định”*.

Như ý kiến đã tham gia tại điểm 2.1 nêu trên, theo quy định tại khoản 3 Điều 77 Luật HTX số 17/2023/QH15 nêu trên, việc định giá tài sản chung không chia khi giải thể, phá sản do một tổ chức thẩm định giá định giá và Đại hội thành viên hoặc Hội đồng quản trị của HTX, liên hiệp HTX chấp thuận.

Trên cơ sở đó, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát lại các quy định về việc đánh giá giá trị của tài sản chung không chia tại dự thảo Nghị định, cụ thể tại điểm d khoản 2 và khoản 9 Điều 21 Dự thảo Nghị định quy định theo hướng khi bàn giao tài sản chung không chia để thanh lý, nhượng bán thì có thể thành lập hội đồng định giá tài sản hoặc thuê tổ chức có chức năng định giá tài sản để định giá kể cả trường hợp tài sản đã hết khấu hao.

2.5 Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính đã góp ý tại dự thảo lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều

và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 (khoản 10 công văn số 13408/BTC-TCDN ngày 04/12/2023 của Bộ Tài chính), cụ thể như sau:

- Tại điểm a khoản 3 Điều 101 Luật HTX số 17/2023/QH15 quy định: "Tài sản chung không chia quy định tại các điểm a, c và đ khoản 2 Điều 88 của Luật này được giao cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo nguồn hình thành theo quy định của pháp luật".


Vi vậy, đề nghị bổ sung quy định hướng dẫn cụ thể "*cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền*" để thực hiện bàn giao đối với từng loại tài sản. Theo đó thì nên quy định cụ thể như sau:

+ Đối với tài sản chung không chia quy định tại điểm a khoản 2 Điều 88 Luật HTX số 17/2023/QH15 (quyền sử dụng đất): bàn giao cho Trung tâm phát triển quỹ đất của địa phương nơi có tài sản.

+ Đối với tài sản chung không chia quy định tại điểm c, điểm đ khoản 2 Điều 88 Luật HTX số 17/2023/QH15 (gồm: (i) tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ được quy định là tài sản chung không chia; (ii) tài sản là công trình phục vụ lợi ích chung của cộng đồng do Nhà nước đầu tư, xây dựng, chuyển giao cho HTX, liên hiệp HTX quản lý, sử dụng): bàn giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Tại khoản 6 Điều 21 Dự thảo Nghị định về việc xử lý tài sản chung không chia quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 88 Luật HTX số 17/2023/QH15 "*Tài sản là công trình phục vụ lợi ích chung của cộng đồng do Nhà nước đầu tư, xây dựng, chuyển giao cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã quản lý, sử dụng*":

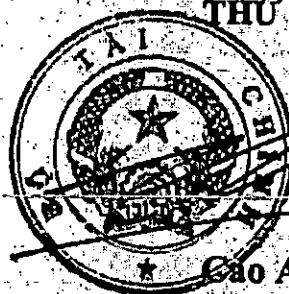
Đề nghị sửa thành: "*Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền giao cho một cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng để phục vụ lợi ích chung của cộng đồng*".

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, hoàn thiện. / 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Hồ Đức Phúc (để b/c);
- Các Cục: QLKT, GST, QLCS;
- Vụ NSNN;
- Lưu: VT, Cục TCDN (5 b). *th*

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Giao Anh Tuấn

Số: 9930 /BTNMT-ĐĐ

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý nội dung dự thảo hồ sơ xây dựng
Nghị định quy định chi tiết một số điều và
biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số
17/2020/QH15

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Quý Bộ về việc xin ý kiến dự thảo 2 hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15; sau khi nghiên cứu, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 nhằm tạo hành lang pháp lý đồng bộ, thuận lợi trong triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã. Do vậy, cơ quan chủ trì soạn thảo Nghị định cần rà soát để quy định đầy đủ những nội dung được Quốc hội quy định chi tiết tại Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15.

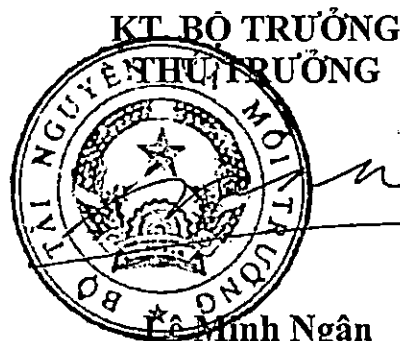
2. Tại Điều 4 của dự thảo Nghị định quy định về phân loại quy mô hợp tác xã, trong đó mỗi lĩnh vực (nông nghiệp, công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ và khác) đều có 03 tiêu chí là số thành viên chính thức, doanh thu năm và tổng nguồn vốn. Thực tế có nhiều hợp tác xã có số liệu về số thành viên chính thức ít hơn, nhưng doanh thu năm hoặc tổng nguồn vốn cao hơn... do vậy để bảo đảm tính khả thi trong quá trình thực hiện việc phân loại quy mô hợp tác xã, dự thảo Nghị định cần quy định rõ hơn các nội dung tại Điều này, trong đó quy định cụ thể từng tiêu chí đối với mỗi lĩnh vực.

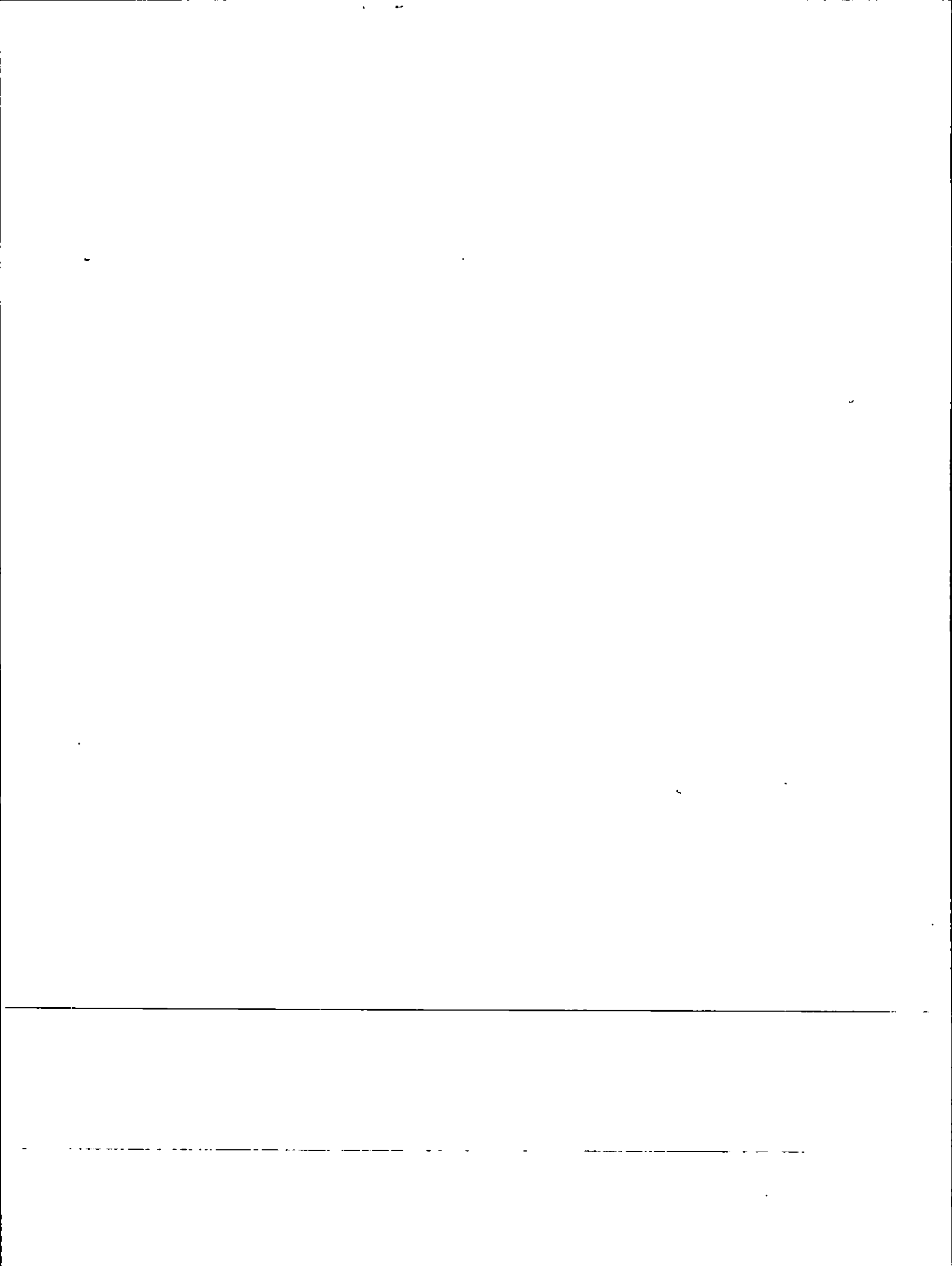
Trên đây là ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, kính gửi Quý Bộ tổng hợp, nghiên cứu hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ Môi trường;
- Các cục: QHPTNB, QLTTN;
- Lưu: VT, ĐĐ.

Handwritten mark





BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5594 /BT/TT-PC

V/v góp ý dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng
Nghị định quy định chi tiết một số điều
và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã
số 17/2023/QH15

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Bộ Thông tin và Truyền thông đã nghiên cứu và nhất trí với hồ sơ xây dựng Nghị định nêu trên.

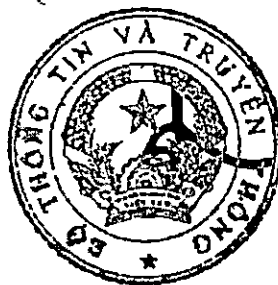
Bộ Thông tin và Truyền thông kính gửi Quý Bộ để tổng hợp và thực hiện các thủ tục theo quy định.

Trân trọng./.

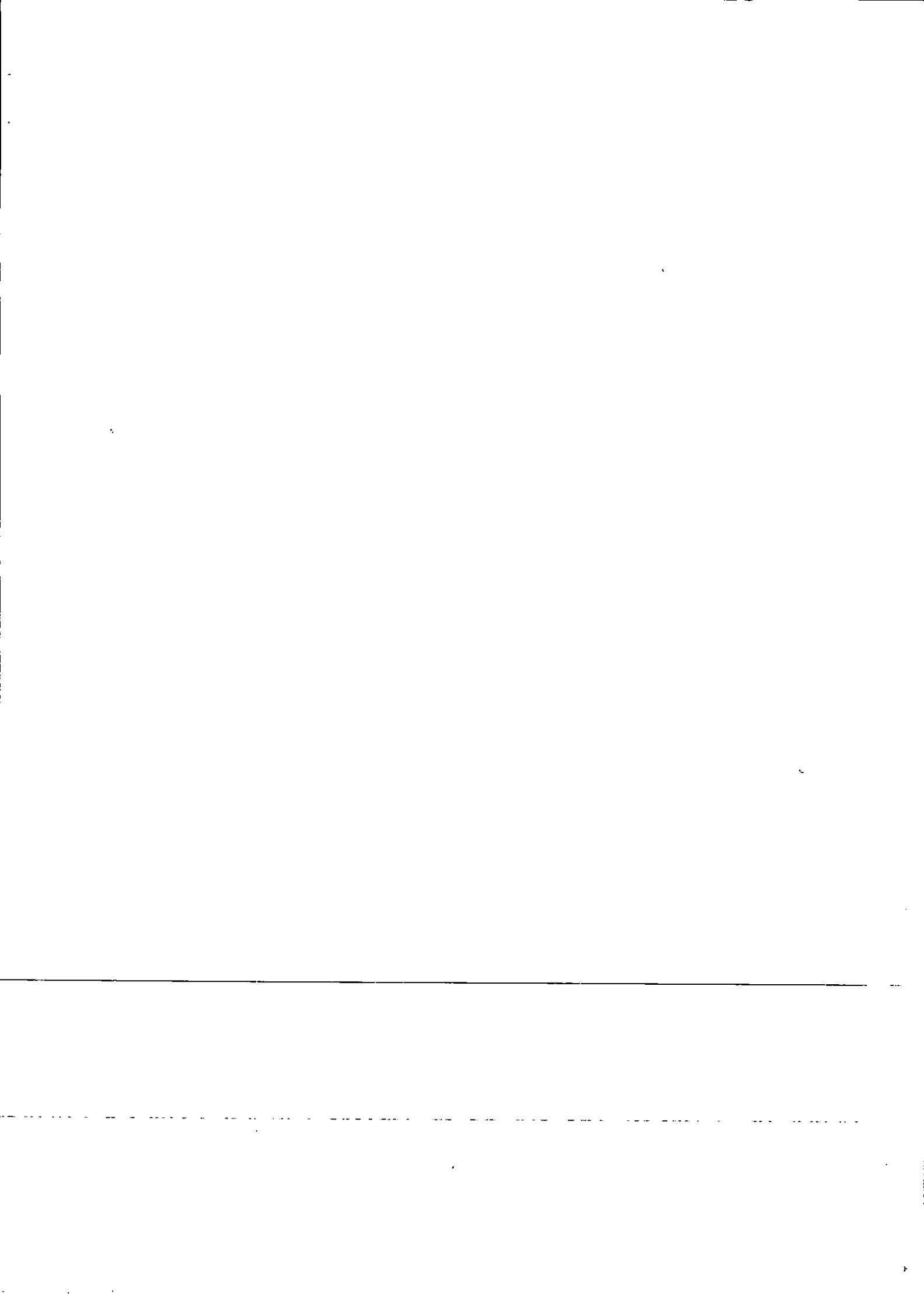
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Tâm;
- Lưu: VT, PC, PTH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Phan Tâm



BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5118 /BTP-PLDSKT

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định
chi tiết một số điều và biện pháp thi hành
Luật Hợp tác xã năm 2023

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

ĐẾN Số: ... 5.40.85...
Ngày: 26.10.2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chuyên:.....

Số và ký hiệu HS:.....

Trả lời Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 (sau đây gọi chung là dự thảo Nghị định), Bộ Tư pháp có ý kiến sơ bộ như sau:

I. Về sự cần thiết ban hành văn bản

Mục 7 Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 5 (kèm theo Quyết định số 857/QĐ-TTg ngày 18/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ) giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng "*Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã (Điều 16, Điều 18, Điều 20, Điều 24, Điều 25, Điều 26, Điều 27, khoản 2 Điều 28, Điều 81, Điều 82, khoản 3 Điều 83, khoản 2 Điều 85, Điều 99, Điều 101, khoản 5 Điều 107)*". Do đó, việc Bộ Kế hoạch và Đầu tư xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (nếu đúng như giao việc của Quyết định số 857/QĐ-TTg) là phù hợp với nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao.

Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung trong Mục I dự thảo Tờ trình cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn của việc xây dựng dự thảo Nghị định; cần nhắc làm rõ các vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình triển khai Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 của Chính phủ) để đề xuất giải pháp xử lý phù hợp tại dự thảo Nghị định.

II. Về một số nội dung của dự thảo Nghị định

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát toàn bộ dự thảo Nghị định để đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất và khả thi. Qua nghiên cứu sơ bộ, Bộ Tư pháp đề nghị cần nhắc một số vấn đề sau:

thảo rà soát về phạm vi điều chỉnh của Nghị định để đảm bảo phù hợp với phạm vi Luật Hợp tác xã năm 2023 giao Chính phủ quy định chi tiết. Ví dụ, việc quy định về *“xử lý tài sản chung của tổ hợp tác khi tổ hợp tác chấm dứt hoạt động, phần đóng góp của thành viên tổ hợp tác”* trong dự thảo Nghị định có thể chưa phù hợp với phạm vi Chính phủ quy định chi tiết tại khoản 5 Điều 107 Luật Hợp tác xã.

2. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, làm rõ về bản chất và mối quan hệ giữa hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã, công thông tin quốc gia về hợp tác xã và cơ sở dữ liệu về hợp tác xã, đảm bảo rõ ràng, cụ thể, phù hợp với quy định tại Điều 13 Luật Hợp tác xã năm 2023 và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Ngoài ra, khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị định đưa ra định nghĩa về cơ sở dữ liệu về hợp tác xã. Tuy nhiên, tên gọi của cơ sở dữ liệu có thể chưa phù hợp với nội hàm của khái niệm này (bao gồm cả thông tin về tổ hợp tác, liên hiệp hợp tác xã) cũng như quy định tại khoản 1 Điều 13 Luật Hợp tác xã: *“Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã bao gồm:... cơ sở dữ liệu về tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã”*. Bên cạnh đó, qua rà soát, dự thảo Nghị định không sử dụng thuật ngữ này. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc không quy định giải thích từ ngữ không xuất hiện trong nội dung dự thảo Nghị định.

3. Khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định quy định lĩnh vực phân loại của hợp tác xã được xác định trên cơ sở giá trị sản xuất đối với từng lĩnh vực hoạt động của hợp tác xã. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát quy định pháp luật về cách tính giá trị sản xuất của hợp tác xã; nghiên cứu bổ sung cách tính cụ thể trong dự thảo Nghị định trong trường hợp pháp luật chưa quy định để đảm bảo tính khả thi, áp dụng thống nhất.

4. Khoản 3 Điều 3 dự thảo Nghị định quy định: *“Số lượng thành viên chính thức, số lao động làm việc thường xuyên của hợp tác xã được xác định tại thời điểm ngày 31/12 của năm trước liền kề theo Báo cáo về tình hình hoạt động của hợp tác xã gửi cơ quan đăng ký kinh doanh”*. Tuy nhiên, điểm c khoản 1 Điều 48 Luật Hợp tác xã năm 2023 quy định hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phải thông báo với cơ quan đăng ký kinh doanh bất cứ khi nào có thay đổi thông tin thành viên chính thức. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ lý do dự thảo Nghị định chỉ xác định số lượng thành viên chính thức của hợp tác xã tại thời điểm cuối năm trước liền kề để phân loại hợp tác xã.

5. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát về các tiêu chí phân loại quy mô hợp tác xã quy định tại Điều 4 dự thảo Nghị định, tránh bỏ sót một số trường hợp dẫn đến việc không thể phân loại hợp tác xã. Ví dụ, khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị định quy định hợp tác xã có ít nhất 05 thành viên chính thức, trong đó có ít nhất 03 thành viên chính thức là lao động làm việc thường xuyên của hợp tác xã.

đến dưới 20 tỷ đồng" (điểm c), nhưng hợp tác xã quy mô siêu nhỏ lại có "doanh thu của năm dưới 3 tỷ đồng" (điểm d).

6. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các điều kiện hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác thụ hưởng chính sách quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị định, đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 18 Luật Hợp tác xã năm 2023, đúng đối tượng cần khuyến khích phát triển và khả thi, phù hợp với nguồn lực hỗ trợ; tránh việc lạm dụng chính sách hoặc không đủ nguồn lực hỗ trợ do đối tượng thụ hưởng chính sách quá rộng. Ví dụ, tiêu chí "*Ít nhất 5% tổng số thành viên, người lao động được tham gia các lớp giáo dục, đào tạo, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn do hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tự tổ chức*" tương đối dễ đáp ứng.

7. Đối với các quy định về chính sách hỗ trợ từ Điều 6 đến Điều 14 dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát kỹ lưỡng, quy định đầy đủ, rõ ràng, cụ thể về mức hỗ trợ, nguồn lực để thực hiện các chính sách hỗ trợ, trình tự, thủ tục tiếp cận các chính sách hỗ trợ để đảm bảo tính khả thi, phù hợp với quy định của pháp luật có liên quan. Về vấn đề này, Điều 15 dự thảo Nghị định quy định chưa cụ thể về mức hỗ trợ đối với mỗi chính sách hỗ trợ; nguồn vốn thực hiện chính sách còn có sự giao thoa, chồng chéo (ví dụ, chính sách hỗ trợ tại điểm c khoản 2 Điều 10, điểm a khoản 2 Điều 14 dự thảo Nghị định đang sử dụng cả nguồn vốn chi thường xuyên và nguồn vốn chi đầu tư phát triển); chưa quy định rõ ràng nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ là ngân sách trung ương hay ngân sách địa phương. Ngoài ra, khoản 1 Điều 15 dự thảo Nghị định quy định: "*Ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ*" không có nhiều ý nghĩa. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý các nội dung trên.

8. Đối với quy trình đề xuất nhu cầu hỗ trợ tại Điều 16 dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo hoàn thiện các bộ phận tạo thành cơ bản của thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (được sửa đổi, bổ sung bởi các Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ), trong đó cần quy định đầy đủ số lượng hồ sơ, thời hạn giải quyết, phương thức xử lý khi hồ sơ chưa đạt yêu cầu...

9. Khoản 1 Điều 17 dự thảo Nghị định quy định nội dung của Chương trình tổng thể phát triển kinh tế tập thể do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tuy nhiên, nội dung của Chương trình bao gồm một số nội dung có thể mang tính chất quy phạm, như: "*nội dung hỗ trợ, điều kiện, tiêu chí ưu tiên*"; "*định mức hỗ trợ*"... Trong khi đó, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tổng thể phát triển kinh tế tập thể không phải là văn bản quy phạm pháp

luật theo điểm a khoản 2 Điều 3 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020): “*Quyết định của Thủ tướng Chính phủ không phải là văn bản quy phạm pháp luật trong các trường hợp sau... Phê duyệt chiến lược, chương trình, đề án, dự án, kế hoạch*”. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung của Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể phát triển kinh tế tập thể trong dự thảo Nghị định, đảm bảo không đưa nội dung có tính quy phạm pháp luật trong văn bản không phải là văn bản quy phạm pháp luật; đảm bảo thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật cũng như Nghị quyết số 853/NQ-UBTVQH15 ngày 30/8/2023 về hoạt động chất vấn tại Phiên họp thứ 25 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV: “*Chấm dứt tình trạng sử dụng hình thức văn bản không phải là văn bản quy phạm pháp luật để quy định các nội dung có tính quy phạm pháp luật, nhất là đặt ra quy trình, thủ tục, yêu cầu khác với quy định của pháp luật hiện hành*”.

10. Khoản 4 Điều 19 dự thảo Nghị định quy định: “*Lãi suất cho vay thành viên do Hội đồng quản trị quyết định nhưng không vượt quá trần lãi suất cho vay thương mại cùng loại, cùng thời điểm và cùng kỳ hạn của Ngân hàng chính sách xã hội trên địa bàn nơi hợp tác xã đóng trụ sở chính*”. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai trên thực tế, việc xác định trần lãi suất cho vay có thể gặp một số khó khăn, vướng mắc như: (i) Ngân hàng chính sách xã hội không cho vay các khoản vay thương mại “*cùng loại*”, do đó không có mức lãi suất tham chiếu; (ii) Ngân hàng chính sách xã hội có mức lãi suất khác nhau cho các đối tượng, mục đích cho vay khác nhau, nhưng thành viên được vay đồng thời đáp ứng các mức lãi suất trên nên không xác định được áp dụng mức lãi suất nào; (iii) Đối với các khoản vay có điều kiện của Ngân hàng chính sách xã hội, thành viên được vay có cần đáp ứng điều kiện này để đáp ứng tiêu chí về khoản vay “*cùng loại*” hay không? Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát đầy đủ các vấn đề có thể phát sinh trên thực tế khi xác định trần lãi suất cho vay để quy định rõ ràng, cụ thể hơn trong dự thảo Nghị định, đảm bảo áp dụng thống nhất.

11. Khoản 11 Điều 19 dự thảo Nghị định quy định về việc tạm ngừng và chấm dứt hoạt động cho vay nội bộ. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định chưa làm rõ sự cần thiết phải phân biệt giữa trạng thái tạm ngừng cho vay nội bộ và chấm dứt cho vay nội bộ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; chưa làm rõ hậu quả pháp lý của việc tạm ngừng, chấm dứt cho vay nội bộ, đặc biệt là tác động đối với các hợp đồng cho vay nội bộ đang có hiệu lực. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát quy định về tạm ngừng và chấm dứt hoạt động cho vay nội bộ để quy định rõ ràng, cụ thể hơn trong dự thảo Nghị định, đảm bảo áp dụng thống nhất.

thì, áp dụng thống nhất.

12. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ việc Đại hội thành viên thông qua quy chế quản lý và sử dụng Quỹ dự phòng rủi ro tín dụng (khoản 9 Điều 19 dự thảo Nghị định) có phải là một trong các điều kiện để hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được tổ chức hoạt động cho vay nội bộ hay không? Trong trường hợp đây là một trong các điều kiện tổ chức hoạt động cho vay nội bộ, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo bổ sung điều kiện này vào khoản 1 Điều 19 dự thảo Nghị định để đảm bảo quy định được tập trung, thống nhất.

13. Khoản 13 Điều 19 dự thảo Nghị định quy định: *"Nếu không đền bù được, thì thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan đến khoản cho vay bị xử lý theo quy định của pháp luật"*. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ cơ sở pháp lý của việc thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan đến khoản cho vay *"bị xử lý theo quy định của pháp luật"* trong trường hợp không thể đền bù cho khoản cho vay không đúng quy định gây thất thoát vốn. Về mặt nguyên tắc, đây là quan hệ dân sự giữa bên cho vay (hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) và bên vay, do đó không thể "hành chính hóa, hình sự hóa".

14. Khoản 2 Điều 21 dự thảo Nghị định quy định Đại hội thành viên quyết định phân loại quỹ chung không chia, tài sản chung không chia theo nguồn hình thành và xác định giá trị hiện tại để xử lý theo các nguyên tắc được quy định tại Luật Hợp tác xã và dự thảo Nghị định. Tuy nhiên, đối với quỹ chung không chia, tài sản chung không chia là tiền hoặc vật cùng loại hình thành từ nhiều nguồn, việc phân loại quỹ chung không chia, tài sản chung không chia theo nguồn hình thành cũng như xác định giá trị hiện tại sẽ gặp vướng mắc trên thực tế do không thể xác định rõ ràng phần quỹ chung không chia, tài sản chung không chia đã được sử dụng từ nguồn nào trong số nhiều nguồn hình thành. Thậm chí, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có thể tận dụng sự không rõ ràng này để xử lý quỹ chung không chia, tài sản chung không chia theo hướng có lợi cho mình (ví dụ, kê khai sử dụng quỹ chung không chia, tài sản chung không chia do Nhà nước hỗ trợ theo mức tối đa để không phải nộp ngân sách nhà nước hoặc bàn giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu nội dung này để có hướng xử lý phù hợp.

15. Khoản 2 Điều 21 dự thảo Nghị định ghi nhận trường hợp Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc xử lý quỹ chung không chia, tài sản chung không chia có thể bao gồm *"Những nội dung không đủ thông tin theo yêu cầu"*. Tuy nhiên, việc ghi không đủ thông tin có thể dẫn đến hậu quả cơ quan có thẩm quyền không giải quyết hồ sơ cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã với lý do *"hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ"* (điểm a khoản 9 Điều 21 dự thảo Nghị định). Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo làm rõ mối quan hệ giữa hai quy định trên để đảm

bảo thông nhất trong dự thảo Nghị định.

16. Đối với việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 77/2019/NĐ-CP tại Chương IV dự thảo Nghị định, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc nội dung này trong dự thảo Nghị định, do về nguyên tắc, Nghị định được xây dựng chỉ để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong Luật Hợp tác xã (theo trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

Trong trường hợp giữ nguyên quy định trên, nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP cần được quy định tại chương về điều khoản thi hành, theo quy định tại khoản 1 Điều 72 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: *“Trường hợp văn bản được ban hành có nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm, cụm từ, từ của các văn bản khác thì các nội dung này được trình bày tại chương hoặc điều quy định về điều khoản thi hành”*.

17. Khoản 6 Điều 101 Luật Hợp tác xã quy định Chính phủ quy định chi tiết việc xử lý tài sản khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giải thể. Tuy nhiên, dự thảo Nghị định chỉ quy định chi tiết về việc xử lý quỹ chung không chia, tài sản chung không chia theo nguồn hình thành khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giải thể, phá sản tại Điều 21. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát Điều 101 Luật Hợp tác xã để đảm bảo quy định đầy đủ trong dự thảo Nghị định các vấn đề cần được hướng dẫn, quy định chi tiết.

18. Khoản 3 Điều 21 dự thảo Nghị định (sửa đổi khoản 3 Điều 24 Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ về tổ hợp tác) quy định: *“Trường hợp thành viên tổ hợp tác cam kết đóng góp không góp đủ và không đúng hạn phần đóng góp đã cam kết thì xử lý theo quy định từ Điều 351 đến Điều 364 của Bộ luật Dân sự”*. Tuy nhiên, về nguyên tắc, hậu quả pháp lý của việc thành viên tổ hợp tác không góp đủ và không đúng hạn phần đóng góp đã cam kết được quy định trong hợp đồng hợp tác; quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm dân sự sẽ được áp dụng trong từng tình huống cụ thể và trên cơ sở nghĩa vụ của các bên quy định trong hợp đồng hợp tác. Do đó, ~~đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc chỉnh lý nội dung trên cho phù hợp.~~

19. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát đầy đủ các trường hợp có thể gây ra khó khăn, vướng mắc trên thực tế khi Nghị định số 193/2013/NĐ-CP chấm dứt hiệu lực để có quy định chuyển tiếp cụ thể tại dự thảo Nghị định.

20. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo văn bản và hồ sơ để đảm bảo không vi phạm Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm (trong đó không được: *“Chỉ đạo, ban hành thể chế, cơ chế, chính sách có nội*

dung trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cải cách lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ" (điểm d khoản 2 Điều 9)); tuân thủ đúng Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

III. Về trình tự, thủ tục, hồ sơ

1. Đề nghị Quý Bộ làm rõ việc xác định Nghị định này theo quy trình, thủ tục hai bước (từ Điều 84 đến Điều 89 và từ Điều 90 đến Điều 96 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) hay một bước (từ Điều 90 đến Điều 96 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật) để thực hiện đúng quy định. Trong trường hợp Nghị định quy định về các "*biện pháp thi hành*" không được giao trong Luật Hợp tác xã, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thực hiện quy trình lập đề nghị xây dựng nghị định theo quy định tại khoản 1 Điều 84 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Do nội dung dự thảo Nghị định có nhiều vấn đề kinh tế, kỹ thuật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xin ý kiến đối tượng chịu tác động; cơ quan, tổ chức có liên quan; chuyên gia, nhà khoa học và người làm thực tiễn để hoàn thiện dự thảo Nghị định, đảm bảo tính khách quan, hợp lý, khả thi (và chịu trách nhiệm về vấn đề này).

3. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung dự thảo Nghị định, bảo đảm quy định thống nhất, hợp lý và tuân thủ thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo quy định tại Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Chương V (thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật) Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020). Trong đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo lưu ý một số nội dung sau:

3.1. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng dự thảo Tờ trình theo đúng Mẫu số 03 Phụ lục V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

3.2. Khoản 1 Điều 22 dự thảo Nghị định (sửa đổi khoản 2 Điều 5 Nghị định số 77/2019/NĐ-CP) quy định: "*Tổ hợp tác được xem xét hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước... theo quy định tại... khoản 2, 3, 4, 5 Điều 5 Nghị định này*" là chưa chính xác, do Điều 5 Nghị định số 77/2019/NĐ-CP không có nội dung này.

3.3. Khoản 3 Điều 26 dự thảo Nghị định quy định: "*Các quy định về đánh giá hợp tác xã liên hiệp hợp tác xã tại Chương 3 Thông tư số 01/2019/TT-*

BKHĐT...” là chưa chính xác, do Thông tư số 01/2019/TT-BKHĐT không có Chương 3.

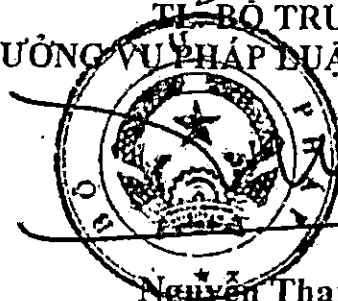
4. Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện thành phần hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị định theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, cơ quan chủ trì soạn thảo chú ý hoàn thiện Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (theo Mẫu số 01 Phụ lục V Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật); Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo (theo quy định tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn việc đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật); Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới (nếu trong dự thảo có quy định liên quan đến vấn đề bình đẳng giới)...; đảm bảo đúng và đầy đủ cả về thành phần, nội dung và hình thức các tài liệu trong hồ sơ gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã, xin gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tham khảo, tiếp tục hoàn thiện dự thảo Nghị định và hồ sơ, tài liệu có liên quan theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Trần Tiến Dũng (để b/c);
- PVT. Cao Đăng Vinh (để biết);
- Lưu: VT, Vụ PLDSKT (KTTH, Vũ).

TH. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP QUẬT DÂN SỰ - KINH TẾ



Nguyễn Thanh Tú

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5036/BVHTTDL-KHTC

Hà Nội, ngày 16 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định
quy định chi tiết một số điều và biện pháp
thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Công văn số 8308/BKHĐT-KTTH ngày 06 tháng 10 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, sau khi nghiên cứu hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến như sau:

1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cơ bản thống nhất với dự thảo sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15.

2. Tuy nhiên, dự thảo cần nghiên cứu chỉnh sửa một số nội dung sau:

2.1. Về điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ của nhà nước (Điều 5 dự thảo Nghị định):

- Đề nghị nghiên cứu để quy định rõ nội dung các lớp giáo dục, đào tạo, phổ biến, bồi dưỡng tập huấn mà thành viên, người lao động được tham gia tại tiêu chí quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định.

- Khoản 3 Điều 5 dự thảo Nghị định quy định tiêu chí ưu tiên để lựa chọn đối tượng được hỗ trợ. Tuy nhiên, nội dung này đã được quy định tại khoản 3 Điều 18 Luật Hợp tác xã. Vì vậy, không cần thiết quy định lại nội dung này tại dự thảo Nghị định để bảo đảm phù hợp với Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Đồng thời cần nhắc lựa chọn trên cơ sở xét thứ tự ưu tiên trong số các tiêu chí được ưu tiên và bổ sung tiêu chí ưu tiên về số lượng tiêu chí tại Điều 18 Luật Hợp tác xã mà hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác cùng lúc đáp ứng. Đồng thời cần quy định cụ thể hơn các hiệp hội, đoàn thể được hỗ trợ là những tổ chức nào, để bảo đảm thực hiện chính sách có hiệu quả.

- Đề nghị bổ sung trình tự xét chọn, thông báo kết quả xét chọn cho đối tượng được hỗ trợ trên cơ sở đáp ứng các tiêu chí và tiêu chí ưu tiên.

- Đề nghị cần nhắc để quy định rõ, không phải tất cả các chính sách hỗ trợ của nhà nước đều có điều kiện, ví dụ chính sách hỗ trợ thông tin được Công bố thông tin quốc gia về hợp tác xã, trang thông tin điện tử của các bộ, cơ quan ngang bộ, ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội có liên quan, trong đó có thông tin về pháp lý, kinh tế; khảo sát và nghiên cứu thị trường; thông tin dự báo, cảnh báo các biện pháp phòng vệ thương mại áp dụng đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

2.2. Về đối tượng hỗ trợ và nội dung chính sách hỗ trợ (Điều 6 và Điều 7 dự thảo Nghị định):

- Về đối tượng là thành viên, người lao động đang làm việc tại tổ hợp tác, hợp tác xã, liên minh hợp tác xã tại điểm a khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định được hỗ trợ chính sách phát triển nguồn nhân lực: đề nghị quy định rõ có buộc các đối tượng này làm việc tại các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên minh hợp tác xã đáp ứng đủ tiêu chí theo quy định tại Điều 5 dự thảo Nghị định hay không.

- Đề nghị rà soát đề bổ sung quy định chi tiết chính sách tại Điều 20 Luật Hợp tác xã, trong đó có: Hỗ trợ lương, thưởng và phúc lợi để thu hút người lao động có chất lượng cao làm việc tại tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Hỗ trợ thông tin, tư vấn về các vấn đề trong quá trình thành lập, hoạt động, tổ chức lại, giải thể, phá sản đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã.

2.3. Về hoạt động cho vay nội bộ (Điều 19 dự thảo Nghị định):

Đề bảo đảm sự tuân thủ pháp luật, đề nghị cân nhắc bổ sung và Điều 19 dự thảo Nghị định quy định trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc), nhân viên cho vay trong trường hợp cho vay không đúng quy định mặc dù khoản vay không bị thất thoát vốn; đồng thời đề hạn chế việc thất thoát vốn, cần xác định giới hạn vay thông qua hạn chế mục đích vay như: vay để thực hiện hành vi trái pháp luật, vay thực hiện hành vi không có khả năng thu hồi vốn.

2.4. Về xử lý tài sản chung không chia là tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần (khoản 7 Điều 21 dự thảo Nghị định):

Trường hợp tài sản do Nhà nước hỗ trợ một phần, để bảo đảm quyền lợi của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, thì cần có đại diện của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tham gia cùng cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện chuyển nhượng, thanh lý tài sản.

Trên đây là ý kiến của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp./. *G*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, KHTC, QK.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



[Handwritten signature]
Thị Thủy

BỘ XÂY DỰNG



Bộ Xây dựng
09-11-2023
16:36:02 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **5130** /BXD-QLDN

Hà Nội, ngày **07** tháng **11** năm **2023**

V/v tham gia ý kiến dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15. Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng không có ý kiến bổ sung đối với Tờ trình, dự thảo 2 Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng về dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Chính phủ. *MP*

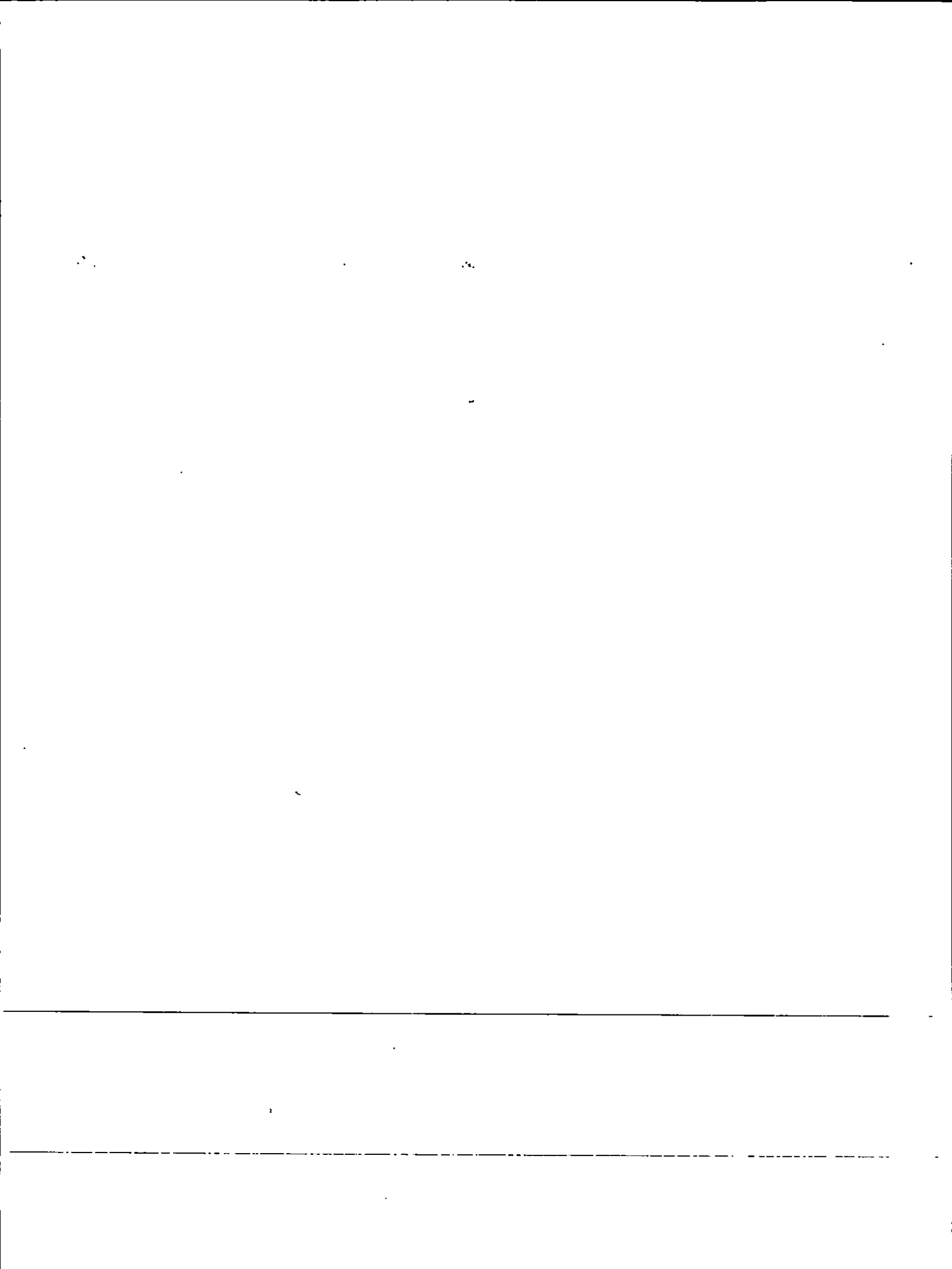
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Thành Nghị (để b/c);
- Thứ trưởng Bùi Hồng Minh (để b/c);
- Lưu: VT, QLDN (LH2b).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Phúc Hường



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 8907/NHNN-PC

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Hồ sơ
xây dựng Nghị định chi tiết một số
điều và biện pháp thi hành Luật
Hợp tác xã

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư ✓

Phúc đáp Công văn số 8308/BKHĐT-KTHTI ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) có ý kiến như sau:

I. Ý kiến đối với dự thảo Tờ trình Chính phủ:

Điểm 3.2 (trang 13) dự thảo Tờ trình Chính phủ nêu “kế thừa các quy định còn phù hợp của văn bản hợp nhất số 15/VBHN-NHNN ngày 21 tháng 5 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về hướng dẫn hoạt động tín dụng nội bộ của HTX, liên hiệp HTX”. Tuy nhiên, các quy định này hiện nay đã bị bãi bỏ. Đồng thời quy định tại khoản 1 Điều 83 Luật Hợp tác xã năm 2023 đã khẳng định cho vay nội bộ không phải là hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật về tổ chức tín dụng.

Do vậy, đề nghị Bộ Kế hoạch và đầu tư điều chỉnh nội dung trên cho phù hợp.

II. Ý kiến đối với dự thảo Nghị định:

1. Điều 5 dự thảo Nghị định:

1.1. Điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định:

Điểm a khoản 1 Điều 18 Luật Hợp tác xã quy định một trong những tiêu chí để được xem xét thụ hưởng chính sách là “Không trong thời gian thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính do vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại khoản 2 Điều 7 của Luật này”.

Tuy nhiên, Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính có quy định về thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính¹. Như vậy, quy định như tại điểm a

¹ 1. Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; 2. Cá nhân bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, nếu trong thời hạn 02 năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính hoặc 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định là chưa phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 18 Luật Hợp tác xã (hạn chế quyền của các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã mặc dù có vi phạm hành vi bị nghiêm cấm nhưng đã chấp hành xong quyết định xử phạt VPHC theo thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính hoặc đã hết thời hiệu thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính mà không tái phạm – được xem xét thụ hưởng chính sách).

Do vậy, NHNN đề nghị quý Bộ nghiên cứu, rà soát và điều chỉnh điểm a khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định theo đúng tinh thần quy định tại điểm a khoản 1 Điều 18 Luật Hợp tác xã.

1.2. Điểm c khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định:

- Đề nghị cân nhắc quy định “Ít nhất 5% tổng số thành viên, người lao động được tham gia các lớp giáo dục, đào tạo, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn do hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tổ chức...” để đảm bảo tính khách quan vì việc xác nhận số lượng các thành viên, người lao động tham gia các lớp giáo dục do chính HTX, LHHTX thực hiện.

- Ngoài ra, đề nghị quy định rõ tại tiêu chí “mới thành lập không quá 36 tháng tại địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn” theo quy định của pháp luật tại thời điểm nào (thời điểm thành lập hay thời điểm nộp đơn hưởng chính sách vì trên thực tế có thể xảy ra trường hợp thay đổi chính sách đối với việc xác định địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trong khoảng thời gian từ lúc thành lập đến khi kết thúc thời hạn 36 tháng).

1.3. Đề nghị bổ sung tại khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị định nội dung “2. Tổ hợp tác được xem xét hưởng chính sách ưu đãi của nhà nước khi đáp ứng các tiêu chí sau:” cho đầy đủ và thống nhất.

2. Điểm b, c khoản 2 Điều 12 dự thảo Nghị định:

Luật Quản lý, sử dụng tài sản công² chỉ quy định về việc cho thuê, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng. Do đó, đề nghị rà soát và chỉnh sửa quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 12 dự thảo Nghị định cho phù hợp.

3. Điều 19 dự thảo Nghị định:

3.1. Điểm b khoản 1 Điều 19 dự thảo Nghị định:

Đề nghị quý Bộ quy định rõ việc xác định vốn điều lệ bằng tiền được xác định vào thời điểm cuối năm được hiểu là cuối năm tài chính hay thời điểm nào?

² Khoản 1 Điều 82 và Khoản 1 Điều 84 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017

3.2. Khoản 2 Điều 19 dự thảo Nghị định:

Dự thảo Nghị định quy định mức cho vay tối đa đối với một thành viên bằng 5% số vốn điều lệ bằng tiền của HTX, LHHTX được sử dụng để hoạt động cho vay nội bộ. Tuy nhiên, hoạt động cho vay nội bộ không phải là hoạt động chính của HTX, LHHTX, các thành viên góp vốn vào HTX là để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của HTX, LHHTX. Do đó, để tránh tình trạng có thể trục lợi chính sách khi vay vốn HTX, LHHTX, đề nghị nghiên cứu, cân nhắc bổ sung quy định mức cho vay đối với thành viên trên cơ sở phần vốn góp bằng tiền của thành viên đó trên tổng vốn điều lệ bằng tiền của HTX, LHHTX.

Ngoài ra, đề nghị có đánh giá và nêu rõ lý do quy định mức cho vay tối đa đối với một thành viên bằng 5% vốn điều lệ bằng tiền. Trường hợp thành viên vay trên cơ sở vốn góp bằng tiền của thành viên đó thì có giới hạn theo mức này không?

3.3. Khoản 3, khoản 5 Điều 19 dự thảo Nghị định:

Khoản 3 Điều 19 dự thảo Nghị định quy định “3. Hội đồng quản trị xem xét, thỏa thuận thời hạn cho vay ... theo mục đích vay vốn và khả năng trả nợ của thành viên,...”; khoản 5 Điều 19 quy định “5. Hội đồng quản trị và thành viên vay vốn thỏa thuận kỳ hạn trả nợ..., trên cơ sở mục đích vay vốn và khả năng thu nhập của thành viên.”. Đề nghị bổ sung quy định nhằm phân biệt “khả năng trả nợ của thành viên” và “khả năng thu nhập của thành viên” để thống nhất thực hiện.

3.4. Khoản 4 Điều 19 dự thảo Nghị định:

Đề nghị xem lại quy định “lãi suất cho vay...không vượt quá trần lãi suất cho vay thương mại cùng loại, cùng thời điểm và cùng kỳ hạn của Ngân hàng Chính sách xã hội...” vì NHCSXH được thành lập và hoạt động nhằm thực hiện tín dụng chính sách ưu đãi của Nhà nước, không vì mục tiêu lợi nhuận và không triển khai cho vay thương mại. Hiện nay, NHCSXH đang triển khai hơn 27 chương trình tín dụng chính sách theo các Nghị định của Chính phủ và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, trong đó quy định cụ thể các mức lãi suất (dao động từ 0 - 9%/năm), không phân chia theo kỳ hạn vay vốn.

3.5. Điểm b khoản 11 Điều 19 dự thảo Nghị định:

Đề nghị bỏ dẫn chiếu “khoản 2” vì khoản 2 Điều 19 quy định về mức cho vay (không quy định về điều kiện cho vay).

4. Điểm a Khoản 2 Điều 21 dự thảo Nghị định:

Đề nghị làm rõ “Tên quỹ chung không chia” là thế nào vì chỉ có một quỹ chung không chia.

5. Ý kiến khác:

- Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 72 và khoản 2 Điều 74 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung), đề nghị quý Bộ chuyển Điều 23 dự thảo Nghị định sang Chương VI về Điều khoản thi hành và bổ sung tên văn bản, điều, khoản, điểm của Nghị định số 77/2019/NĐ-CP tại Chương VI về Điều khoản thi hành.

- Ngoài ra, điểm d khoản 1 Điều 23 Luật Hợp tác xã năm 2023 quy định về chính sách hỗ trợ tăng cường năng lực tài chính cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng. Do đó, đề nghị quý Bộ nghiên cứu, bổ sung quy định hướng dẫn để các HTX, LHHTX hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng có cơ sở thực hiện.

- Bên cạnh đó, hiện nay, Điều 3 Luật Hợp tác xã đã quy định: “Trường hợp luật khác có quy định đặc thù về thành lập, tổ chức quản lý, tổ chức lại, giải thể, phá sản và hoạt động có liên quan của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thì áp dụng theo quy định của luật đó”. Tuy nhiên, trường hợp này mới chỉ thể hiện nguyên tắc áp dụng khi có sự khác nhau giữa quy định tại luật Hợp tác xã và luật khác.

Do vậy, để đảm bảo có đầy đủ cơ sở pháp lý cho các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đặc thù triển khai thực hiện các nội dung quy định tại các văn bản dưới luật (Nghị định, Thông tư), NHNN đề nghị quý Bộ nghiên cứu, cân nhắc bổ sung nguyên tắc ưu tiên áp dụng pháp luật đặc thù nếu có sự khác nhau với quy định tại dự thảo Nghị định này.

Trên đây là ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gửi quý Bộ. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thống đốc NHNN (để b/c);
- PTĐ Đoàn Thái Sơn;
- Vụ CSTT, Vụ TDCNKT, CQTGGSNH;
- Lưu: VP, PC2.NTHA ✓

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Đoàn Thái Sơn

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3657 /BHXH-PC
V/v góp ý dự thảo lần 2 Hồ sơ xây
dựng Nghị định quy định chi tiết
một số điều và biện pháp thi hành
Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhận được Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến góp ý dự thảo lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15. Sau khi nghiên cứu, Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhất trí với nội dung Dự thảo.

Trên đây là ý kiến tham gia của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, xin gửi quý Bộ để tổng hợp, hoàn thiện Dự thảo.

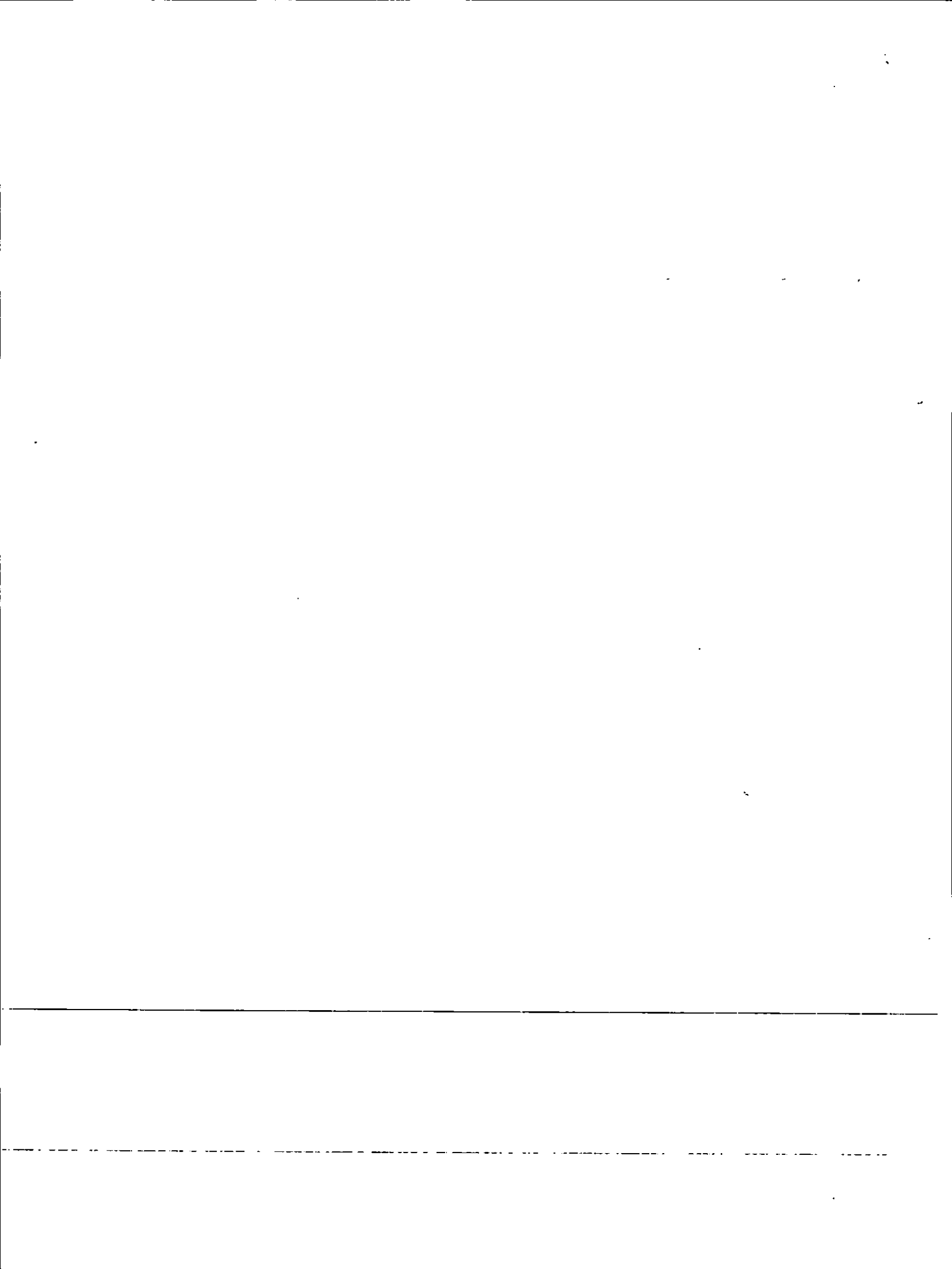
Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Lưu VT, PC.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Chu Mạnh Sinh



ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2779 /TNVN-KHTC

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2023

V/v ý kiến dự thảo Hồ sơ xây dựng
Nghị định quy định chi tiết một số điều
và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã
số 17/2023/QH15.

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
ĐẾN	Số: ... 55414 ...
	Ngày: 02.11.2023
Chuyển:
	và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 về việc xin ý kiến dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã (HTX) số 17/2023/QH15. Sau khi nghiên cứu, Đài Tiếng nói Việt Nam có ý kiến như sau:

Đài Tiếng nói Việt Nam (TNVN) cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật HTX số 17/2023/QH15. Việc xây dựng dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật HTX số 17/2023/QH15 là rất quan trọng và cần thiết nhằm cụ thể hóa các quy định của Luật HTX năm 2023 và đảm bảo Luật thi hành có tính đồng bộ, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Đài TNVN rất mong Nghị định mới sớm được ban hành để công tác triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao và đúng quy định của pháp luật.

Đài TNVN trân trọng cảm ơn!

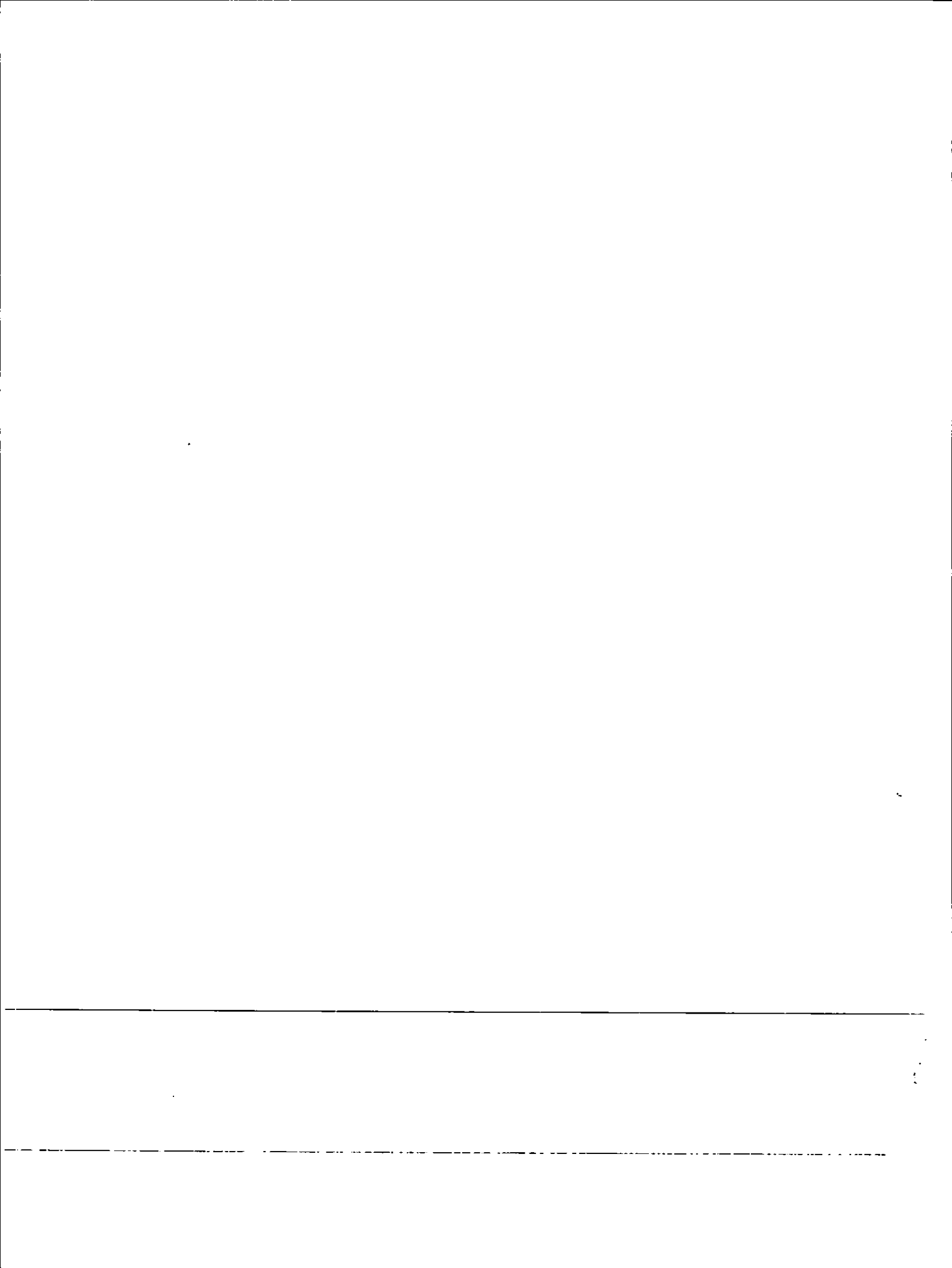
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Trần Minh Hùng



**THÔNG TẤN XÃ
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1419 /TTX-VP

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng
Nghị định quy định chi tiết một số
điều của Luật Hợp tác xã.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Phúc đáp Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 6/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN) trả lời như sau:

Dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 đã đầy đủ các báo cáo, Tờ trình, Nghị định và đã được tổng hợp đầy đủ ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị. Vì vậy, TTXVN hoàn toàn nhất trí với dự thảo và không có ý kiến khác.

Xin gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung. / *Uu*

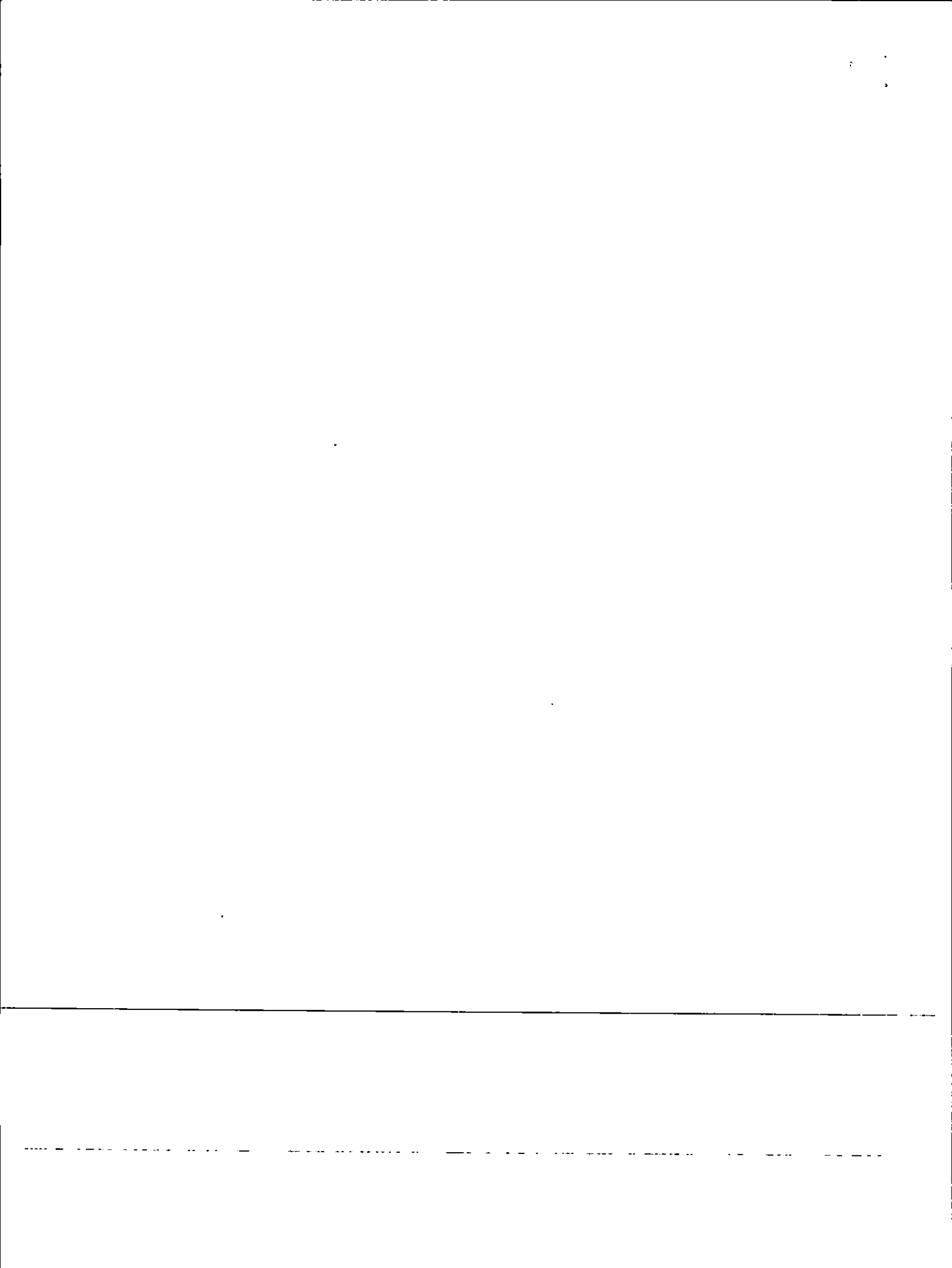
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP (THKTPC).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Tuấn Hùng



ỦY BAN DÂN TỘC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1981* /UBDT-PC

Hà Nội, ngày *01* tháng *11* năm 2023.

V/v góp ý dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng
Nghị định quy định chi tiết một số điều
và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 (HTX); sau khi nghiên cứu, Ủy ban Dân tộc có ý kiến như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình:

Nhất trí về sự cần thiết ban hành Nghị định, các quy định được giao tại Luật HTX năm 2023 được cụ thể hóa nhằm tạo hành lang pháp lý đồng bộ, thuận lợi cho việc nâng cao hiệu quả các chính sách hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, hướng đến phát huy bản chất, nguyên tắc, giá trị tốt đẹp của mô hình HTX, qua đó thúc đẩy các tổ chức kinh tế hợp tác phát triển năng động, hiệu quả, bền vững.

2. Đối với dự thảo Nghị định:

- Ủy ban Dân tộc nhất trí với nội dung, bố cục dự thảo Nghị định.

Dự thảo Nghị định gồm 6 chương, 27 điều và phụ lục tập trung vào 04 nhóm chính sách: (1) Hoàn thiện quy định về phân loại quy mô HTX; (2) Hoàn thiện các quy định về chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX; (3) Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của HTX, liên hiệp HTX; (4) Hoàn thiện quy định về tổ hợp tác.

- Đối với các phương án đề xuất thực hiện các chính sách, Ủy ban Dân tộc có ý kiến như sau:

+ Chính sách 01: Hoàn thiện quy định về phân loại quy mô HTX.

Ủy ban Dân tộc nhất trí lựa chọn Phương án 2 quy định tại dự thảo Nghị định.

Việc quy định phân loại HTX phù hợp sẽ tạo thuận lợi cho Nhà nước trong việc hỗ trợ và quản lý các HTX tốt hơn. qua đó nâng cao đời sống văn hóa tinh thần, cơ sở hạ tầng, bảo đảm an ninh chính trị tại cơ sở nơi HTX hoạt động.

Với các HTX quy mô lớn, việc áp dụng kiểm toán độc lập tạo sự minh

bạch trong quản lý, điều hành HTX, góp phần nâng cao niềm tin của các thành viên, của các đối tác, khách hàng đối với HTX.

Khi hoạt động của HTX có hiệu quả hơn, việc mở rộng hoạt động cung ứng sản phẩm, dịch vụ, kết nạp thành viên sẽ góp phần giải quyết nhu cầu việc làm, giáo dục, đào tạo, nhu cầu về văn hóa xã hội,... của một bộ phận người dân khi được tham gia vào HTX.

+ Chính sách 02: Hoàn thiện các quy định về chính sách của Nhà nước hỗ trợ đối với tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX.

Ủy ban Dân tộc nhất trí lựa chọn Phương án 2 quy định tại dự thảo Nghị định.

Phương án đề xuất quy định rõ các tiêu chí đã được nêu tại Luật HTX năm 2023 phù hợp với điều kiện thực tế của các tổ chức kinh tế tập thể và có thể lượng hóa, đánh giá, giám sát được.

Các chính sách được tập trung nguồn lực, triển khai thống nhất, đồng bộ, sẽ tăng hiệu quả chính sách, thúc đẩy khu vực kinh tế tập thể, HTX phát triển, qua đó tăng thu ngân sách nhà nước, đóng góp vào phát triển kinh tế chung của đất nước, đáp ứng được nhu cầu giải quyết việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của người dân thông qua việc tham gia vào các tổ chức kinh tế tập thể.

+ Chính sách 03: Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản, tài chính của HTX, liên hiệp HTX.

Ủy ban Dân tộc nhất trí lựa chọn Phương án 2 quy định tại dự thảo Nghị định.

Những quy định này tạo khung pháp lý đồng bộ, rõ ràng, chặt chẽ cho việc thực hiện hoạt động cho vay nội bộ của HTX, liên hiệp HTX; thực hiện các chính sách ưu đãi của Nhà nước nhằm khuyến khích các HTX, liên hiệp HTX phát huy các giá trị tốt đẹp của mô hình HTX, phục vụ tốt hơn cho thành viên. Việc được miễn, giảm thuế đối với thu nhập từ các giao dịch nội bộ của HTX, liên hiệp HTX làm tăng thu nhập cho HTX, liên hiệp HTX và thành viên, tạo điều kiện để các tổ chức này thực hiện các hoạt động hỗ trợ đời sống văn hóa, tinh thần cho thành viên, đóng góp phát triển cộng đồng tại địa phương; không gây ra các bức xúc trong nhân dân khi xử lý tài sản chung không chia khi các HTX, liên hiệp HTX giải thể, phá sản, bảo đảm ổn định chính trị-xã hội; bảo đảm quyền tài sản của HTX, liên hiệp HTX bình đẳng như các tổ chức kinh tế khác, góp phần giải quyết khó khăn cho HTX, liên hiệp HTX và thành viên khi HTX, liên hiệp HTX bị giải thể, phá sản.

+ Chính sách 04: Hoàn thiện quy định về tổ hợp tác.

Ủy ban Dân tộc nhất trí lựa chọn Phương án 2 quy định tại dự thảo Nghị định.

Phương án đề xuất: Làm rõ nghĩa vụ thực hiện công khai thông tin sổ ghi chép về việc đóng góp của thành viên và các thông tin khác theo quy định của Hợp đồng hợp tác; xử lý tài sản chung của tổ hợp tác do các cá nhân, tổ chức tài trợ, tặng, cho hợp pháp khi tổ hợp tác chấm dứt hoạt động theo hướng: Các tài sản được tài trợ, tặng, cho hợp pháp bởi cá nhân, tổ chức khác được xử lý theo thỏa thuận giữa cá nhân, tổ chức tài trợ, tặng, cho với tổ hợp tác và phải được ghi vào Hợp đồng hợp tác.

Quy định này tạo hành lang pháp lý đồng bộ cho các tổ hợp tác, tránh gây khó khăn cho các tổ hợp tác này, gồm cả các tổ hợp tác cần phải đăng ký và các tổ hợp tác không cần phải đăng ký theo quy định của Luật HTX năm 2023.

Trên đây là ý kiến góp ý của Ủy ban Dân tộc, kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./*21*

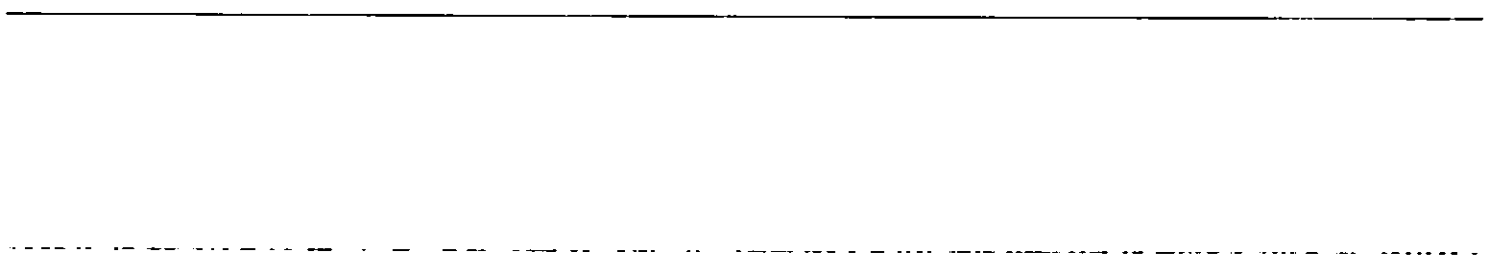
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Lưu: VT, PC (02 bản). *2*

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Thư
V. Thông



**ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2710/UBQLV-PCKS.
V/v góp ý dự thảo Nghị định quy định chi tiết
một số điều và biện pháp thi hành
Luật Hợp tác xã năm 2023

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (sau đây viết tắt là Ủy ban) nhận được Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị góp ý đối với Dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 (sau đây gọi tắt là Dự thảo Nghị định). Sau khi nghiên cứu, Ủy ban có một số ý kiến góp ý về nội dung của Dự thảo Nghị định như sau:

1. Về Dự thảo Tờ trình

Cơ quan chủ trì soạn thảo đã nêu cơ sở của việc xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2013/QH15 tại Mục I Dự thảo Tờ trình (trang 1-2). Tuy nhiên, dự thảo Tờ trình còn thiếu cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn của việc xây dựng dự thảo Nghị định, do đó đề nghị Quý cơ quan nghiên cứu, bổ sung. Đồng thời, cần nhắc làm rõ các vướng mắc, bất cập phát sinh trong quá trình triển khai Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15/9/2017 của Chính phủ) để đề xuất giải pháp xử lý phù hợp tại dự thảo Nghị định.

2. Về nội dung Dự thảo Nghị định

Khoản 3 Điều 4 quy định về phân loại hợp tác xã trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ và các lĩnh vực khác: "c) Hợp tác xã quy mô nhỏ... có doanh thu của năm từ 5 tỷ đồng đến dưới 20 tỷ đồng... d) Hợp tác xã quy mô siêu nhỏ... có doanh thu của năm dưới 3 tỷ đồng". Như vậy, theo quy định trên thì hợp tác xã có doanh thu của năm từ 3 tỷ đồng đến dưới 5 tỷ đồng chưa được phân loại. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, rà soát các tiêu chí phân loại hợp tác xã trong lĩnh vực nêu trên, tránh bỏ sót một số trường hợp dẫn đến việc không thể phân loại hợp tác xã.

3. Về kỹ thuật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung Dự thảo Nghị định, căn cứ vào các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015¹, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016² và các văn

¹ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 sửa đổi, bổ sung ngày 18/6/2020;

² Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

HÓA TỐC
Đến trước ngày

bản pháp luật có liên quan để bảo đảm quy định thống nhất, hợp lý về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.

Ủy ban trân trọng phúc đáp Quý Bộ đề tổng hợp, hoàn thiện Dự thảo Nghị định, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định. /s/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Ủy ban (để b/c);
- Lưu: VT, PCKS. H4

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Cảnh Toàn

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2644/VHL-KHTC

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2023

V/v góp ý đối với dự thảo lần 02
hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết
một số điều và biện pháp thi hành
Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam có ý kiến như sau:

Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã nghiên cứu và thống nhất đối với dự thảo lần 02 hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 do Quý Bộ soạn thảo.

Trân trọng cảm ơn././ *M*

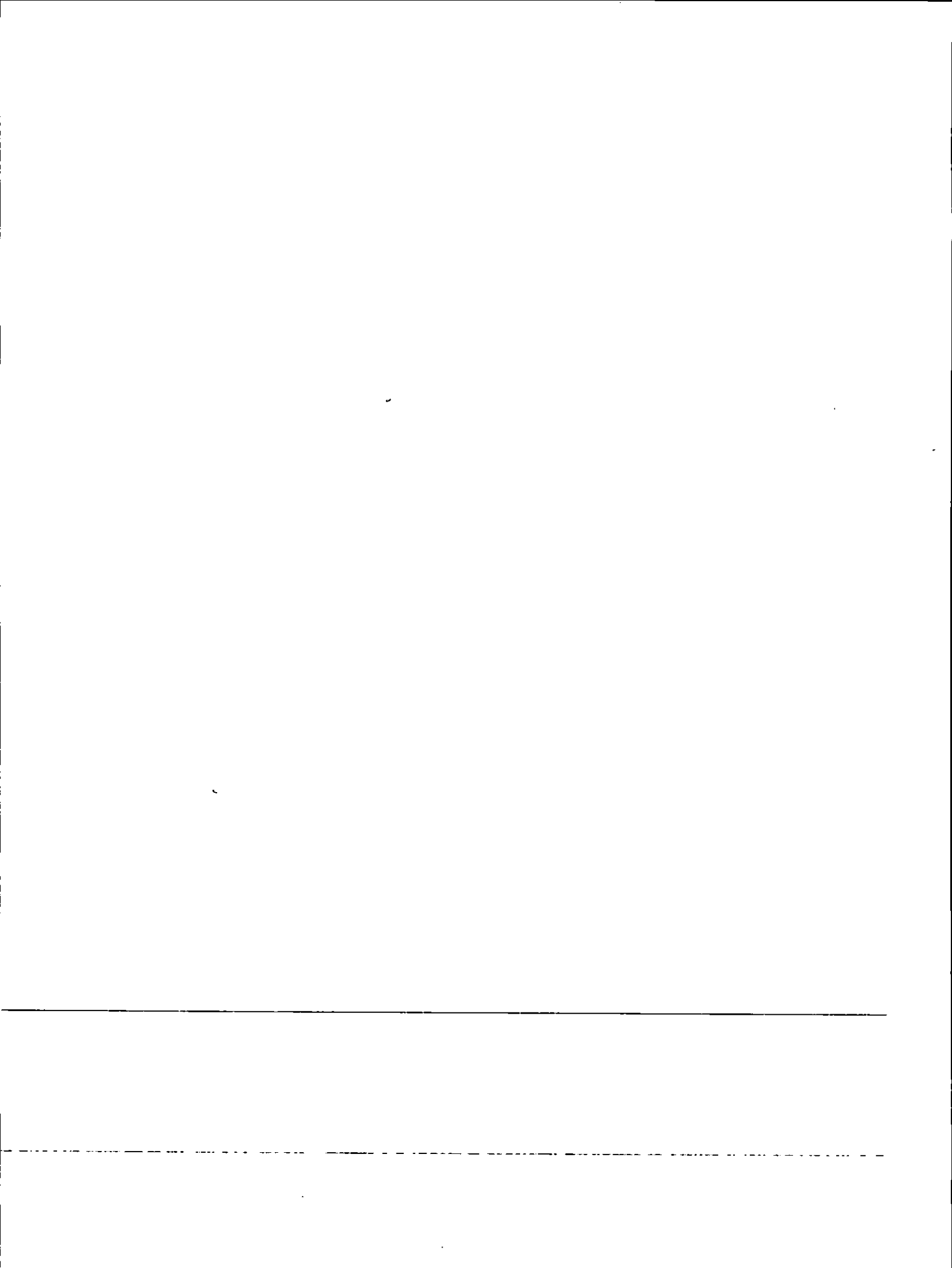
Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC. N.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trường Giang



ỦY BAN TRUNG ƯƠNG
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM

BAN THƯỜNG TRỰC

Số: 7082 / MTTW- BTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2023

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

ĐẾN Số: 546.18

Ngày: 30.10.2023

Chuyên:

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý đối với dự thảo lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, sau khi nghiên cứu dự thảo lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có ý kiến như sau:

I. Về dự thảo Tờ trình

Về cơ bản, Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thống nhất với dự thảo Tờ trình, tuy nhiên đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần làm rõ và sâu sắc hơn nữa sự cần thiết và căn cứ xây dựng Nghị định. Đặc biệt cần xác định rõ, cụ thể các chính sách hỗ trợ của nhà nước cho Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã; những tồn tại, bất cập, khó khăn trong quá trình thực thi chính sách cần được hướng dẫn trong dự thảo Nghị định.

II. Về dự thảo Nghị định

1. Tại Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

(1) *Về phạm vi điều chỉnh*: Đề nghị rà soát lại phạm vi dự thảo Nghị định cho đầy đủ, bao hàm hết các nội dung được Luật giao hướng dẫn. Qua rà soát đề nghị bổ sung các nội dung đã được Luật giao như việc thành lập, hoạt động của Tổ hợp tác (Điều 107).

(2) *Về đối tượng áp dụng*: Đề nghị cân nhắc tách thành một điều riêng cho phù hợp.

2. Tại Điều 3, Điều 4

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho rằng việc thiết kế Điều 3, Điều 4 tại Chương quy định chung là chưa phù hợp. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo thiết kế thành chương riêng hướng dẫn phân loại Hợp tác xã hoặc đưa xuống chương II cho phù hợp. Bởi lẽ, Luật Hợp tác xã đã giao Chính phủ quy định Chi tiết Điều 16, như vậy nội dung này được xác định là nội dung cần

được quy định, hướng dẫn cụ thể. Việc xác định Chương quy định chung trong Luật và Chương quy định chung trong Nghị định là hoàn toàn khác nhau.

3. Về Chương II, Chính sách hỗ trợ của Nhà nước về phát triển Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã.

(1) Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho rằng việc quy định đối tượng hỗ trợ vào từng Điều (từ Điều 6 đến Điều 12) là chưa phù hợp, bị trùng lặp và chưa bao hàm hết đối tượng được hỗ trợ. Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc nghiên cứu khái quát đối tượng được hỗ trợ, đồng thời chuyển quy định hướng dẫn về đối tượng được hỗ trợ vào điều được thiết kế riêng tại Chương I của dự thảo cho phù hợp.

(2) Khoản 1, Điều 15, dự thảo quy định mức hỗ trợ “ngân sách nhà nước hỗ trợ tối đa 100% kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ” là chưa phù hợp với chủ trương của Đảng là Nhà nước và Nhân dân cùng làm. Do đó, cần quy định mức hỗ trợ theo hướng mở.

(3) Điều 16. Quy trình đề xuất nhu cầu hỗ trợ, nội dung trong dự thảo đã bao hàm cả quy trình, thủ tục. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc, rà soát bổ sung cụ thể hơn các thủ tục cần thiết trong quá trình các cơ quan, tổ chức, cá nhân đề xuất hỗ trợ, đồng thời bổ sung tên mũ điều cụm từ “thủ tục”

4. Tại Chương IV, Tổ hợp tác

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc không nên quy định việc sửa đổi Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 về Tổ hợp tác vào dự thảo Nghị định, mà nên quy định trực tiếp, cụ thể vào dự thảo Nghị định, sau đó có những quy định về điều khoản chuyển tiếp, bãi bỏ hoặc ngưng các quy định tại các Điều mà Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 quy định.

Trên đây là ý kiến tham gia của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Xin kính gửi quý Bộ đề nghiên cứu, hoàn chỉnh văn bản.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch Đỗ Văn Chiến (để b/cáo);
- PCT-TTK Nguyễn Thị Thu Hà (để b/cáo);
- Các đ/c Phó Chủ tịch MTTW;
- Cục Kinh tế Hợp tác, Bộ KH&ĐT (để t/hợp);
- Lưu VT, BPT.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Công Thủy

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Số: 2290 -CV/TWĐT-TNNT

Hà Nội, ngày 02 tháng 11 năm 2023

"V/v góp ý dự thảo lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15"

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp công văn số 8308/BKHĐT-KTHT, ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin góp ý dự thảo lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh có một số ý kiến, cụ thể như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình

- Tại Mục II. "QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH": đề nghị nêu thành các bước và thời hạn thực hiện từng bước, những bước nào đã thực hiện thì cần có ghi chú lại để người xem dễ nhận biết là đã thực hiện đến bước nào.

- Tại Mục III. "NHỮNG NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH": đề nghị viết lại ngắn gọn, cô đọng hơn, không đưa nguyên các nội dung của Nghị định vào (hiện mục này đang là hơn 13 trang).

2. Đối với dự thảo Nghị định

Đề nghị bổ sung Phụ lục như đã nêu tại Điều 16.

Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, hoàn thiện.

Trân trọng.

Nơi nhận:

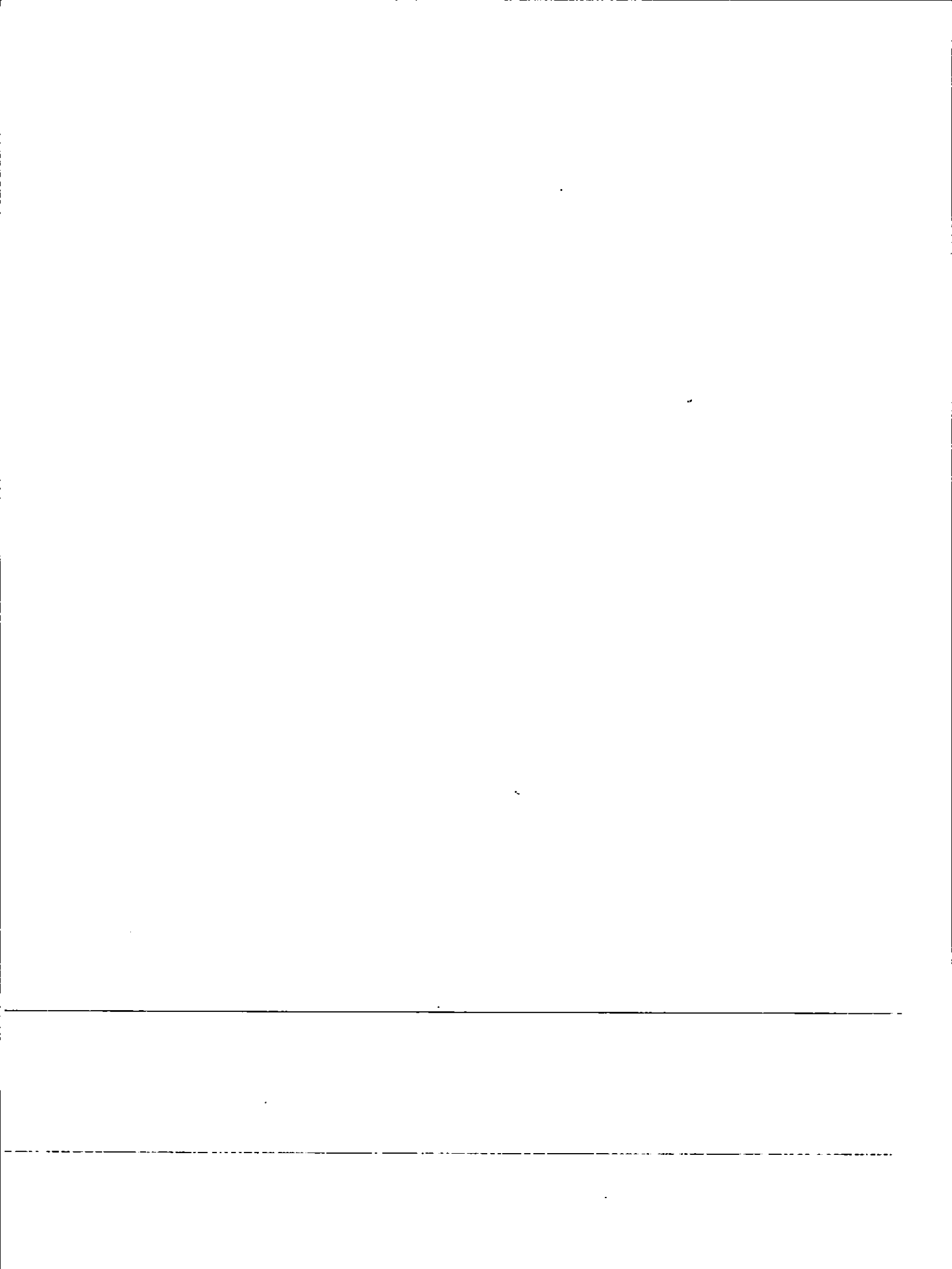
- Như kính gửi;
- BBT TW Đoàn;
- Lưu VP, TNNT.

TM. BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN

BÍ THƯ



Ngô Văn Cường



HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 449 /CCB-KT

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15.

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
ĐẾN	Số: ... 5.465.4
	Ngày: 30.10.2023
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Kế hoạch & Đầu tư Chuyên.
(Địa chỉ: Số 6B - Hoàng Diệu - Ba Đình - Hà Nội)

Hội Cựu chiến binh Việt Nam nhận được Công văn số 8308/BKHĐT-KTTH ngày 06/10/2023 về việc xin ý kiến dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15. Sau khi nghiên cứu, Hội Cựu chiến binh Việt Nam có ý kiến sau:

1. Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu làm rõ Điều 12 của dự thảo Nghị định về điều kiện, nguyên tắc tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được xem xét hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị

Lý do: Tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động và “thực hiện quản trị tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ”; mặt khác việc hỗ trợ phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị khi chuyển giao tài sản có thời hạn cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã liên quan đến Luật đất đai và Luật quản lý, sử dụng tài sản công; nhằm phòng ngừa sai phạm của cấp có thẩm quyền trong quá trình thực hiện hỗ trợ.

2. Đề nghị nghiên cứu làm rõ Điều 13 của dự thảo Nghị định về việc hỗ trợ thuê tổ chức kiểm toán độc lập khi hợp tác xã nhỏ và siêu nhỏ có nhu cầu... với kinh phí hỗ trợ từ 03 tỷ đồng trở lên.

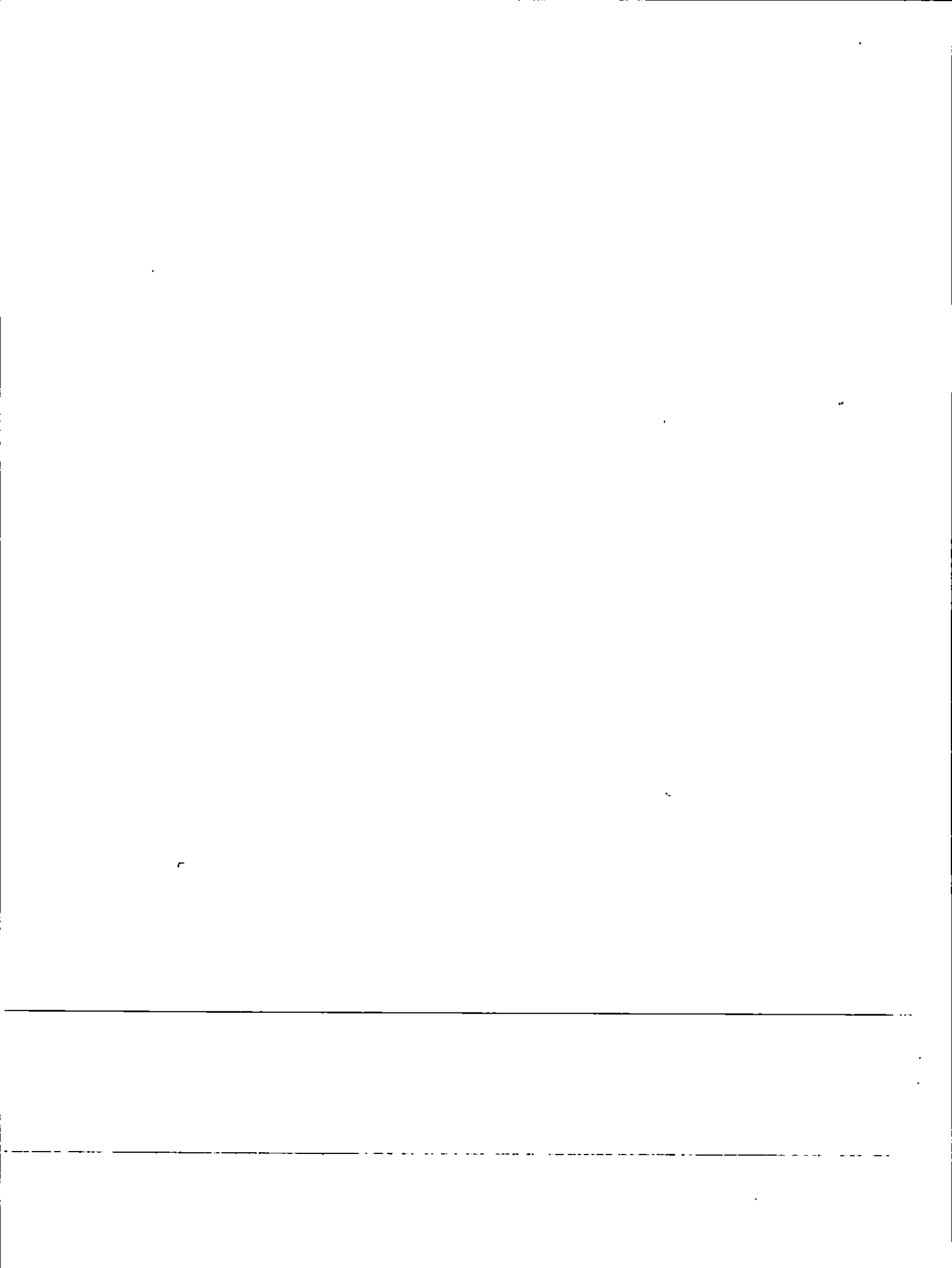
Lý do: Hoạt động kiểm toán đã có luật quy định nhằm bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động kinh tế; mặt khác hợp tác xã hoạt động và “thực hiện quản trị tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ”. Không nên quy định cụ thể mức kinh phí hỗ trợ, chỉ cần quy định điều kiện, nguyên tắc được xem xét hỗ trợ kinh phí thuê tổ chức kiểm toán độc lập khi hợp tác xã nhỏ và siêu nhỏ có nhu cầu.

Các nội dung khác Hội Cựu chiến binh Việt Nam nhất trí; đề nghị Bộ Kế hoạch & Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KTe; M03.





10/10/23

HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 180 /CCB-BPL

Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị định
quy định chi tiết một số điều và biện
pháp thi hành Luật Hợp tác xã

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

ĐỀ N Số: 5465.3...
Ngày: 30.10.2023.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư Chuyên:.....
Số và ký hiệu HS:.....

Qua nghiên cứu Tờ trình và Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã và một số văn bản kèm theo. Hội Cựu chiến binh Việt Nam đồng ý với những nội dung cơ bản của Tờ trình và dự thảo Nghị định và xin góp ý một số vấn đề cụ thể sau đây:

1. Điều 5 dự thảo quy định điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước (quy định chi tiết Điều 18 Luật Hợp tác xã). Khoản 1 quy định:

"1. Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được xem xét hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước khi đáp ứng các tiêu chí sau:

b) Có báo cáo tài chính năm trước liền kề được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập đối với nội dung chính sách hỗ trợ từ 03 tỷ đồng trở lên từ nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước hỗ trợ trực tiếp cho hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã"; Với nội dung quy định này có thể hiểu là với những nội dung chính sách hỗ trợ từ 3 tỷ đồng trở lên từ nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước mới cần có báo cáo tài chính năm trước liền kề được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán tài chính độc lập. Vậy, với những gói hỗ trợ dưới 3 tỷ đồng thì căn cứ vào báo cáo nào và có cần kiểm toán không. Đề nghị quy định rõ thêm về nội dung này.

2. Cũng tại Điều 5, khoản c) quy định đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ phải đáp ứng ít nhất một trong các tiêu chí sau tại thời điểm nộp đơn xin hưởng chính sách:

"- Số lượng thành viên tăng trong năm trước liền kề.

- Tỷ lệ giá trị giao dịch nội bộ tăng trong năm trước liền kề.

- Tỷ lệ trích lập quỹ chung không chia cao hơn so với mức tối thiểu quy định tại Điều 83 Luật Hợp tác xã hoặc phát triển tài sản chung không chia trong năm trước liền kề.

- Ít nhất 5% tổng số thành viên, người lao động được tham gia các lớp giáo dục, đào tạo, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn do hợp tác xã, liên hiệp hợp tác tự tổ chức hoặc do các cơ quan, đoàn thể, tổ chức khác tổ chức". Nếu chi đáp ứng một trong những tiêu chí trên là có thể nộp đơn xin hưởng chính sách hỗ trợ thì yêu cầu về tiêu chí quá đơn giản, có những nội dung đơn vị xin hỗ trợ có thể ngụy tạo một cách dễ dàng. Ví dụ tiêu chí ít nhất 5% tổng số thành viên, người lao động được tham gia các lớp giáo dục, đào tạo, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn do hợp tác xã, liên hiệp hợp tác tự tổ chức hoặc do các cơ quan, đoàn

tiêu chí tổng hợp để việc xem xét hỗ trợ có căn cứ hơn và hạn chế việc nhiều đơn vị đề nghị xem xét hỗ trợ khi điều kiện về kinh phí hỗ trợ của Nhà nước còn hạn hẹp.

3. Khoản 3 Điều 5 dự thảo quy định trường hợp nhiều hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp hồ sơ và cùng đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này, nhiều tổ hợp tác nộp hồ sơ và cùng đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều này thì lựa chọn hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác theo các tiêu chí ưu tiên sau: số lượng thành viên nhiều hơn; số lượng thành viên là người khuyết tật nhiều hơn; số lượng thành viên là đồng bào dân tộc thiểu số nhiều hơn; số lượng thành viên, người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và bảo hiểm xã hội tự nguyện nhiều hơn; có phụ nữ làm quản lý, có nhiều thành viên là nữ hoặc sử dụng nhiều lao động nữ hơn; hoạt động tại địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn theo quy định của Nhà nước; có hợp đồng hợp tác liên kết hình thành chuỗi giá trị, cụm liên kết ngành, gắn với kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức, nông nghiệp hữu cơ, thích ứng biến đổi khí hậu, chuyển đổi số vì mục tiêu phát triển bền vững; tổ chức hoặc tham gia các hoạt động lợi ích cộng đồng dân cư. Tiêu chí ưu tiên lựa chọn đối tượng hưởng chính sách cụ thể cho từng chính sách được thực hiện theo Chương trình tổng thể phát triển kinh tế tập thể trong từng giai đoạn do Thủ tướng Chính phủ quy định.

Với nội dung quy định như trên sẽ rất khó trong việc xác định đối tượng ưu tiên cụ thể vì một đối tượng có thể có nhiều tiêu chí ưu tiên thì việc xác định cụ thể như thế nào. Thứ hai là việc quy định "Tiêu chí ưu tiên lựa chọn đối tượng hưởng chính sách cụ thể cho từng chính sách được thực hiện theo Chương trình tổng thể phát triển kinh tế tập thể trong từng giai đoạn do Thủ tướng Chính phủ quy định" là quy định mang tính tùy nghi, không cụ thể, khi vận dụng dễ bị tùy tiện. Đề nghị nghiên cứu lại nội dung quy định này.

4. Điều 6 dự thảo quy định chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực (quy định chi tiết Điều 20 Luật Hợp tác xã). Nội dung khoản 1 quy định:

"1. Đối tượng hỗ trợ, gồm:

a) Thành viên, người lao động đang làm việc tại tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

b) Cán bộ chuyên trách và cán bộ kiêm nhiệm làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về kinh tế tập thể tại các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương.

c) Cán bộ của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, các hiệp hội, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội.

d) Viên chức, giảng viên về kinh tế tập thể trong các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp". Với quy định về đối tượng được hỗ trợ như trên là quá rộng trong đó có nhiều đối tượng không trực tiếp hoặc chỉ liên quan một phần nào đó đến hoạt động của các Hợp tác xã dẫn tới việc xem xét hỗ trợ không đúng trọng tâm cần hỗ trợ. Đề nghị tập trung quy định đối tượng hỗ trợ trọng tâm là thành viên, người lao động đang làm việc tại tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Nếu có mở rộng thêm thì chỉ thêm đối tượng là cán bộ chuyên trách làm nhiệm vụ quản lý nhà nước về kinh tế tập

thể tại các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương, cán bộ của hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

Trên đây là một số ý kiến của Hội Cựu chiến binh Việt Nam về Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã. Kính chuyển Ban soạn thảo Nghị định Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp. /.

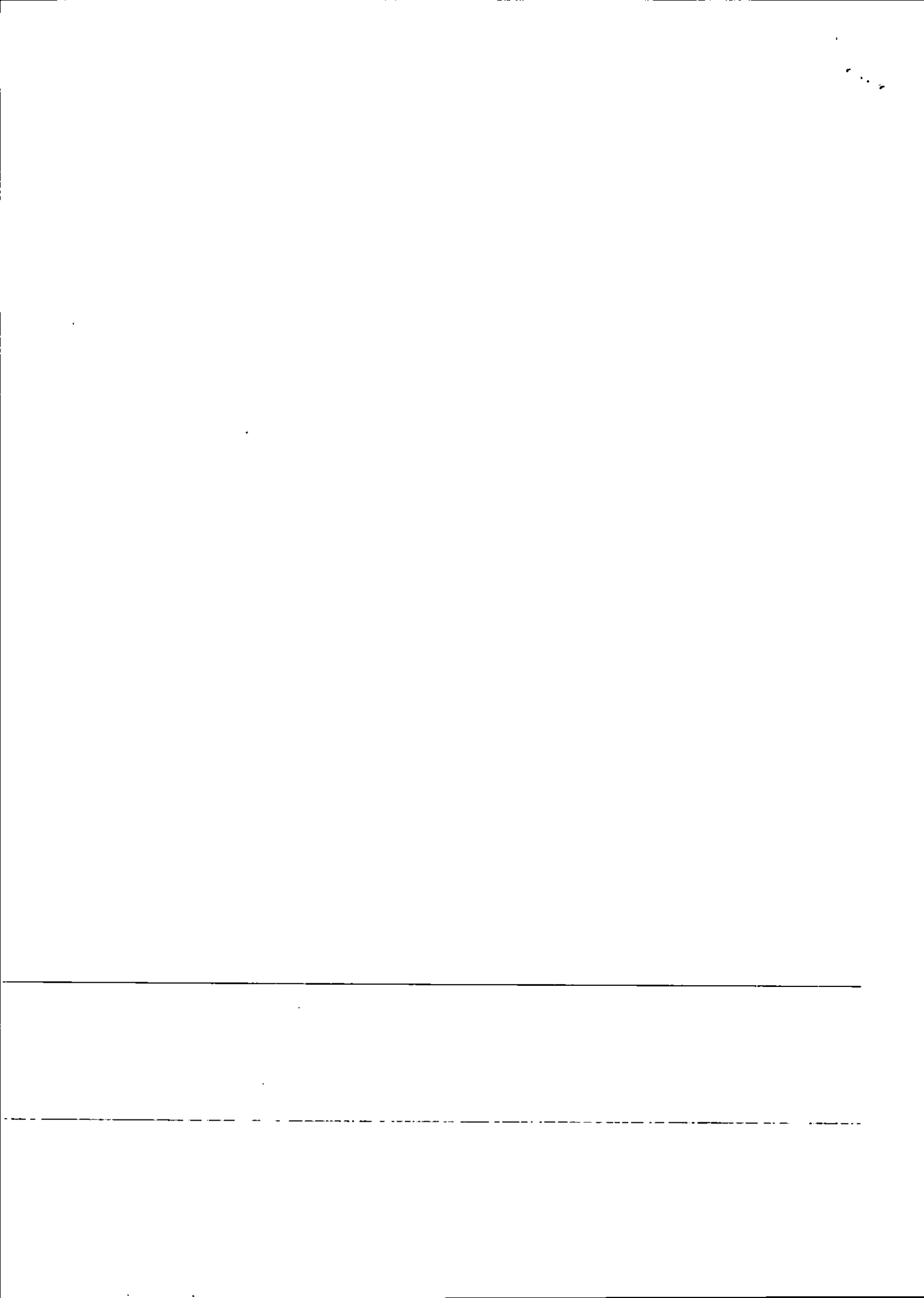
TL. CHỦ TỊCH HỘI CCB VIỆT NAM
TRƯỞNG BAN PHÁP LUẬT

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, PL, Tn 4b./.



Nguyễn Văn Hạnh



HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM
ĐOÀN CHỦ TỊCH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2665 /ĐCT-KT
V/v tham gia ý kiến góp ý Dự thảo
Hồ sơ xây dựng Nghị định chi tiết một số
điều và biện pháp thi hành Luật HTX
số 17/2023/QH15

Hà Nội, ngày 7 tháng 11 năm 2023

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
ĐẾN	Số: ... 56654 ... Ngày: 09.11.2023
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc lấy ý kiến dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật HTX số 17/2023/QH15 (Hồ sơ), Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (Hội) cơ bản nhất trí với bố cục, các nội dung trong dự thảo Hồ sơ và tham gia một số ý kiến cụ thể như sau:

1. Về dự thảo Tờ trình

- Đối với Chương 01: Đề nghị ban soạn thảo bổ sung nội dung thống nhất định nghĩa của hợp tác xã siêu nhỏ, nhỏ, vừa, lớn theo tiêu chí số lượng thành viên chính thức và giải trình cụ thể cơ sở để ban soạn thảo gộp chung 21 nhóm ngành kinh tế cấp 1 theo quy định của pháp luật thành 03 nhóm lĩnh vực hoạt động của hợp tác xã (HTX) tại dự thảo Nghị định.

- Đối với Chương 02: Đề nghị ban soạn thảo thống nhất cách thức đo lường (theo tỷ lệ hoặc số lượng cụ thể) của các tiêu chí bắt buộc đối với HTX được xem xét hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước về: *tăng trưởng số lượng thành viên trong năm trước liền kề; tỷ lệ giá trị giao dịch nội bộ tăng trong năm trước liền kề; tỷ lệ giá trị giao dịch nội bộ tăng trong năm trước liền kề*.

2. Về dự thảo Báo cáo việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã

- Tại phần II, nội dung mục tiêu cụ thể thứ hai, đề nghị sửa cụm từ "tạo cơ sở pháp lý để mọi cá nhân (không phân biệt giới tính) bình đẳng trong việc áp dụng pháp luật, tạo điều kiện để mọi cá nhân được tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội" thành "tạo cơ sở pháp lý để mọi cá nhân (không phân biệt giới tính) bình đẳng trước pháp luật nhằm tạo điều kiện để mọi cá nhân được tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội".

- Tại phần III, nội dung của mục 3, đề nghị sửa cụm từ "phụ nữ vẫn còn bị bất bình đẳng, phân biệt đối xử so với nam giới thành cụm từ "vẫn còn hiện tượng bất bình đẳng, phân biệt đối xử giữa nam giới và nữ giới".

3. Về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã

- Nhằm đảm bảo nội dung của Nghị định theo trình tự của khoản 1, khoản 2 điều 16 Luật HTX năm 2023, đề nghị ban soạn thảo sắp xếp thứ tự Điều 3. Phân loại hợp tác xã theo quy mô hoạt động (căn cứ theo tiêu chí số lượng thành viên chính thức và một trong hai tiêu chí về doanh thu hoặc tổng nguồn vốn); Điều 4. Phân loại hợp tác xã theo lĩnh vực hoạt động (căn cứ theo tiêu chí số lượng thành viên chính thức và các nhóm ngành kinh tế cấp 1).

- Đối với nội dung phân loại hợp tác xã theo lĩnh vực hoạt động, đề nghị lược bỏ cụm từ “bảo hiểm” trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ và lĩnh vực khác trong điểm c, khoản 1 điều 3 của dự thảo Nghị định. Lý do: hoạt động kinh doanh bảo hiểm chỉ quy định đối với doanh nghiệp bảo hiểm, chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài và tổ chức tương hỗ (theo quy định của khoản 2 điều 4 của Luật kinh doanh bảo hiểm ngày 16 tháng 6 năm 2022).

- Đối với các quy định tại điều 5, đề tránh trục lợi các chính sách hỗ trợ và thuận lợi cho công tác phân tích, lựa chọn các HTX xem xét hưởng chính sách hỗ trợ của nhà nước, đề nghị ban soạn thảo quy định cụ thể, lượng hóa các tiêu chí về số lượng thành viên và tỷ lệ giá trị giao dịch nội bộ.

- Đối với các quy định tại điều 7, đề nghị cung cấp một số thông tin cơ bản về hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã như: Tên, địa chỉ, số điện thoại, năm thành lập, tên người đại diện theo pháp luật ngành nghề kinh doanh, vốn điều lệ... để thuận tiện cho việc tìm kiếm, kết nối, chia sẻ thông tin trong hệ thống

- Đối với các quy định tại điều 17, đề nghị bổ sung hướng dẫn về cơ chế quản lý, phương pháp tính khấu hao tài sản máy móc, trang thiết bị được hỗ trợ của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong quá trình quản lý, sử dụng và trong trường hợp giải thể, sáp nhập để đảm bảo hiệu quả hỗ trợ.

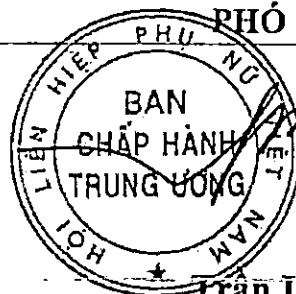
Trên đây là một số ý kiến tham gia dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật HTX số 17/2023/QH15 của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, kính đề nghị Quý Bộ tiếp thu, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, Ban KT.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Lan Phương

HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 6306 -CV/HNDTW

V/v tham gia ý kiến đối với
dự thảo Nghị định của Chính phủ
hướng dẫn Luật HTX 2013

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2023

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

ĐẾN Số: 60910
Ngày: 29.11.2023

Chuyên: Bộ Kế...

Phúc đáp Công văn số 9682/BKHĐT-KTHT ngày 17/11/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15; sau khi nghiên cứu dự thảo, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam có ý kiến như sau:

1. Dự thảo Nghị định được xây dựng công phu, cụ thể, chi tiết; nhất trí cao với nội dung dự thảo.

2. Để hoàn thiện hơn, đề nghị cân nhắc bổ sung một số quy định và hướng dẫn theo các nội dung sau:

- Quy định và hướng dẫn về tỷ lệ góp vốn tối đa đối với thành viên liên kết góp vốn của Hợp tác xã HTX, Liên hiệp hợp tác xã (LHHTX) nhằm hạn chế sự mất ổn định hoạt động của các tổ chức KTTT trong trường hợp thành viên rút khỏi tổ chức kinh tế tập thể (KTTT).

- Quy định bắt buộc về sử dụng sản phẩm hoặc dịch vụ của HTX, LHHTX đối với thành viên liên kết (cả góp vốn và không góp vốn) nhằm góp phần giúp tổ chức KTTT hoạt động ổn định, bền vững, hạn chế trục lợi chính sách.

- Quy định tỷ lệ về giá trị giao dịch nội bộ so với giao dịch bên ngoài của HTX, LHHTX nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu hoạt động và bản chất của tổ chức KTTT.

- Hướng dẫn về việc trả lại phần vốn góp khi thành viên tự nguyện rút khỏi tổ chức KTTT trong trường hợp thành viên góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng đất hoặc bằng tài sản khi ra nhập tổ chức KTTT.

- Hướng dẫn về huy động vốn từ thành viên (Khoản 1 Điều 79) thay thế cho hoạt động tín dụng nội bộ trong HTX, LHHTX (Điều 83) trong trường hợp các hợp đồng tín dụng nội bộ đã được ký trước ngày 01/01/2024 có thời hạn dài hoặc rất dài.

- Hướng dẫn và giải thích cụ thể Khoản 1, Điều 81 (HTX, LHHTX được thành lập doanh nghiệp nhằm mục tiêu hỗ trợ hoạt động, liên kết, tiêu thụ, sử dụng sản phẩm, dịch vụ của HTX, LHHTX) và Khoản 4 Điều 81 (Doanh nghiệp được thành lập không được trở thành thành viên chính thức, thành viên liên kết góp vốn của HTX, LHHTX đó) vì việc thành lập doanh nghiệp (thông qua góp vốn) và doanh nghiệp thực hiện mục tiêu hỗ trợ hoạt động của HTX, LHHTX thì đương nhiên doanh nghiệp là thành viên của HTX, LHHTX theo Luật HTX 2023.

- Hướng dẫn chi tiết thực hiện Khoản 4 Điều 115 (đối với HTX đã thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần và doanh nghiệp được thành lập góp

lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần và doanh nghiệp được thành lập, góp vốn, mua cổ phần là thành viên của HTX đó không được tăng tỷ lệ phần vốn góp hoặc cổ phần kể từ...) nhằm hạn chế, giảm dần và chấm dứt tình trạng sở hữu chéo giữa HTX, LHHTX với doanh nghiệp được thành lập hoặc góp vốn, mua cổ phần để trở thành thành viên của HTX, LHHTX.

- Hướng dẫn chi tiết về xử lý tài sản chung không chia, quỹ chung không chia (nếu có) trong trường hợp HTX, LHHTX giải thể và nguồn hình thành tài sản chung không chia, quỹ chung không chia từ kết quả hoạt động của tổ chức KTTT (như trích lập hàng năm, thu từ giao dịch nội bộ và giao dịch bên ngoài, từ doanh nghiệp được thành lập, từ góp vốn của thành viên, từ mua cổ phần...).

Trên đây là một số ý kiến tham gia vào dự thảo Nghị định, trân trọng gửi đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, hoàn thiện./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực TW Hội (để b/cáo);
- Lưu BKT, VP.

T/L BAN THƯƠNG VỤ
CHÍNH VĂN PHÒNG
BAN
CHẤP HÀNH
TRUNG ƯƠNG
Nguyễn Hồng Hải



Số: 862/LMHTXVN-CSPT

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo 2
Hồ sơ xây dựng Nghị định quy
định chi tiết một số điều và biện
pháp thi hành Luật HTX
số 17/2023/QH15

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phức đáp công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến dự thảo 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật HTX số 17/2023, Liên minh HTX Việt Nam tham gia ý kiến như sau:

1. Tại Điều 3. Căn cứ phân loại lĩnh vực hoạt động của Hợp tác xã

- Điểm b, Khoản 1 bổ sung “Công nghiệp tiêu thủ công nghiệp”.

- Sửa đổi, bổ sung tại điểm c, Khoản 1 như sau: “Lĩnh vực thương mại-dịch vụ và lĩnh vực khác gồm các ngành: Bán buôn và bán lẻ, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác; vận tải kho bãi; *dịch vụ du lịch*; dịch vụ lưu trú và ăn uống; thông tin và truyền thông; hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm; kinh doanh bất động sản; hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ; hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ; giáo dục và đào tạo; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội; nghệ thuật vui chơi và giải trí; *quản lý và kinh doanh chợ truyền thống*; hoạt động dịch vụ khác; hoạt động làm thuê các công việc trong các hộ gia đình, sản xuất sản phẩm vật chất và dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình”.

- Đưa nội dung khoản 2, 3 vào Điều 2 - “Giải thích từ ngữ” tại Nghị định này.

2. Tại Điều 5. Điều kiện hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước

- Điểm c, Khoản 1 đề nghị sửa đổi: “*Tỷ lệ trích lập quỹ chung không chia cao hơn so với mức tối thiểu quy định tại Điều 84 Luật Hợp tác xã hoặc phát triển tài sản chung không chia trong năm trước liền kề*”, do quỹ chung không chia được quy định tại Điều 84 Luật Hợp tác xã.

- Đề nghị bổ sung điều kiện về quy mô HTX, LHHTX vào điều kiện thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

- Tại nội dung khoản 3, đề nghị xây dựng thứ tự ưu tiên của các tiêu chí.

- Tại Khoản 4 đề nghị các thông tin của các HTX, LHHTX, THT phải có sự xác nhận của chính quyền địa phương.

3. Điểm d, Khoản 1, Điều 6. Chính sách hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, sửa đổi như sau: “Viên chức, giảng viên về kinh tế tập thể trong các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp nghiên cứu về kinh tế tập thể”.

4. Điều 7. Chính sách hỗ trợ thông tin

- Tại Khoản 1 đề nghị bổ sung “*Hệ thống Liên minh HTX Việt Nam*” vào đối tượng hỗ trợ.

- Đưa nội dung tại Điểm a Khoản 2 vào Điều 2. Giải thích từ ngữ.

5. Điểm a, Khoản 2, Điều 9. Chính sách hỗ trợ nhân rộng mô hình HTX, LHHTX hoạt động hiệu quả, sửa đổi như sau: “Ưu tiên hỗ trợ (*nâng cao trình độ nhân lực, hỗ trợ máy móc thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh, hỗ trợ vốn vay ưu đãi...*), đầu tư để củng cố, hoàn thiện các HTX, LHHTX hoạt động hiệu quả”.

6. Điều 10. Chính sách hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đề nghị bổ sung nội dung hỗ trợ sau: “Hỗ trợ THT, HTX, LHHTX đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; xây dựng mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính; đổi mới công nghệ, tiếp nhận, cải tiến, hoàn thiện, làm chủ công nghệ thông qua các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, tư vấn.”

- Sửa đổi điểm d như sau: “Hỗ trợ kinh phí không thu tiền sử dụng một số phần mềm, ứng dụng phục vụ sản xuất kinh doanh do Nhà nước phát triển”.

7. Điều 11. Chính sách hỗ trợ tiếp cận và nghiên cứu thị trường

- Điểm a Khoản 2, đề nghị bỏ cụm từ “THT, HTX, LHHTX” do đã đề cập tại Khoản 1 - “Đối tượng hỗ trợ”

- Sửa đổi Điểm b, Khoản 2 như sau: “Hỗ trợ kinh phí tham gia các hội chợ, triển lãm, diễn đàn trong và ngoài nước; chương trình xúc tiến thương mại”.

8. Điểm a, Khoản 2, Điều 12. Chính sách hỗ trợ phát triển kết cấu hạ tầng, trang thiết bị, đề nghị đưa “nội dung hỗ trợ trụ sở HTX, LHHTX” xuống điểm d, Khoản 2 Điều này để đảm bảo phù hợp với nội dung dự thảo Nghị định.

9. Điểm b, Khoản 2, Điều 13. Chính sách hỗ trợ tư vấn, tài chính và đánh giá rủi ro, sửa đổi như sau: “Nhà nước hỗ trợ kinh phí cho tổ chức đại diện, hệ thống Liên minh HTX Việt Nam trong việc thực hiện đánh giá rủi ro, tư vấn tài chính; tư vấn kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ cho THT, HTX, LHHTX thông qua đề án, chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với cấp

quản lý ngân sách". Và bổ sung nội dung: "Nhà nước hỗ trợ hệ thống Liên minh HTX Việt Nam thành lập đơn vị và kinh phí hoạt động để đánh giá rủi ro, tư vấn tài chính; tư vấn kiểm soát nội bộ, tư vấn kiểm toán nội bộ cho THT, HTX, LHHTX".

10. Điểm a, Khoản 2, Điều 14. Chính sách hỗ trợ hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, sửa đổi như sau: "Hỗ trợ vốn, giống, máy móc, trang thiết bị ứng dụng khoa học và công nghệ khi THT, HTX, LHHTX sản xuất theo chuỗi liên kết chuyên đổi sang sản xuất bền vững, nông nghiệp hữu cơ, thích ứng với biến đổi khí hậu theo các đề án, chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với cấp quản lý ngân sách".

11. Điều 16. Quy trình đề xuất nhu cầu hỗ trợ

- Tại Khoản 1, sửa đổi như sau: "THT, HTX, LHHTX gửi hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ tới cơ quan có thẩm quyền và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi THT, HTX, LHHTX đặt trụ sở chính".

- Tại Khoản 4, sửa đổi như sau: "Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, thực hiện hỗ trợ. Trường hợp không có điều kiện trực tiếp hỗ trợ, trước ngày 30 tháng 5 hằng năm Ủy ban nhân dân xã tổng hợp nhu cầu của các THT, HTX, LHHTX trên địa bàn, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp chung gửi các cơ quan liên quan có thẩm quyền làm căn cứ để xem xét và hỗ trợ".

12. Khoản 5, Điều 17. Tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ, đề nghị bổ sung nội dung: "Định kỳ hằng năm, UBND cấp xã phải tổng hợp, báo cáo đến UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan về việc thực hiện chính sách hỗ trợ các HTX, LHHTX, THT trên địa bàn phụ trách. Việc hỗ trợ chính sách cho các HTX, LHHTX, THT phải được thông báo công khai đến các cơ quan chức năng có liên quan để đảm bảo quy định tại Khoản 4 Điều này".

13. Điều 19. Hoạt động cho vay nội bộ trong HTX, LHHTX

- Đề nghị xem xét lại lãi suất cho vay thành viên, do Ngân hàng Chính sách Xã hội không có lãi suất cho vay thương mại, đồng thời Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho vay rất nhiều chương trình tín dụng với lãi suất ưu đãi.

- Tại Khoản 6, đề nghị sửa đổi như sau: "Việc cho thành viên vay vốn có bảo đảm bằng tài sản hoặc không phải bảo đảm bằng tài sản và biện pháp xử lý tài sản bảo đảm tiền vay để thu hồi nợ do **hội đồng quản trị** trình Đại hội thành viên quyết định, phù hợp với quy định của pháp luật dân sự", do hội đồng quản trị là cơ quan quản lý HTX.

- Tại Khoản 9, đề nghị điều chỉnh mức phải trích của số tiền chênh lệch giữa thu lãi cho vay và chi phí thực tế của hoạt động cho vay từ 50% xuống 30% để HTX có thêm nguồn vốn khác để hoạt động.

14. Điều 20, Giao dịch nội bộ và thu nhập từ giao dịch nội bộ của HTX, LHHTX. Đề nghị: Chuyển nội dung của Khoản 4 vào Khoản 3 và bố cục lại nội dung Khoản 3 cho phù hợp; và chuyển nội dung của Khoản 6 vào Điều 19. Hoạt động cho vay nội bộ trong HTX, LHHTX.

15. Khoản 4, Điều 21. Xử lý quỹ chung không chia, tài sản chung không chia theo nguồn hình thành khi HTX, LHHTX giải thể, phá sản quy định "Đối với quỹ chung không chia có nguồn hình thành từ hỗ trợ của Nhà nước thì HTX, LHHTX bán giao cho cơ quan có thẩm quyền để chuyển vào ngân sách nhà nước cùng cấp", đề nghị cần cụ thể tên cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là ý kiến tham gia của Liên minh HTX Việt Nam đối với dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Chủ tịch LMHTXVN (để b/c);
- Lưu: VT, CSPT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Cường

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1696 /BGTVT-VT

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2024

V/v tham gia góp ý đối với dự thảo xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 (lần 2)

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Giao thông vận tải nhận được công văn số 1044/BKHĐT-KTHT ngày 07 tháng 02 năm 2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia góp ý đối với dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15.

Ngày 03 tháng 11 năm 2023, Bộ Giao thông vận tải đã có văn bản số 12498/BGTVT-VT về việc tham gia ý kiến đối với Hồ sơ xây dựng quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15. Đối với dự thảo xin ý kiến lần 2 Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, Bộ Giao thông vận tải không có ý kiến bổ sung.

Bộ Giao thông vận tải đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp. / *reus*

Nơi nhận:

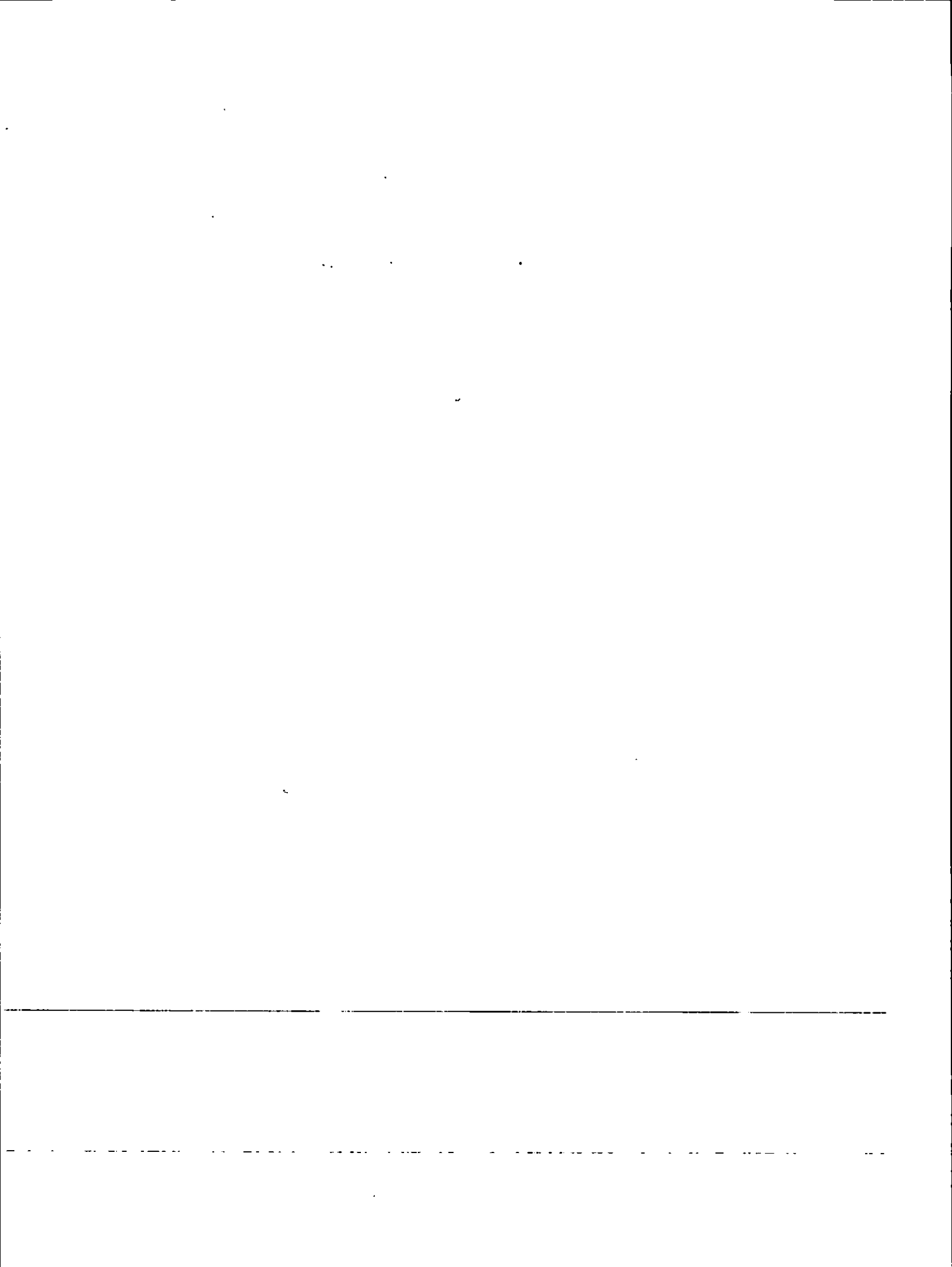
- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Bộ;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu VT, VTài.

KT. BỘ TRƯỞNG

PHỤ TRƯỞNG



Nguyễn Xuân Sang



BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 817 /BNV-PC

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2024

V/v tham gia ý kiến Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời Công văn số 1044/BKHĐT-KTHT ngày 07/02/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị tham gia ý kiến Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã, Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

Ngày 31/10/2023, Bộ Nội vụ có Công văn số 6312/BNV-PC tham gia ý kiến Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã theo đề nghị tại Công văn số 8308/BKHĐT-KTHT ngày 06/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tuy nhiên, qua nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị định, Bộ Nội vụ nhận thấy nội dung dự thảo văn bản còn chưa tiếp thu đầy đủ ý kiến của Bộ Nội vụ như quy định về chế độ chính sách về tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức (tại khoản 2, khoản 3 Điều 7 và khoản 7 Điều 17); quy định tổ chức, bộ máy (tại điểm b khoản 5 Điều 17).... Vì vậy, đề nghị rà soát, nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định.

Trên đây là ý kiến tham gia của Bộ Nội vụ để Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp theo quy định./.

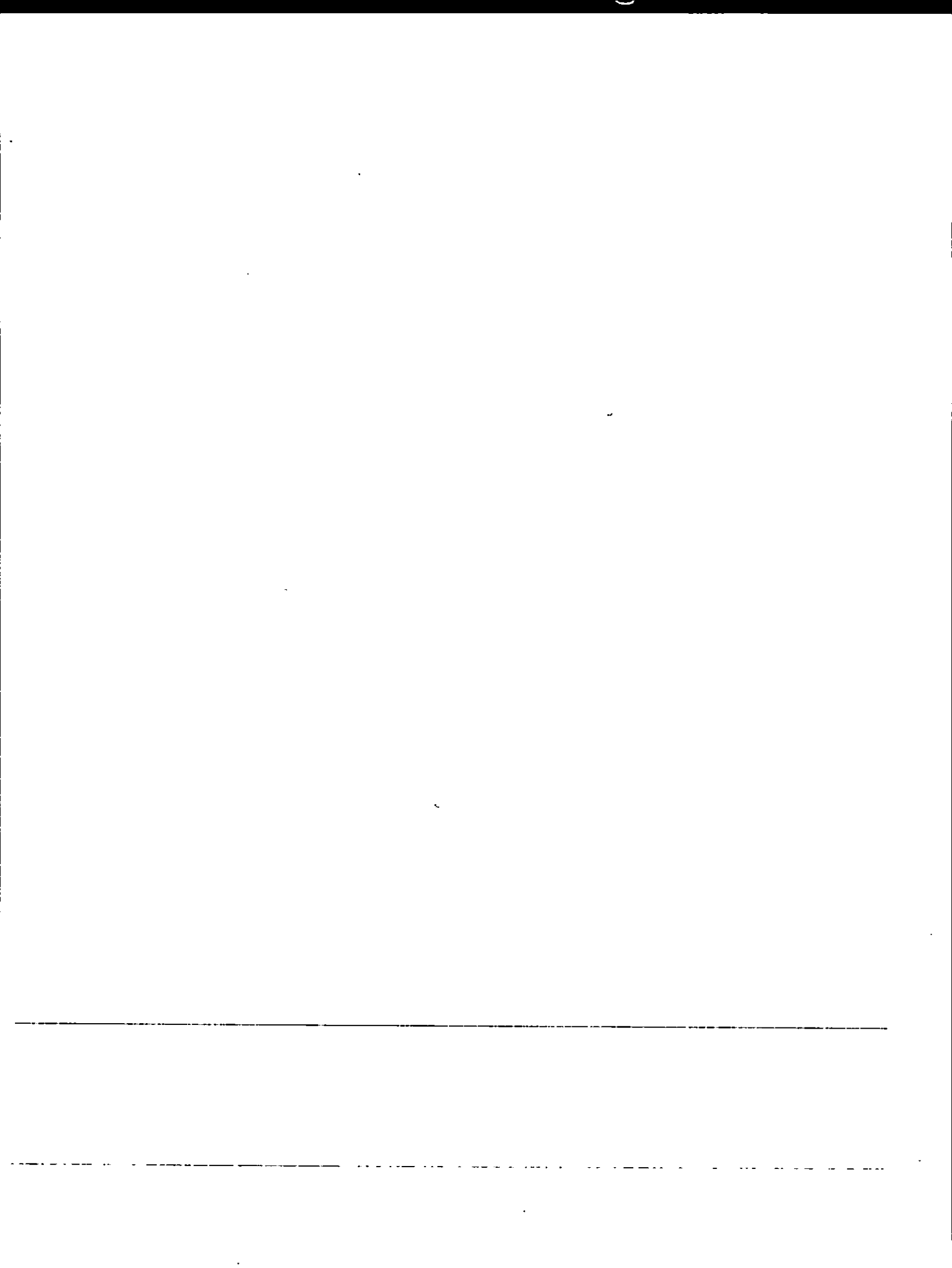
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng để (b/cáo);
- TTr Triệu Văn Cường;
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Triệu Văn Cường





Cơ quan: Bộ Quốc phòng
Thời gian ký: 21.02.2024
15:36:13 +07:00

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *611P* /BQP-KHĐT

Hà Nội, ngày *21* tháng 02 năm 2024

V/v tham gia ý kiến lần 2 dự thảo
Nghị định quy định chi tiết một số
điều của Luật Hợp tác xã số
17/2023/QH15

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

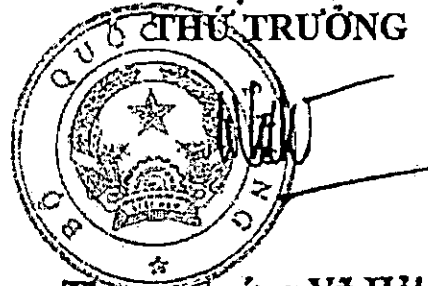
Phúc đáp Văn bản số 1044/BKHĐT-ĐTNN ngày 07/02/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến lần 2 dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, Bộ Quốc phòng thống nhất với dự thảo Nghị định do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì soạn thảo.

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp. *Handwritten signature*

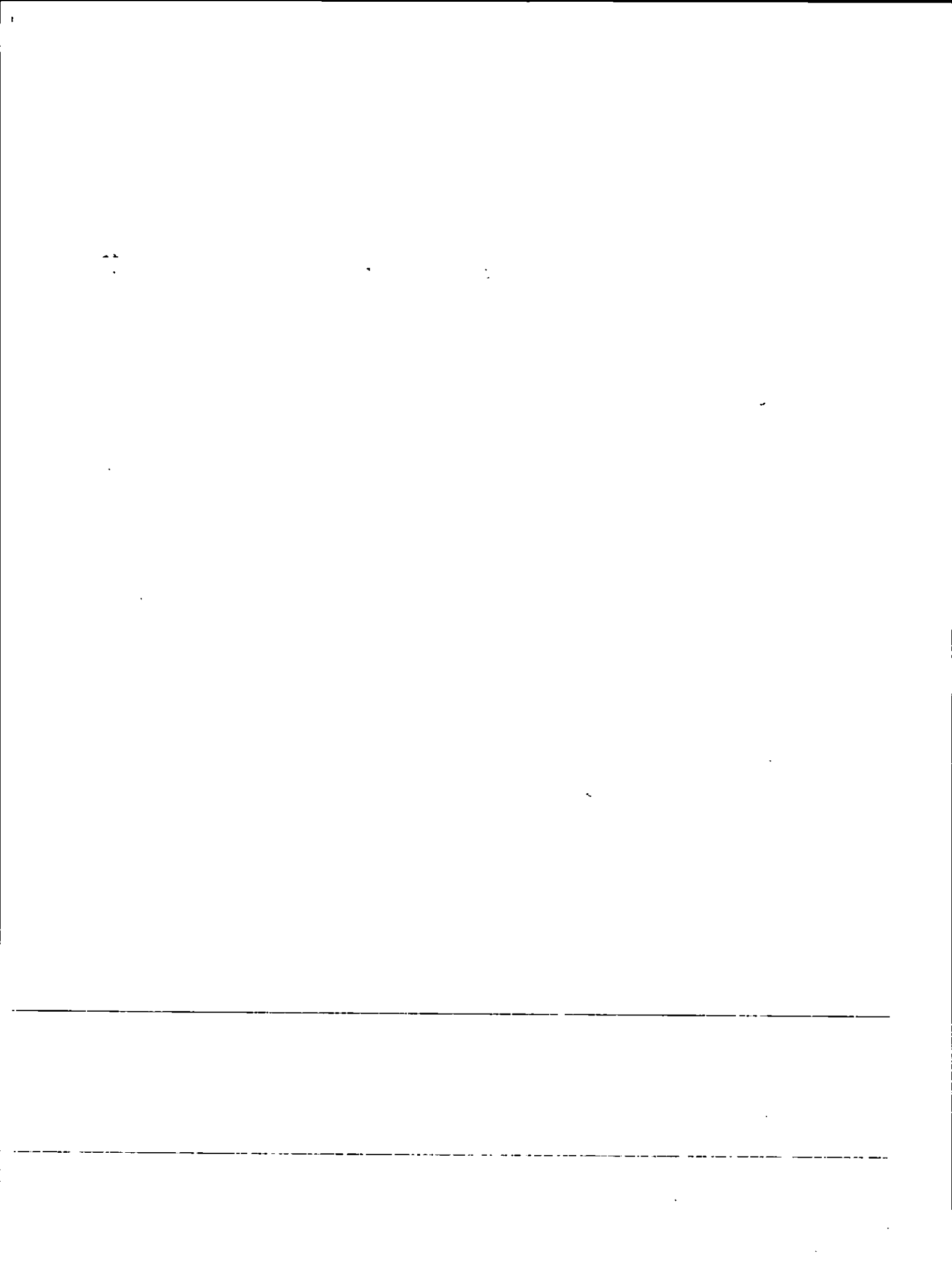
Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Kế hoạch và Đầu tư/BQP;
- Lưu: VT, PC. Tr.Thông04.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Thượng tướng Vũ Hải Sản



BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 599 /BT-TT-PC

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ xây dựng
Nghị định quy định chi tiết một số điều
của Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2024

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp công văn số 1044/BKHĐT-KTHT ngày 07/02/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến lần 2 đối với dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Bộ Thông tin và Truyền thông đã nghiên cứu và nhất trí với hồ sơ xây dựng Nghị định nêu trên.

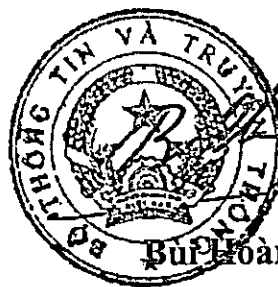
Bộ Thông tin và Truyền thông kính gửi Quý Bộ để tổng hợp và thực hiện các thủ tục theo quy định.

Trân trọng./.

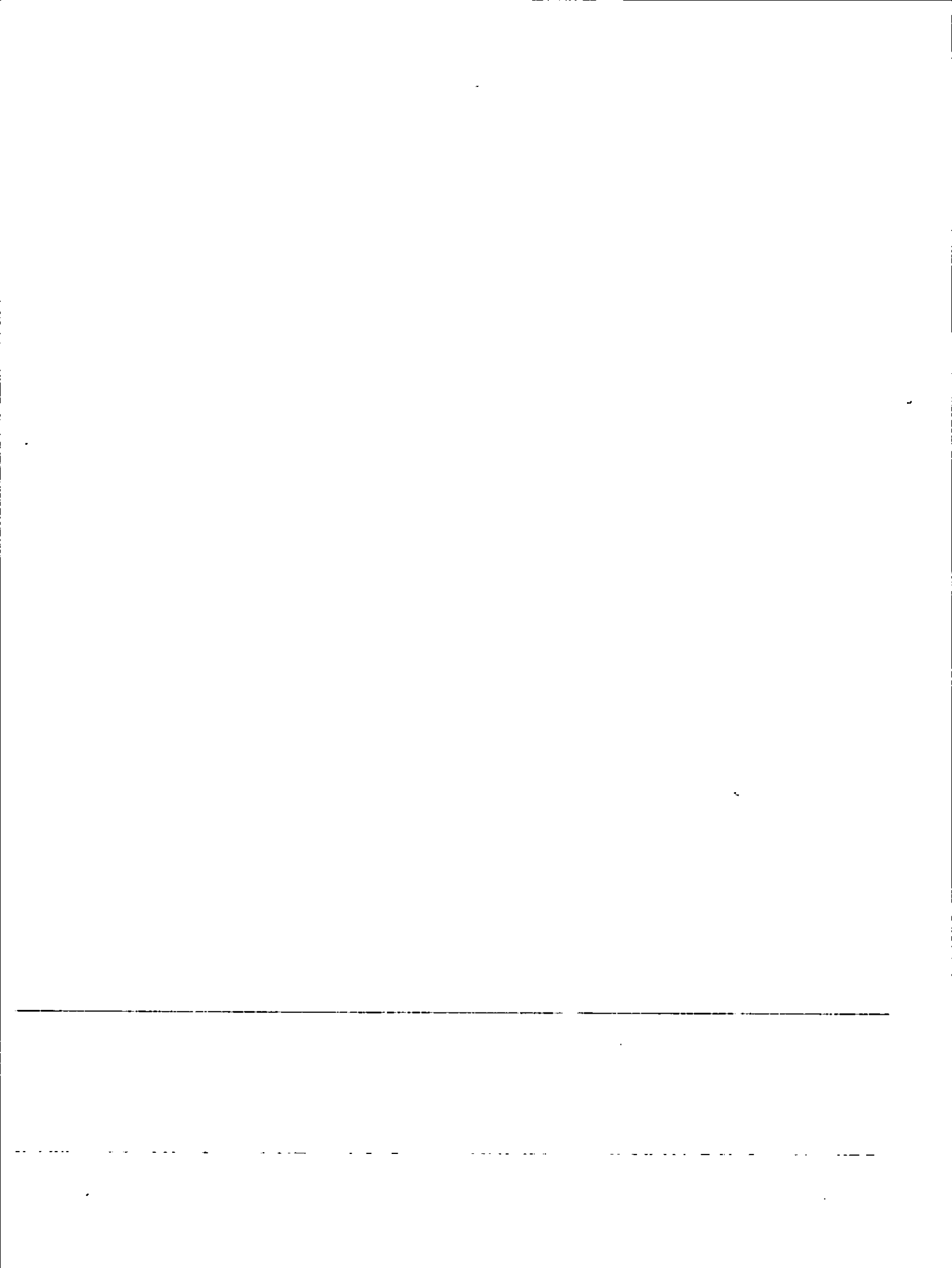
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Bùi Hoàng Phương;
- Lưu: VT, PC, PTH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Bùi Hoàng Phương





Bộ Xây dựng
21-02-2024
16:49:59 +07:00

BỘ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 714 /BXD-KHTC

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2024

V/v tham gia ý kiến lần 2 đối với dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 1044/BKHĐT-KTHT ngày 07/02/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến lần 2 đối với dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15. Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng không có ý kiến bổ sung đối với dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trên đây là ý kiến lần 2 của Bộ Xây dựng đối với dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Chính phủ.

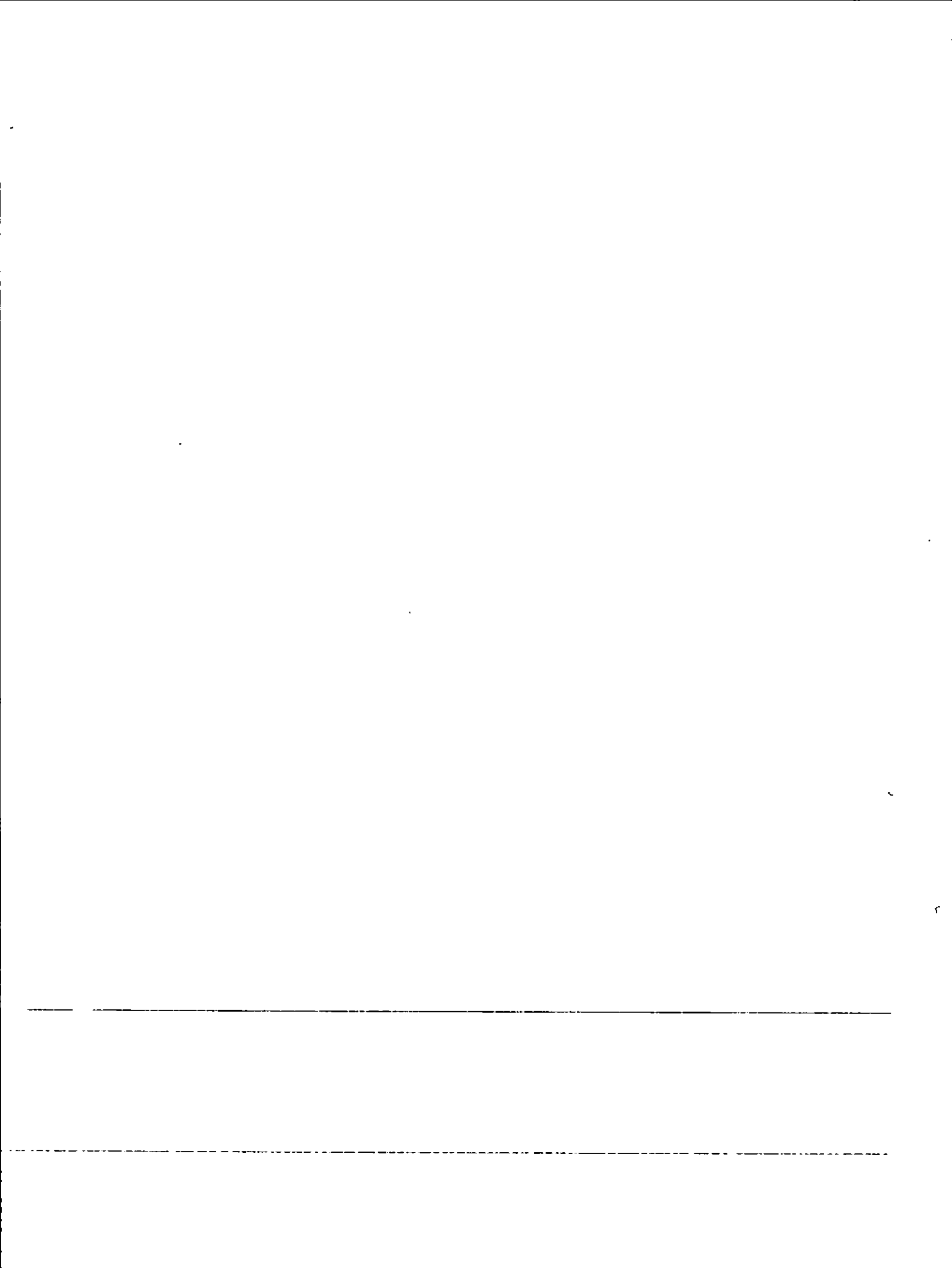
Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Lưu: VT, KHTC (LH2b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG.



Bùi Hồng Minh



BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 403 /BHXH-PC

Hà Nội, ngày 19 tháng 02 năm 2024

V/v TGYK hồ sơ xây dựng ND quy định
chi tiết một số điều của Luật HTX

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhận được công văn số 1044/BKHĐT-KTHT ngày 07/02/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến lần 2 đối với dự thảo hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15. Sau khi nghiên cứu, Bảo hiểm xã hội Việt Nam nhất trí với dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định nêu trên.

Kính gửi Quý Bộ để tổng hợp chung./.

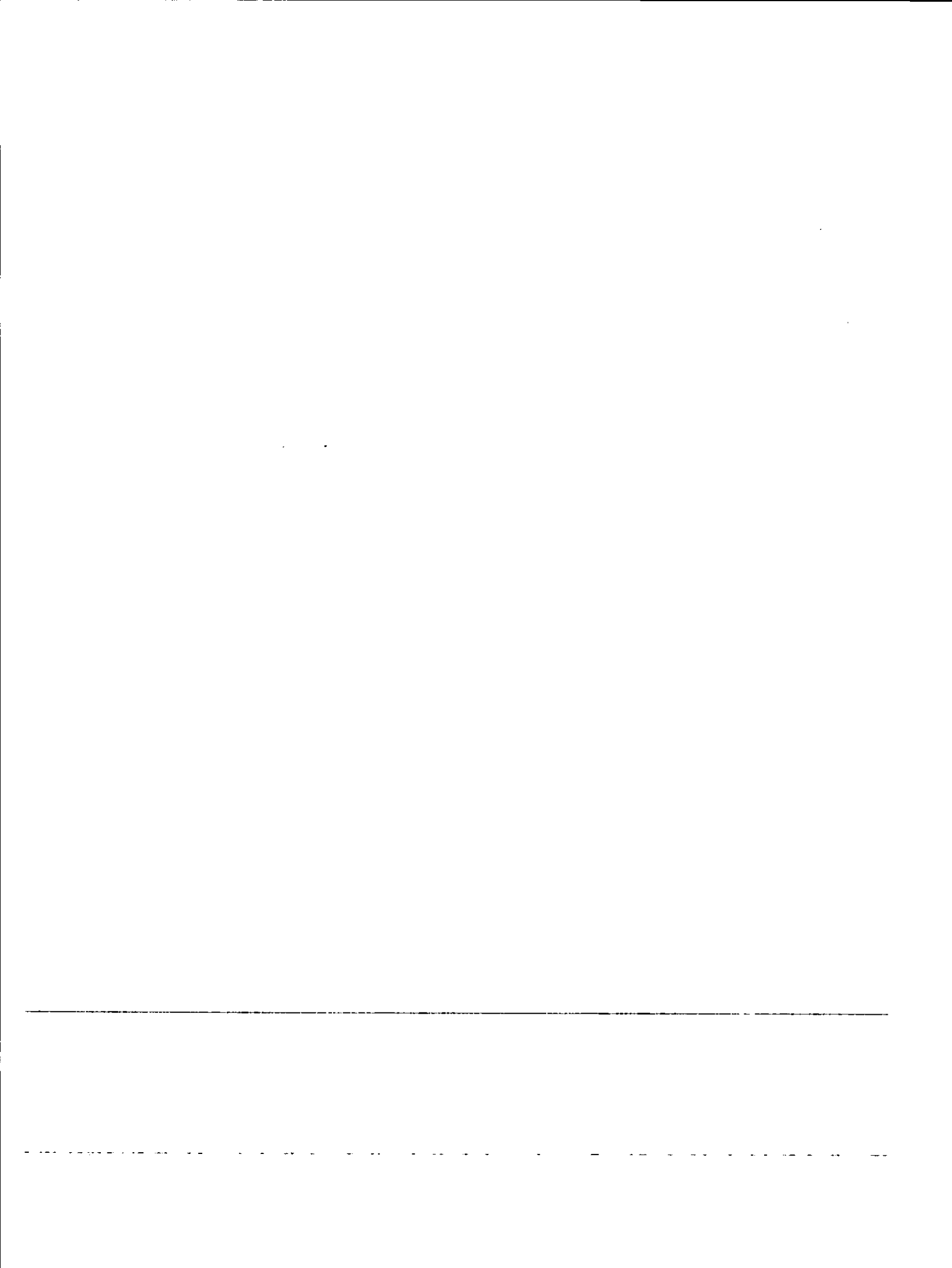
Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Chu Mạnh Sinh



(CTHT)

ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 359/TNVN-VP
V/v góp ý dự thảo Hồ sơ xây dựng
Nghị định quy định chi tiết một số
điều của Luật Hợp tác xã số
17/2023/QH15

Hà Nội, ngày 19 tháng 02 năm 2024

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
ĐẾN	Số: ... 21.29
	Ngày: 21.02.2024
Chuyên:	
Số và ký hiệu HS:	

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Đài Tiếng nói Việt Nam (Đài TNVN) nhận được Công văn số 1044/BKHĐT-KTHT, ngày 07/02/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị góp ý kiến lần 2 dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15.

Sau khi nghiên cứu, Đài TNVN nhất trí với dự thảo Nghị định trên do Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì xây dựng và không có ý kiến khác.

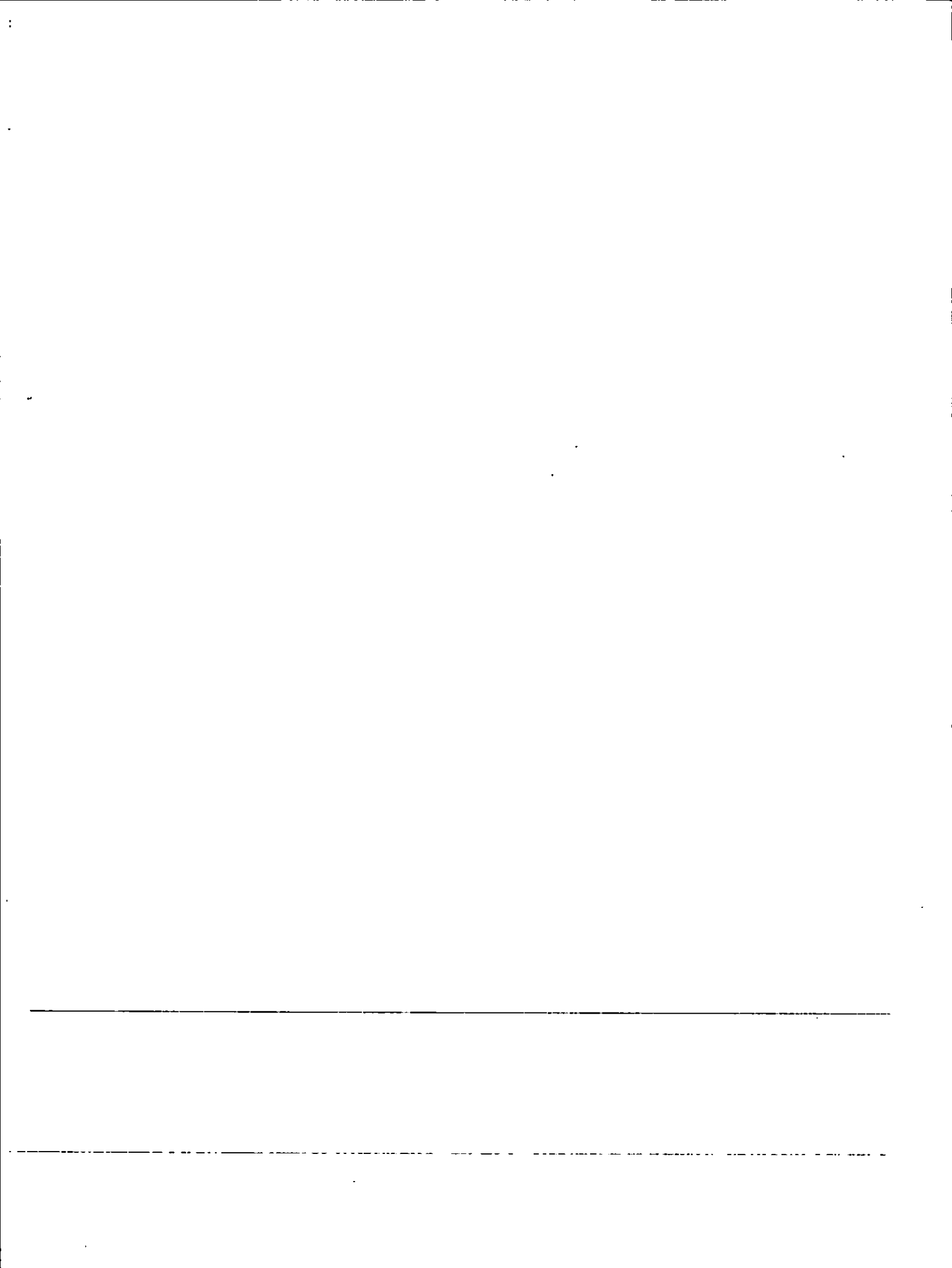
Trân trọng./

Nơi nhận/

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Chánh Văn phòng;
- Lưu: VT, VP (KTPC).



Ngô Minh Hiền



**THÔNG TẤN XÃ
VIỆT NAM**

Số: 167 /TTX-VP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 15 tháng 02 năm 2024

V/v tham gia ý kiến vào dự thảo lần 2 hồ sơ
xây dựng Nghị định quy định chi tiết một
số điều của Luật Hợp tác xã số
17/2023/QH15.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Phúc đáp Công văn số 1044/BKHĐT-KTHT ngày 07/02/2024 về việc xin ý kiến lần 2 đối với dự thảo Hồ sơ xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15;

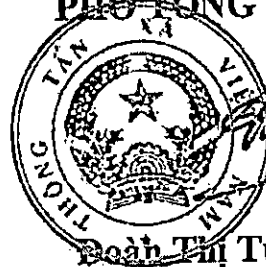
Sau khi nghiên cứu, Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN) nhận thấy dự thảo đã bám sát nội dung quy định tại Luật Hợp tác xã để tạo hành lang pháp lý đồng bộ, thuận lợi qua đó thúc đẩy các tổ chức kinh tế hợp tác phát triển; bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Trên cơ sở đó, TTXVN nhất trí với nội dung dự thảo và không có ý kiến khác. Xin gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp chung. / *Tha*

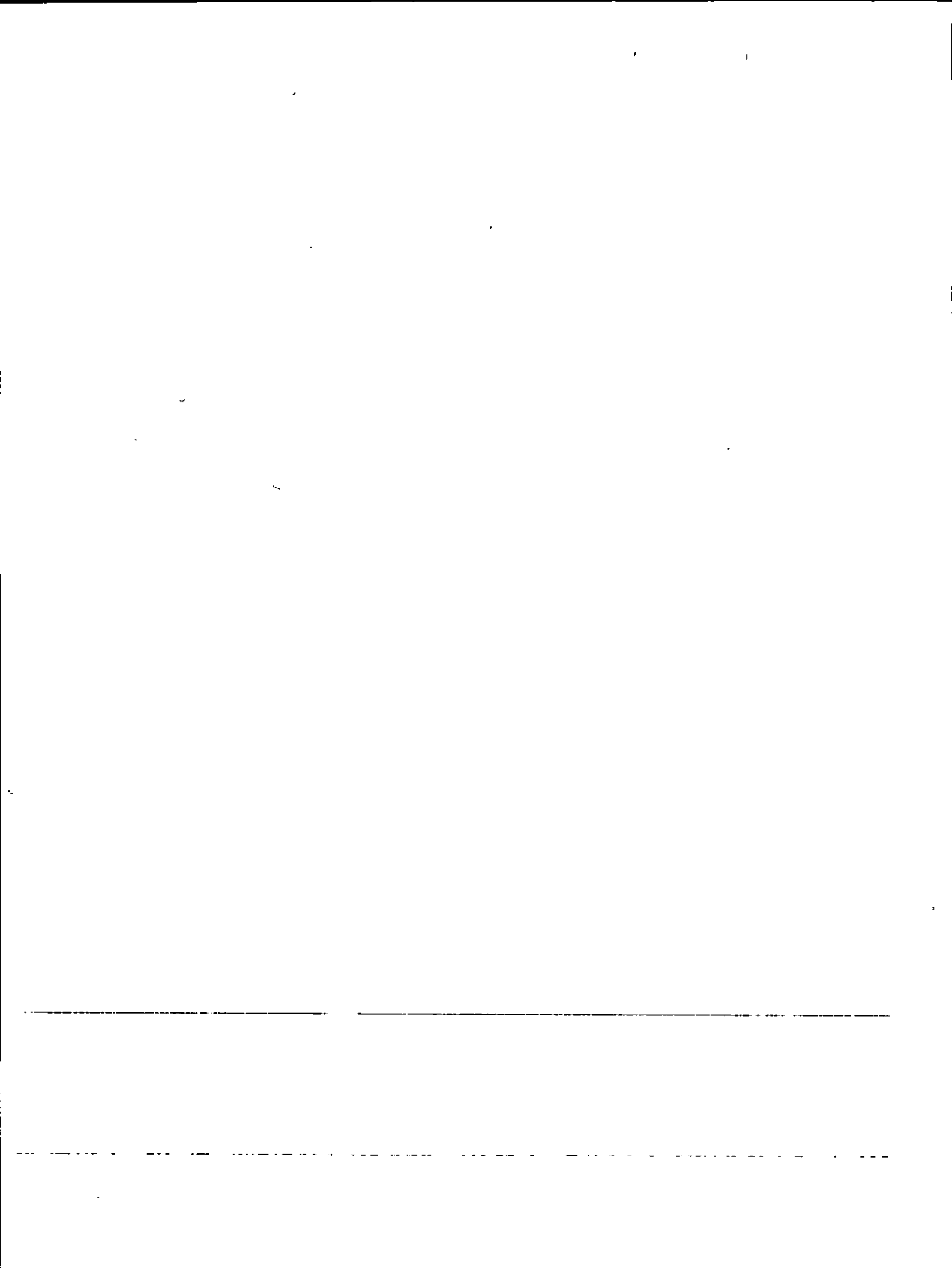
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP (THKTPC).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC**



Tha
Hoàng Thị Tuyết Nhung



**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CỦA NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH CHI TIẾT MỘT SỐ ĐIỀU CỦA
LUẬT HỢP TÁC XÃ**

*(Kèm theo Tờ trình số ~~1492~~ /TTr-BKHĐT ngày 01 tháng 03 năm 2024
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

I. Xác định vấn đề tổng quan

Thứ nhất, phát triển về kinh tế của khu vực kinh tế tập thể (KTTT), hợp tác xã (HTX) còn nhiều hạn chế: Tốc độ tăng trưởng GDP và tỷ lệ đóng góp vào nền kinh tế chung của cả nước thấp nhất so với khu vực kinh tế khác; Mặc dù số lượng HTX tăng nhưng số lượng thành viên HTX cả nước giảm, đi ngược với xu hướng phát triển của phong trào HTX trên thế giới; Khu vực KTTT, HTX còn thiếu đa dạng các loại hình, đa số quy mô HTX còn nhỏ, nguồn lực hạn chế; Công tác quản lý, hỗ trợ của Nhà nước đối với khu vực KTTT còn nhiều bất cập; Nhận thức về khu vực KTTT còn chưa thống nhất, chưa đầy đủ.

Thứ hai, phong trào HTX gặp nhiều khó khăn và thách thức trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ; HTX chịu áp lực cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường ngày càng khốc liệt; dịch bệnh Covid-19 hoành hành khắp toàn cầu, bất ổn chính trị leo thang, biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp; quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa diễn ra rất nhanh ở khắp cả nước; hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng đòi hỏi HTX phải có sự thay đổi và chủ động thích ứng. Xu hướng HTX có nhiều loại thành viên tham gia, đáp ứng nhiều mục đích khác nhau của thành viên và xã hội.

Thứ ba, quy định pháp luật về HTX còn nhiều bất cập: chồng chéo, chưa thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật khác, cản trở sự phát triển của HTX, chưa phù hợp với nguyên tắc chung và xu hướng phát triển khu vực HTX trên thế giới.

Nhằm tạo hành lang pháp lý thông thoáng, loại bỏ các quy định gây trở ngại gia nhập thị trường, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức kinh tế hợp tác bao gồm tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX phát triển năng động, hiệu quả, bền vững, đặc biệt là hoàn thiện quy định quản lý nhà nước đối với lĩnh vực KTTT theo hướng tinh gọn, hiệu quả; đơn giản hoá và rút ngắn thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, **quy định chi tiết các điều tại Luật Hợp tác xã năm 2023**, Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật HTX đã quy định các thủ tục hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ phát triển tổ hợp tác, HTX, liên hiệp HTX.

II. Đánh giá tác động của từng thủ tục hành chính (TTHC)

- Tổng số thủ tục hành chính (TTHC) được đánh giá tác động quy trình trong Dự thảo Nghị định là 01 TTHC ban hành mới.

STT	Tên TTHC
1	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của THT, HTX, LHHTX

II.1. Sự cần thiết của thủ tục hành chính:

Luật HTX năm 2012 và các văn bản dưới Luật (Nghị định, Thông tư) chỉ quy định nội dung về hỗ trợ, ưu đãi của Nhà nước cho HTX, chưa đưa ra nguyên tắc, tiêu chí hỗ trợ cụ thể, thiếu cơ chế đánh giá, kiểm tra trước khi HTX được hỗ trợ (thông qua công cụ kiểm toán HTX), chưa có được quy trình đăng ký nhu cầu cần hỗ trợ.

Điều này dẫn tới việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong thời gian qua chưa đạt hiệu quả, còn dàn trải, chưa tập trung hỗ trợ cho các hoạt động thể hiện đặc trưng, phát huy bản chất tốt đẹp của loại hình kinh tế hợp tác; hỗ trợ đưa đúng với các đối tượng có nhu cầu, đôi khi gặp tình trạng một số HTX thành lập “trá hình” để trục lợi chính sách.

Do vậy, đi cùng với việc cụ thể hóa các quy định về nguyên tắc, tiêu chí và nội dung hỗ trợ, thì cần phải bổ sung các TTHC trong lĩnh vực hỗ trợ tổ chức KTTT.

- Đối với tổ chức, cá nhân: Việc quy định TTHC tại dự thảo Nghị định giúp các cá nhân, tổ chức hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ của mình; dễ dàng tìm kiếm thông tin, chuẩn bị hồ sơ đề xuất hỗ trợ; nắm rõ quy trình thực hiện để tiết kiệm thời gian, chi phí, không gặp trở ngại khi đăng ký dịch vụ hỗ trợ.

- Đối với cơ quan quản lý nhà nước: Để quản lý nhà nước đạt hiệu quả cao, không lãng phí, dàn trải, đúng trọng tâm trong việc quản lý và phân bổ ngân sách hỗ trợ với nhóm đối tượng này và đáp ứng được nhu cầu hỗ trợ hợp pháp, hợp lý, cơ quan quản lý nhà nước rất cần thông tin thu thập được thông qua đơn đăng ký dịch vụ hỗ trợ hợp tác xã. Ngoài ra, thủ tục hành chính này cũng giúp giảm bớt chi phí và thời gian xử lý các báo cáo qua các cấp.

II.2. Tính hợp pháp của TTHC:

Dự thảo Nghị định được ban hành đúng thẩm quyền quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, không trái với quy định tại Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, không mâu thuẫn, chồng chéo với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan khác hay các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

II.3. Tính hợp lý và chi phí tuân thủ TTHC:

Được đánh giá cụ thể tại Biểu mẫu số 02. ĐGTĐ-BHM và Biểu mẫu số 04. ĐGTĐ-SCM đối với từng TTHC ban hành kèm theo Bản đánh giá TTHC này.

III. Lấy ý kiến

Bản đánh giá TTHC sẽ được lấy ý kiến của cơ quan kiểm soát TTHC của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Văn phòng Bộ) về kiểm soát TTHC, các cá nhân, tổ chức khác có liên quan về dự thảo Bản đánh giá TTHC của dự án, dự thảo văn bản trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng tham vấn các quy định kinh doanh và Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư./.

**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
DỰ KIẾN BAN HÀNH MỚI TRONG DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN**

Tên dự án, dự thảo văn bản: Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã

TTHC 1: Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của THT, HTX, LHHTX (THT, HTX, LHHTX)

I. SỰ CẦN THIẾT CỦA QUY ĐỊNH VỀ TTHC TẠI DỰ ÁN, DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương?

a) Nội dung cụ thể trong ngành, lĩnh vực mà Nhà nước cần quản lý hoặc các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương: Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của THT, HTX, LHHTX.

b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quản lý hoặc ban hành các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương:

Cần thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn quốc việc tư vấn, hỗ trợ các tổ chức kinh tế hợp tác, khắc phục tình trạng chính sách hỗ trợ của Nhà nước trong thời gian qua chưa đạt hiệu quả, còn dàn trải, chưa tập trung hỗ trợ cho các hoạt động thể hiện đặc trưng, phát huy bản chất tốt đẹp của loại hình kinh tế hợp tác; hỗ trợ đưa đúng với các đối tượng có nhu cầu, đôi khi gặp tình trạng một số THT, HTX, LHHTX thành lập “trình hình” để trục lợi chính sách.

- Đối với tổ chức, cá nhân: Việc quy định TTHC tại dự thảo Nghị định giúp các cá nhân, tổ chức (THT, HTX, LHHTX) hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ của mình; dễ dàng tìm kiếm thông tin, chuẩn bị hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ; nắm rõ quy trình thực hiện để tiết kiệm thời gian, chi phí, không gặp trở ngại khi đăng ký nhu cầu hỗ trợ.

- Đối với cơ quan quản lý nhà nước: Để quản lý nhà nước đạt hiệu quả cao, không lãng phí, dàn trải, đúng trọng tâm trong việc quản lý và phân bổ ngân sách hỗ trợ với nhóm đối tượng này và đáp ứng được nhu cầu

	hỗ trợ hợp pháp, hợp lý, cơ quan quản lý nhà nước rất cần thông tin thu thập được thông qua đơn Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của THT, HTX, LHHTX. Ngoài ra, TTHC này cũng giúp giảm bớt chi phí và thời gian xử lý các báo cáo qua các cấp.
2. Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm?	<p>a) Nội dung quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp cụ thể của cá nhân, tổ chức cần được bảo đảm: Các tổ chức: THT, HTX, LHHTX; cá nhân có nhu cầu cùng thành lập THT, HTX, LHHTX được đăng ký/ đề xuất nhu cầu hỗ trợ.</p> <p>b) Nêu rõ lý do Nhà nước cần quy định: Thực hiện việc hỗ trợ THT, HTX, LHHTX được tốt hơn, đúng nhu cầu hơn, tránh tình trạng dàn trải, không đúng mục tiêu định hướng.</p>
3. Lý do lựa chọn biện pháp quy định TTHC để thực hiện yêu cầu quản lý nhà nước hoặc thực hiện các biện pháp có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và bảo đảm quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức?	<p>a) Lý do quy định TTHC: Hiện nay rất nhiều cá nhân, tổ chức có nhu cầu được hỗ trợ nhưng chưa được tiếp cận thông tin một cách chính thống. Do đó, rất cần có TTHC này để các cá nhân tổ chức sau khi đăng ký sẽ được cung cấp thông tin chính xác, nhận được hỗ trợ phù hợp từ cơ quan quản lý nhà nước các cấp.</p> <p>b) Nêu rõ điều, khoản quy định TTHC tại dự án, dự thảo văn bản: Điều 17 Dự thảo Nghị định</p>
4. Có biện pháp nào khác có thể sử dụng mà không phải bằng quy định TTHC không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ biện pháp:.....</p> <p>Trường hợp Có, nhưng vẫn lựa chọn biện pháp quy định TTHC thì nêu rõ lý do: Vì hiện tại, các tổ chức cá nhân được lựa chọn để nhận chính sách hỗ trợ đều đăng ký trực tiếp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh (cơ quan đại diện), các hội: Hội Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, v.v. hoặc cơ quan quản lý nhà nước lựa chọn. Điều này dẫn đến việc có thể có những đối tượng có nhu cầu nhưng chưa tiếp cận được chính sách hỗ trợ và những đối tượng nhận được hỗ trợ trùng lặp.</p> <p>Nếu Không, nêu rõ lý do:</p>

II. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP PHÁP CỦA TTHC

<p>1. Có được ban hành theo đúng thẩm quyền không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015</p>
<p>2. Có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không phù hợp, thống nhất với quy định tại các văn bản khác không?</p>	<p>- Với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng:..... + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với văn bản của cơ quan khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, tên văn bản tương ứng: + Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật hoặc lý do vẫn quy định như tại dự án, dự thảo - Với điều ước quốc tế có liên quan mà CHXHCN Việt Nam là thành viên: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ: + Tên bộ phận tạo thành: + Nêu rõ điều, khoản, điều ước quốc tế tương ứng:</p>

	+ Đề xuất cách thức giải quyết để đảm bảo tính tương thích với điều ước quốc tế hoặc lý do văn quy định như tại dự án, dự thảo
III. ĐÁNH GIÁ TÍNH HỢP LÝ CỦA TTHC	
1. Tên TTHC	
Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Tên thủ tục đã bao gồm cụm từ chỉ hành động của cá nhân, tổ chức (đăng ký) kết hợp với cụm từ chỉ sự vật, sự việc mà tổ chức, cá nhân mong muốn đạt được (nhu cầu hỗ trợ)
2. Trình tự thực hiện	
a) Có được quy định rõ ràng và cụ thể về các bước thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:
b) Có được quy định, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước và cá nhân, tổ chức khi thực hiện không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:
c) Có áp dụng cơ chế liên thông không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do:
d) Có quy định việc kiểm tra, đánh giá, xác minh thực tế của cơ quan nhà nước không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ nội dung quy định: Lý do quy định: - Các biện pháp có thể thay thế: Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ lý do văn quy định như tại dự án, dự thảo:

3. Cách thức thực hiện	Dự kiến sau khi đăng ký, ủy ban nhân cấp xã sẽ tổng hợp nhu cầu gửi ủy ban nhân cấp huyện tổng hợp chung, làm căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xem xét và hỗ trợ và chuyển đề xuất của THT, HTX, LHHTX đến cơ quan được giao nhiệm vụ.
a) Nộp hồ sơ: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu chính <input checked="" type="checkbox"/> Điện tử <input checked="" type="checkbox"/> b) Nhận kết quả: Trực tiếp <input checked="" type="checkbox"/> Bưu chính <input checked="" type="checkbox"/> Điện tử <input checked="" type="checkbox"/>	- Có được quy định rõ ràng, cụ thể không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> - Có được quy định phù hợp và tạo thuận lợi, tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhà nước, cá nhân, tổ chức khi thực hiện không? Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nêu rõ lý do: Điều 13 Luật Hợp tác xã có quy định về Hệ thống thông tin quốc gia về hợp tác xã. Theo đó, công thông tin điện tử có thể được sử dụng để đăng ký nhu cầu hỗ trợ qua mạng thông tin điện tử, công bố thông tin về các chính sách hỗ trợ. Điều này tạo thuận lợi tối đa cho tổ chức kinh tế hợp tác, tiết kiệm chi phí thực hiện TTHC cho Cơ quan quản lý nhà nước, cá nhân, tổ chức.
4. Thành phần, số lượng hồ sơ: Dự thảo không quy định chi tiết thành phần hồ sơ.	
a) Tên thành phần hồ sơ 1: Đơn đăng ký	- Nêu rõ lý do quy định: Thể hiện rõ nhu cầu và cam kết của cá nhân, tổ chức nhận hỗ trợ - Yêu cầu về hình thức: Đơn đăng ký
b) Tên thành phần hồ sơ 2: Báo cáo kiểm toán (nếu có)	- Nêu rõ lý do quy định: - Yêu cầu về hình thức:
c) Tên thành phần hồ sơ 3: Tài liệu khác theo yêu cầu của từng chính sách cụ thể	- Nêu rõ lý do quy định: - Yêu cầu về hình thức:
c) Các giấy tờ, tài liệu để chứng minh việc đáp ứng yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC có được quy định rõ ràng, cụ thể ở	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Nêu rõ:

thành phần hồ sơ của TTHC không?	
d) Số lượng bộ hồ sơ: 01	Lý do (nếu quy định từ 02 bộ hồ sơ trở lên):
5. Thời hạn giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể và phù hợp không?	<p>- Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>- Nêu rõ thời hạn giải quyết TTHC:</p> <p>+ Chậm nhất sau 10 ngày kể từ khi nhận hồ sơ, ủy ban nhân dân cấp xã thông báo cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã về việc tiếp nhận hồ sơ.</p> <p>+ Trước 31 tháng 5 hằng năm, tổng hợp nhu cầu của các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn, gửi ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp chung, làm căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xem xét và hỗ trợ.</p> <p>- Lý do quy định:</p>
b) Trong trường hợp một TTHC do nhiều cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đã quy định rõ ràng, đầy đủ thời hạn giải quyết của từng cơ quan và thời hạn chuyển giao hồ sơ giữa các cơ quan?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>- Trường hợp cấp xã có khả năng và nguồn lực hỗ trợ, ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, thực hiện trực tiếp việc hỗ trợ cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo thẩm quyền.</p> <p>- Lý do quy định:</p> <p>Trường hợp không có khả năng và nguồn lực hỗ trợ</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
6. Đối tượng thực hiện	
a) Đối tượng thực hiện:	<p>- Tổ chức: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:</p> <p>Lý do quy định: Đây là các đối tượng là tổ chức kinh tế tập thể</p> <p>- Cá nhân: Trong nước <input checked="" type="checkbox"/> Nước ngoài <input type="checkbox"/></p> <p>Mô tả rõ:</p>

	<p>Lý do quy định: Đây là các đối tượng là thành viên của tổ chức kinh tế tập thể</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp đối tượng thực hiện không?</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:</p>
b) Phạm vi áp dụng:	<p>- Toàn quốc <input checked="" type="checkbox"/> Vùng <input type="checkbox"/> Địa phương <input type="checkbox"/></p> <p>- Nông thôn <input type="checkbox"/> Đô thị <input type="checkbox"/> Miền núi <input type="checkbox"/></p> <p>- Biên giới, hải đảo <input type="checkbox"/></p> <p>- Lý do quy định: Điều 1 Dự thảo đã quy định phạm vi điều chỉnh</p> <p>- Có thể mở rộng/ thu hẹp phạm vi áp dụng không?</p> <p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do:</p>
Dự kiến số lượng đối tượng thực hiện/1 năm: 1000	
7. Cơ quan giải quyết	
a) Có được quy định rõ ràng, cụ thể về cơ quan giải quyết TTHC không?	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do quy định: UBND cấp xã trực tiếp tiếp nhận, xử lý hồ sơ hoặc chuyển hồ sơ gửi ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp chung, làm căn cứ để cơ quan có thẩm quyền xét duyệt và hỗ trợ khi có điều kiện về nguồn vốn.</p>
b) Có thể mở rộng ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện không?	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nêu rõ lý do: Cơ quan chuyên môn, có nhiệm vụ, quyền hạn trực tiếp nhận, xử lý hồ sơ, chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của THT, HTX, LHHTX</p>
8. Phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)	
a) Có quy định về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) không?	<p>- Lệ phí: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>- Phí: Không <input type="checkbox"/> Có <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do: Đồng chi trả các hỗ trợ về in ấn tài liệu, văn bản trả lời, duy trì hoạt động của hệ thống công thông tin điện tử, v.v</p>

	<p>- Chi phí khác: Không <input checked="" type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ lý do:</p> <p>- Nêu rõ mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu được quy định tại dự án, dự thảo):</p> <p>+ Mức phí (hoặc đính kèm biểu phí):</p> <p>+ Mức lệ phí (hoặc đính kèm biểu lệ phí):</p> <p>+ Mức chi phí khác:.....</p> <p>+ Mức phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có phù hợp không: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p> <p>- Nếu mức phí, lệ phí hoặc chi phí khác (nếu có) chưa được quy định tại dự án, dự thảo thì nêu rõ lý do: ...</p> <p>.....</p> <p>.....</p>
<p>b) Quy định về cách thức, thời điểm nộp phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có) có hợp lý không?</p>	<p>Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nội dung quy định:</p> <p>.....</p> <p>Lý do quy định:.....</p>
<p>9. Mẫu đơn, tờ khai</p>	
<p>a) Có quy định về mẫu đơn, tờ khai không?</p>	<p>Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/></p> <p>Lý do:</p>
<p>b) Tên mẫu đơn, tờ khai 1: Đơn đăng ký nhu cầu sử dụng dịch vụ tư vấn, nhận hỗ trợ</p>	<p>- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai:</p> <p>+ Nội dung thông tin 1: Thông tin của cá nhân, tổ chức</p> <p>Lý do quy định:</p> <p>+ Nội dung thông tin n: Thông tin về nhu cầu cần hỗ trợ</p> <p>Lý do quy định:</p> <p>- Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận:</p>

 Lý do quy định:
c) Tên mẫu đơn, tờ khai n:	- Nêu rõ những nội dung (nhóm) thông tin cần cung cấp trong mẫu đơn, tờ khai: + Nội dung thông tin 1: Lý do quy định: + Nội dung thông tin n: Lý do quy định: - Có quy định việc xác nhận tại đơn, tờ khai không? Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, nêu rõ nội dung xác nhận, người/cơ quan có thẩm quyền xác nhận: Lý do quy định:
d) Ngôn ngữ	- Tiếng Việt <input checked="" type="checkbox"/> Song ngữ <input type="checkbox"/> Nêu rõ loại song ngữ:..... Lý do quy định (trong trường hợp mẫu đơn song ngữ):
10. Yêu cầu, điều kiện	
Có quy định yêu cầu, điều kiện không?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> Lý do quy định:
a) Yêu cầu, điều kiện 1:	- Lý do quy định:..... - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ:..... + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):.....

b) Yêu cầu, điều kiện n:	- Lý do quy định:..... - Để đáp ứng yêu cầu, điều kiện này, cá nhân, tổ chức cần: + Có kết quả từ một TTHC khác: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Nếu Có, đề nghị nêu rõ:..... + Đáp ứng được sự kiểm tra, xác minh, đánh giá của cơ quan nhà nước: Có <input type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> + Thực hiện công việc khác (nêu rõ):.....
11. Kết quả thực hiện	
a) Hình thức của kết quả thực hiện TTHC là gì?	- Giấy phép <input type="checkbox"/> - Giấy chứng nhận <input type="checkbox"/> - Giấy đăng ký <input type="checkbox"/> - Chứng chỉ <input type="checkbox"/> - Thẻ <input type="checkbox"/> - Quyết định hành chính <input type="checkbox"/> - Văn bản xác nhận/chấp thuận <input checked="" type="checkbox"/> - Loại khác: <input checked="" type="checkbox"/> Đề nghị nêu rõ: <i>Thông tin về mạng lưới tư vấn viên, thông tin chính thức về chính sách hỗ trợ từ cơ quan quản lý nhà nước/ Thông báo về việc tổ chức kinh tế tập thể nhận được hỗ trợ/ bị từ chối, nêu rõ lý do.</i> Kết quả thực hiện TTHC: Bản giấy <input checked="" type="checkbox"/> Bản điện tử <input checked="" type="checkbox"/>
b) Kết quả thực hiện TTHC có được mẫu hóa phù hợp không?	Có <input checked="" type="checkbox"/> Không <input type="checkbox"/> Lý do:.....
c) Quy định về thời hạn có giá trị hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)?	Có <input type="checkbox"/> Không <input checked="" type="checkbox"/> - Nếu Có, nêu thời hạn cụ thể: - Nếu Không, nêu rõ lý do: Tùy thuộc và quy trình ngân sách và tùy theo từng chính sách hỗ trợ cụ thể.

d) Quy định về phạm vi có hiệu lực của kết quả thực hiện TTHC có hợp lý không (nếu có)?	Toàn quốc <input type="checkbox"/> Địa phương <input checked="" type="checkbox"/> Lý do:
IV. THÔNG TIN LIÊN HỆ	
Họ và tên người điền: Ngô Thùy Dung Điện thoại di động: 0917791185 E-mail: thuydung@mpi.gov.vn	

BIỂU MẪU TÍNH CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (BIỂU MẪU SỐ 04/ĐGTD-SCM)
(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10 tháng 02 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Biểu mẫu số 04/ĐGTD-SCM

CHI PHÍ TUÂN THỦ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 1: Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của THT, HTX, LHHTX

I. CHI PHÍ TUÂN THỦ TTHC DỰ KIẾN BAN HÀNH MỚI

STT	Các công việc khi thực hiện TTHC	Các hoạt động/ cách thức thực hiện cụ thể	Thời gian thực hiện (giờ)	Mức TNBQ/ 01 giờ làm việc (đồng)	Mức chi phí thuê tư vấn, dịch vụ (đồng)	Mức phí, lệ phí, chi phí khác (đồng)	Số lần thực hiện/ 01 năm	Số lượng đối tượng tuân thủ/01 năm	Chi phí thực hiện TTHC (đồng)	Tổng chi phí thực hiện TTHC/ 01 năm (đồng)	Ghi chú
1	Chuẩn bị hồ sơ										
1.1	Thành phần HS 1	Hoạt động 1	0.0	0.0	0.0	0.0	1		0	0	
		Hoạt động n					1		0	0	
1.n	Thành phần HS n	Hoạt động 1					1		0	0	
		Hoạt động n					1		0	0	
2	Nộp hồ sơ	Trực tiếp									
		Bưu chính									
		Internet									
3	Nộp phí, lệ phí, chi phí khác						1		0	0	
3.1	Phí						1		0	0	
3.2	Lệ phí (nếu nộp hồ sơ trực tiếp)					100,000	1		100,000	0	

4	Chuẩn bị, phục vụ việc kiểm tra, đánh giá của cơ quan có thẩm quyền (nếu có)										
		Hoạt động 1					1		0		0
		Hoạt động 2					1		0		0
5	Công việc khác (nếu có)										
6	Nhận kết quả	Trực tiếp									
		Bưu chính									
		Internet									
		Khác									
		TỔNG				0			100,000		0